



AN PHAT
BIOPLASTICS

TIỀN PHONG MỞ LỐI



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2022

TIÊN PHONG MỞ LỐI

Trong những năm vừa qua, thế giới đối mặt với vấn đề ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến từ rác thải nhựa. Song song với cuộc chiến với ô nhiễm trắng là cuộc cách mạng chuyển mình trong ngành nhựa để hướng tới xây dựng tương lai xanh. Đó là lý do Nhựa An Phát Xanh đã chọn “Tiên phong mở lối” trên hành trình chuyển đổi xanh nhiều thách thức. Là người đi đầu chưa bao giờ là điều dễ dàng nhưng Chúng tôi tin tưởng rằng đây là kim chỉ nam đúng đắn cho cộng đồng doanh nghiệp, khi mục đích và hành động của chúng ta giúp giải quyết các vấn đề của thế giới, không chỉ bao gồm việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế mà còn giúp kiến thiết một tương lai toàn diện, công bằng và bền vững hơn.



DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

BCTC	: Báo cáo tài chính
BĐH	: Ban Điều hành
BKS	: Ban Kiểm soát
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
CTCP	: Công ty Cổ phần
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	: Hội đồng Quản trị
HNX	: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
HOSE	: Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh
IR	: Quan hệ Nhà đầu tư
ISO	: Tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế
KCN	: Khu Công nghiệp
MCK	: Mã chứng khoán
NM	: Nhà máy
P.BHQT	: Phòng Bán hàng quốc tế
PTBV	: Phát triển bền vững
TC-KT	: Tài chính - Kế toán
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

CÁC TIÊU CHUẨN THAM CHIẾU THEO

GRI STANDARDS

GRI 100

TIÊU CHUẨN CHUNG _____

- GRI 101** Tiêu chuẩn cơ sở
- GRI 102** Công bố thông tin chung
- GRI 103** Phương pháp quản trị

GRI 200

KINH TẾ _____

- GRI 201** Hiệu quả kinh tế
- GRI 202** Hiện diện thị trường
- GRI 203** Tác động kinh tế gián tiếp
- GRI 204** Thông lệ mua sắm
- GRI 205** Chống tham nhũng

GRI 300

MÔI TRƯỜNG _____

- GRI 301** Vật liệu
- GRI 302** Năng lượng
- GRI 303** Nước
- GRI 305** Phát thải
- GRI 306** Nước thải và chất thải
- GRI 307** Tuân thủ môi trường
- GRI 308** Đánh giá nhà cung cấp về môi trường

GRI 400

XÃ HỘI _____

- GRI 401** Việc làm
- GRI 403** An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp
- GRI 404** Giáo dục và đào tạo
- GRI 405** Đa dạng và cơ hội bình đẳng
- GRI 406** Không phân biệt đối xử
- GRI 407** Tự do lập hội và thương lượng tập thể
- GRI 408** Lao động trẻ em
- GRI 409** Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc
- GRI 412** Đánh giá về quyền con người
- GRI 413** Cộng đồng địa phương
- GRI 416** An toàn và sức khỏe khách hàng
- GRI 419** Tuân thủ về kinh tế - xã hội

MỤC LỤC



THÔNG TIN CHUNG: GRI 100

12

Tổng quan về báo cáo: GRI 101	12
Tổng quan về AAA: GRI 102	18
Chiến lược: GRI 102	38
Đạo đức và tính chính trực: GRI 102	60
Quản trị: GRI 102	70
Sự tham gia của các bên liên quan: GRI 102	74

CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ: GRI 200

86

Hiệu quả hoạt động kinh tế: GRI 201	86
Sự hiện diện thị trường: GRI 202	88
Tác động kinh tế gián tiếp: GRI 203	89
Chống tham nhũng: GRI 205	92
Hành vi chống cạnh tranh: GRI 206	93

CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG: GRI 300

96

Vật liệu: GRI 301	96
Năng lượng: GRI 302	98
Nước: GRI 303	99
Phát thải: GRI 305	100
Nước thải và chất thải: GRI 306	102
Tuân thủ về môi trường: GRI 307	109
Đánh giá nhà cung cấp về môi trường: GRI 308	210

CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI: GRI 400

116

Việc làm: GRI 401	116
An toàn và sức khỏe nghề nghiệp: GRI 403	120
Giáo dục và đào tạo: GRI 404	128
Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng: GRI 405	130
Không phân biệt đối xử: GRI 406	134
Tự do lập hội/ quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể: GRI 407	136
Lao động trẻ em: GRI 408	136
Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc: GRI 409	136
Đánh giá về Quyền Con người: GRI 412	137
Cộng đồng địa phương: GRI 413	138
Sức khỏe và An toàn của khách hàng: GRI 416	142
Tuân thủ về kinh tế - xã hội: GRI 419	146

BẢNG TUÂN THỦ GRI STANDARDS

150

CHƯƠNG

01



GRI 100

02 THÔNG TIN CHUNG

- 12 Tổng quan về báo cáo: GRI 101
- 18 Tổng quan về AAA: GRI 102
- 38 Chiến lược: GRI 102
- 60 Đạo đức và tính chính trực: GRI 102
- 70 Quản trị: GRI 102
- 74 Sự tham gia của các bên liên quan: GRI 102



TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO: GRI 101

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Báo cáo đưa ra đánh giá liên quan đến các vấn đề phát triển bền vững của AAA trong năm 2022. Dựa trên tầm nhìn, định hướng phát triển và chiến lược kinh doanh, Báo cáo đưa ra các vấn đề trọng yếu của AAA có tác động đáng kể đến kinh tế, xã hội, môi trường. Báo cáo Phát triển bền vững của AAA là một phần quan trọng trong Báo cáo Thường niên, giúp nhà đầu tư, cổ đông và các bên hữu quan tiếp cận các thông tin về chiến lược phát triển, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ở khía cạnh phát triển bền vững.

Cách thức xây dựng nội dung báo cáo: Báo cáo Phát triển bền vững được lập thành 01 Báo cáo độc lập tham chiếu bộ tiêu chuẩn mới nhất GRI Sustainability Reporting Standards của Tổ chức sáng kiến toàn cầu (GRI) được trình bày cụ thể cho từng lĩnh vực theo các danh mục Kinh tế - Xã hội - Môi trường, tham khảo tài liệu Hướng dẫn công bố thông tin về Môi trường & Xã hội do UBCKNN phối hợp với Tổ chức IFC thực hiện. Đồng thời báo cáo cũng quy chiếu chiến lược phát triển của Công ty với 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc đến năm 2030.

PHẠM VI BÁO CÁO

- Thời gian thực hiện báo cáo: 1/1/2022 – 31/12/2022
- Ngày báo cáo gần nhất: 31/12/2022
- Chu kỳ báo cáo: thường niên
- Phạm vi báo cáo: Báo cáo được lập trong phạm vi hoạt động của CTCP Nhựa An Phát Xanh trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh bao bì nhựa.

NGUYÊN TẮC BÁO CÁO

Nguyên tắc xác định nội dung báo cáo:

- Gắn kết các bên liên quan
- Bối cảnh phát triển bền vững
- Mức độ trọng yếu
- Tính đầy đủ

Nguyên tắc xác định chất lượng báo cáo:

- Chính xác
- Cân bằng
- Rõ ràng
- So sánh
- Tin cậy
- Cập nhật

PHẠM VI BÁO CÁO

- Thời gian thực hiện báo cáo: 1/1/2022 – 31/12/2022
- Ngày báo cáo gần nhất: 31/12/2022
- Chu kỳ báo cáo: thường niên
- Phạm vi báo cáo: Báo cáo được lập trong phạm vi hoạt động của CTCP Nhựa An Phát Xanh trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh bao bì nhựa.



Thông tin liên hệ

AAA đang nỗ lực để đáp ứng kỳ vọng của các bên liên quan đối với minh bạch thông tin và tăng trưởng bền vững. Do đó chúng tôi rất mong nhận được những đóng góp ý kiến của Quý vị. Mọi ý kiến đóng góp liên quan đến vấn đề phát triển bền vững, xin Quý vị vui lòng gửi về địa chỉ:

Ông **Nguyễn Trung Kiên** – Giám đốc Quan hệ Nhà đầu tư

Email: kiennt@anphatholdings.com

Số điện thoại: + 84 904 917 686

THÔNG điệp CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Quý cổ đông, khách hàng và đối tác!

Năm 2022, kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với những biến động và thách thức chưa từng thấy trong nhiều thập kỷ. Giá năng lượng và hàng hóa leo thang, áp lực lạm phát, tỷ giá, lãi suất... đây chỉ là một vài trong danh sách những khó khăn kéo dài mà hầu hết các quốc gia trên thế giới phải đối mặt. Nhưng vượt lên tất cả, ở tuổi 20, Nhựa An Phát Xanh tiếp tục gặt hái được những thành tựu đáng ghi nhận, khẳng định vị thế là nhà sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa lớn nhất Việt Nam, đồng thời tiên phong trên hành trình chuyển đổi xanh, không ngừng kiến tạo các giá trị bền vững và gia tăng lợi ích cho khách hàng, cổ đông, đối tác, người lao động và cộng đồng.

Hành trình 20 năm kiến tạo tương lai xanh

Năm 2022 kỉ niệm dấu mốc 20 năm thành lập doanh nghiệp. 20 năm là một hành trình lao động sản xuất kinh doanh miệt mài của tập thể hàng ngàn cán bộ nhân viên người An Phát, hành trình của những "bước chân khát vọng" cùng nhau tiến tới vinh quang. Trên cuộc hành trình 20 năm đó, Nhựa An Phát Xanh đã không ngừng lớn mạnh, củng cố vị thế vững chắc trên thị trường và mang lại giá trị cho xã hội, góp phần gia tăng ảnh hưởng tích cực tới các bên liên quan.

Năm 2022, Công ty ghi nhận doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất lần lượt đạt 15.290 tỷ đồng và 117 tỷ đồng. Doanh thu tăng trưởng 16% so với năm 2021 và hoàn thành 108% kế hoạch, chủ yếu đóng góp từ mảng thương mại và sản xuất do giá hạt nhựa tăng trong nửa đầu năm 2022. Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế có phần khiêm tốn so với năm 2021 và chưa đạt được kì vọng của HĐQT, do giá hạt nhựa diễn biến phức tạp khiến mảng thương mại giảm hiệu quả và Công ty trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho để dự phòng biến động giá thị trường.

Trong năm vừa qua, Công ty tiếp tục khẳng định uy tín là doanh nghiệp hàng đầu Đông Nam Á trong lĩnh vực sản xuất và xuất khẩu bao bì màng mỏng chất lượng cao. Nhựa An Phát Xanh và 3 công ty con tiếp tục góp mặt trong danh sách Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín của Bộ Công Thương, đóng góp vào sự tăng trưởng chung của ngành nhựa Việt Nam. AnEco, thương hiệu sản phẩm sinh học phân

hủy hoàn toàn cũng lần đầu tiên được vinh danh là Thương hiệu Quốc gia Việt Nam. Các sáng kiến cải tiến sản xuất tiếp tục được triển khai, nâng cao hiệu quả tiêu thụ nguyên vật liệu, năng lượng và tăng năng suất lao động. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng tập trung nhiều nguồn lực để xây dựng và phát triển đội ngũ lãnh đạo kế cận - những "mầm xanh" mới góp phần tạo nên những mùa xuân rực rỡ hơn cho An Phát trong tương lai.

Năm 2022 cũng là năm đầu tiên tôi được giao trọng trách với cương vị Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Những thay đổi lớn trong cơ cấu HĐQT của Nhựa An Phát Xanh đã thể hiện quyết tâm của Công ty trong việc bút tốc tăng trưởng, theo đuổi mục tiêu phát triển xanh và nâng cao năng lực quản trị thông qua các nhân tố mới.

Tiên phong mở lối

Năm 2023 sẽ tiếp tục là một hành trình nhiều thách thức do những lo ngại về tốc độ hồi phục của kinh tế toàn cầu, áp lực lạm phát và chính sách tiền tệ thắt chặt. Trong bối cảnh khó khăn và thách thức đan xen, các mảng kinh doanh của chúng tôi được dự báo sẽ vẫn được hưởng lợi từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA), xu hướng chuyển dịch chuỗi cung ứng sang Việt Nam, các chính sách thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của Chính phủ và thay đổi hành vi của người tiêu dùng. Chúng ta đang đứng trước những thời cơ và vận hội mới khi Việt Nam được kì vọng là một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất toàn cầu năm 2023. Do đó, việc củng cố và phát huy lợi thế cạnh tranh để gia tăng thị phần là yếu tố sống còn để doanh nghiệp Việt tận dụng được làn sóng đa dạng hóa chuỗi cung ứng của các nhà sản xuất lớn trên thế giới.

Trọng tâm trong chiến lược kinh doanh dài hạn của Chúng tôi vẫn là chuyển đổi xanh, thông qua chuyển dịch cơ cấu sản phẩm sang các sản phẩm thân thiện với môi trường. Chiến lược này nhằm thiết lập Nhựa An Phát Xanh là doanh nghiệp tiên phong trên hành trình nhiều thách thức để xây dựng tư duy, thói quen tiêu dùng bền vững của xã hội.

Bên cạnh đó, trong năm 2023, lĩnh vực bất động sản khu công nghiệp sẽ là mảng kinh doanh mũi nhọn được ưu tiên nhờ đem lại doanh thu và lợi nhuận lớn. Nhựa An Phát Xanh sẽ tiếp tục cải tiến hơn nữa cách thức vận hành, triển khai mạnh mẽ chuyển đổi số, đổi mới quản lý, nâng cao năng lực

quản trị và hiệu quả hoạt động. Tư duy phát triển vẫn là chìa khóa để đưa mỗi cá nhân trong đại gia đình An Phát trở nên tốt hơn và đưa tập thể Nhựa An Phát Xanh không ngừng chinh phục những đỉnh cao mới.

Công ty đặt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2023 lần lượt là 12.500 tỷ đồng và 500 tỷ đồng, tương ứng tăng gấp 3,2 lần lợi nhuận thực hiện năm 2022. Động lực tăng trưởng cho năm 2023 bao gồm: ghi nhận doanh thu và lợi nhuận từ khai thác KCN An Phát 1, gia tăng tỷ trọng sản phẩm bao bì tự hủy và bao bì công nghiệp có biên lợi nhuận cao, cải thiện hiệu quả hoạt động thương mại hạt nhựa và tối ưu chi phí vận hành.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn đến toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty, xin cảm ơn Quý vị cổ đông, khách hàng, đối tác đã tin tưởng và đồng hành cùng Nhựa An Phát Xanh trong suốt hành trình hai thập kỷ qua. Những bước tiến vượt bậc và sức ảnh hưởng của Chúng tôi sẽ không

thể đạt được nếu không có sự tin nhiệm của Quý vị. Chúng tôi tin rằng, vị thế vững chắc của Nhựa An Phát Xanh trên thị trường và niềm tin của khách hàng, đối tác sẽ là bệ phóng vững chắc để Nhựa An Phát Xanh tiếp tục vững bước trên hành trình kiến tạo các giá trị bền vững cho Quý vị cổ đông, khách hàng, đối tác và xã hội.

Một lần nữa xin kính chúc Quý vị thật nhiều sức khỏe và xin chân thành cảm ơn!

Chủ tịch Hội đồng Quản trị
(ĐÃ KÍ)

Nguyễn Lê Thăng Long



THÔNGIỆP TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi Quý cổ đông, khách hàng và đối tác!

Năm 2022 tiếp tục là một năm nhiều khó khăn và thách thức với cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các nhà sản xuất và xuất khẩu. Lãi suất tăng cao và nguồn vay hạn chế khiến chi phí lãi vay tăng, đồng thời nhiều doanh nghiệp gặp khó trong việc quay vòng vốn. Xuất khẩu bị ảnh hưởng bởi suy giảm nhu cầu tiêu dùng toàn cầu, đó là sức ép lớn đối với các nhà máy có thâm dụng lao động cao. Trong bối cảnh đó, Nhựa An Phát Xanh tiếp tục củng cố vị thế là nhà xuất khẩu bao bì lớn nhất Việt Nam, đồng thời gia tăng giá trị cho khách hàng, cổ đông, người lao động, đối tác và cộng đồng xã hội.

Vững vàng vị thế dẫn đầu

Năm 2022 doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất lần lượt đạt 15.290 tỷ đồng và 117 tỷ đồng, tăng 16% so với 2021, hoàn thành 108% kế hoạch doanh thu. Doanh thu tăng trưởng đóng góp chủ yếu từ mảng thương mại và sản xuất, do giá hạt nhựa tăng trong nửa đầu năm 2022. Xuất khẩu vẫn là ưu tiên hàng đầu với châu Âu là thị trường bao bì quan trọng nhất, trong khi thị trường Mỹ đang đóng góp tăng trưởng hai chữ số trong những năm gần đây. Thông qua công ty con tại Mỹ, chúng tôi phát triển mạnh mẽ mạng lưới phân phối nguyên vật liệu và sản phẩm tự hủy sinh học, gia tăng sự hiện

Tiên phong dẫn lối

Trong những năm vừa qua, thế giới đối mặt với vấn đề ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến từ rác thải nhựa. Song song với cuộc chiến với ô nhiễm trắng là cuộc cách mạng chuyển mình trong ngành nhựa để hướng tới xây dựng tương lai xanh. Đó là lý do Nhựa An Phát Xanh đã chọn tiên phong mở lối trên hành trình chuyển đổi xanh nhiều thách thức. Là người đi đầu chưa bao giờ là điều dễ dàng nhưng Chúng tôi tin tưởng rằng đây là kim chỉ nam đúng đắn cho cộng đồng doanh nghiệp, khi mục đích và hành động của chúng ta giúp giải quyết các vấn đề của thế giới, không chỉ bao gồm việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế mà còn giúp kiến thiết một tương lai toàn diện, công bằng và bền vững hơn.

Năm 2023 được Ban Lãnh đạo kì vọng sẽ tạo ra tăng trưởng vượt bậc về hiệu quả kinh doanh. Chúng tôi đặt mục tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt là 12.500 tỷ đồng và 500 tỷ đồng, tương ứng tăng gấp 3,2 lần lợi nhuận thực hiện năm 2022. Kế hoạch tham vọng này dựa trên cơ sở Công ty sẽ bắt đầu ghi

diện tại thị trường lớn này. Lợi nhuận gộp mảng sản xuất đạt 915 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2021. Ở mảng bất động sản khu công nghiệp, tỷ lệ khai thác KCN An Phát Complex đã đạt 100% trong khi Chúng tôi đẩy mạnh xúc tiến các thủ tục pháp lý và công tác xây dựng hạ tầng cho KCN An Phát 1 để bàn giao cho khách hàng trong năm 2023. Lợi nhuận gộp mảng KCN đạt 118 tỷ đồng, tương đương năm 2021. Với mảng thương mại hạt nhựa, do giá hạt nhựa diễn biến phức tạp trong năm khiến lợi nhuận mảng này giảm, đồng thời công ty trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho để dự phòng biến động giá thị trường nên lợi nhuận sau thuế chưa được như kì vọng. Trong năm, Ban Tổng giám đốc Công ty đã tích cực triển khai các hoạt động cải tiến, tăng cường tự động hóa để tối ưu quy trình các quy trình sản xuất, tăng năng suất lao động. Văn hóa doanh nghiệp và các chính sách nhân sự tiếp tục được phát huy, đưa Nhựa An Phát Xanh thực sự trở thành ngôi nhà thứ hai của tập thể cán bộ nhân viên Công ty.

Năm 2022 cũng là dấu mốc cho chặng đường hình thành và phát triển 20 năm của Nhựa An Phát Xanh. Trong chặng đường phát triển và xây dựng thương hiệu của mình suốt 2 thập kỷ qua, chúng tôi tự hào là doanh nghiệp uy tín trong nước và quốc tế, kiến tạo những giá trị to lớn cho cộng đồng, xã hội và đất nước, đóng góp vào tăng trưởng bền vững của nền kinh tế.

nhận doanh thu và lợi nhuận từ KCN An Phát 1, đồng thời mảng thương mại hạt nhựa tăng trưởng trở lại và tăng tỷ lệ bao bì công nghiệp và bao bì sinh học tự hủy có biên lợi nhuận cao. Bên cạnh các mục tiêu kinh doanh, Chúng tôi sẽ nâng cao năng lực quản trị, tăng cường hiệu quả vận hành, đẩy mạnh các chương trình đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt đào tạo nhân sự lãnh đạo.

Dù còn nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh biến động kinh tế toàn cầu, Ban lãnh đạo Nhựa An Phát Xanh quyết tâm hoàn thành kế hoạch, mục tiêu lợi nhuận đã đặt ra, tiếp tục đóng góp những giá trị to lớn cho cộng đồng, xã hội đồng thời kiên định, vững bước trên hành trình kiến tạo tương lai xanh. Thay mặt Ban Điều hành, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới tất cả Quý khách hàng, nhà đầu tư và đối tác đã đồng hành cùng với chúng tôi trong suốt hai thập kỷ qua. Chúng tôi rất mong được tiếp tục cùng Quý vị để đưa Nhựa An Phát khẳng định uy tín và vị thế trên trường quốc tế.

Tổng Giám đốc
(ĐÃ KÍ)

Nguyễn Lê Trung





TỔNG QUAN VỀ AAA: GRI 102

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Thông qua trình bày về tầm nhìn, sứ mệnh và định vị thương hiệu, các thông tin chung về quy mô, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo đưa ra một cái nhìn tổng quát về doanh nghiệp, từ đó là cơ sở để các bên liên quan đưa ra các quyết định.

PHẠM VI BÁO CÁO

GRI 102 - 1: Tên tổ chức

GRI 102 - 2: Các hoạt động, thương hiệu, sản phẩm và dịch vụ

GRI 102 - 3: Địa điểm của trụ sở chính

GRI 102 - 4: Các địa điểm hoạt động

GRI 102 - 5: Quyền sở hữu và hình thức pháp lý

GRI 102 - 6: Các thị trường phục vụ

GRI 102 - 7: Quy mô của tổ chức

GRI 102 - 13: Quyền hội viên trong các hiệp hội

THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA AN PHÁT XANH
Tên tiếng Anh	An Phat Bioplastics Joint Stock Company
Tên viết tắt	An Phat Bioplastics., JSC
Giấy CNĐKKD	0403000550 do Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 09/03/2007 thay đổi lần thứ 35 ngày 1 tháng 12 năm 2022.
Vốn Điều lệ	3.822.744.960.000 đồng
Trụ sở chính	Lô CN 11+ CN 12, Cụm CN An Đồng, TT.Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
Điện thoại	02203.755.998
Fax	02203.755.113
Website	www.anphatbioplastics.com
Mã cổ phiếu	AAA



TÂM NHÌN, SỨ MỆNH, ĐỊNH VỊ THƯƠNG HIỆU


Tầm nhìn

Trở thành nhà sản xuất bao bì thân thiện với môi trường hàng đầu Đông Nam Á

Sứ mệnh

Thúc đẩy và hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam cùng phát triển, nâng tầm vị thế thương hiệu nhựa kĩ thuật cao và thân thiện với môi trường Việt Nam.

Giá trị cốt lõi

-  SÁNG TẠO - ĐỔI MỚI
-  ĐOÀN KẾT - KỈ LUẬT
-  CHIA SẺ - NHÂN VĂN
-  HIỆU QUẢ - BỀN VỮNG



DẤU ẤN 2022

Duy trì vị thế dẫn đầu ngành nhựa bao bì Việt Nam

Năm 2022, trong bối cảnh ngành nhựa Việt Nam tăng trưởng chậm chạp trong vòng 15 năm trở lại đây, AAA duy trì đóng góp hơn 154 triệu USD trong kim ngạch xuất khẩu bao bì nhựa, tiếp tục khẳng định vị thế nhà sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa lớn nhất Việt Nam (theo số liệu của Tổng Cục Hải Quan). AAA cũng lần thứ 4 liên tiếp có mặt trong Danh sách Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín ngành nhựa của Bộ Công thương.



ANECO lần đầu tiên được vinh danh là Thương Hiệu Quốc Gia Việt Nam

Tháng 11/2022, Ban tổ chức Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam công bố sản phẩm túi nhựa sinh học phân hủy hoàn toàn AnEco được vinh danh là sản phẩm "Thương hiệu Quốc gia Việt Nam". Đây là lần đầu tiên sau gần 20 năm, một sản phẩm nhựa sinh học phân hủy góp mặt trong bảng xếp hạng Thương hiệu quốc gia Việt Nam – chương trình duy nhất của Chính phủ Việt Nam nhằm quảng bá hình ảnh, thương hiệu quốc gia thông qua việc hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển thương hiệu sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ. Điều này cũng đánh dấu thành công lớn của An Phát Holdings trong việc phát triển dòng sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường.



Đấu giá thành công hơn 55,8 triệu cổ phiếu thu về hơn 670 tỷ đồng

Ngày 30/6/2022, AAA đã tổ chức đấu giá công khai 100 triệu cổ phiếu tại HOSE. Kết thúc phiên đấu giá, AAA đấu giá thành công 56% số cổ phần đã chào bán, với giá trung bình quân là 12,000 đồng/cổ phiếu. Trong đó, công ty mẹ của AAA là An Phát Holdings cũng đã đăng ký mua 40,8 triệu cổ phiếu để nâng tỷ lệ sở hữu tại AAA. Toàn bộ số tiền huy động được đợt đấu giá được dùng để tái cấu trúc nợ vay và bổ sung vốn lưu động.



An Phát Holdings động thổ nhà máy sản xuất chất dẻo sinh học phân hủy hoàn toàn pbat lớn nhất Đông Nam Á

Ngày 9/2/2022 tại Hải Phòng, Tập đoàn An Phát Holdings đã tổ chức Lễ động thổ Dự án xây dựng Nhà máy sản xuất chất dẻo phân hủy sinh học PBAT. Nhà máy có công suất 30.000 tấn/năm, dự kiến hoàn thành sau 24 tháng. Với tổng vốn đầu tư lên đến 120 triệu USD, khi đi vào hoạt động, nhà máy sẽ giúp Tập đoàn tự chủ nguồn nguyên liệu sinh học cho sản xuất các sản phẩm tự hủy, đồng thời phục vụ thị trường xuất khẩu. Nhà máy sẽ giúp An Phát Holdings ghi tên vào bản đồ nguyên liệu xanh toàn cầu đồng thời trở thành doanh nghiệp tiên phong thực hiện cam kết đưa phát thải ròng về 0 (Net Zero) vào năm 2050 của Việt Nam.

Tiến sĩ khoa học quốc tịch Pháp trở thành Chủ tịch Nhựa An Phát Xanh

Tháng 6/2022, ông Nguyễn Lê Thăng Long – người hiện nắm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn An Phát Holdings (Mã CK: APH) chuyên trách mảng nguyên liệu tự hủy, kiêm Tổng Giám đốc CTCP sản xuất PBAT An Phát vừa được bầu nắm giữ vị trí Chủ tịch HĐQT AAA. Ông Nguyễn Lê Thăng Long tốt nghiệp Tiến sĩ trường Ecole Polytechnique – một trong bốn trường Đại học đào tạo kỹ sư danh tiếng nước Pháp. Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực nhựa sinh học, ông Nguyễn Lê Thăng Long được kỳ vọng sẽ đưa AAA vào giai đoạn phát triển mới, phát triển mạnh các dòng sản phẩm sinh học thân thiện môi trường với biên lợi nhuận cao, qua đó hiện thực hóa mục tiêu chuyển đổi xanh, giúp AAA tăng trưởng bền vững.



LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



- 2002**
 - Công ty TNHH Anh Hai Duy, tiền thân của CTCP Nhựa An Phát Xanh, được thành lập với vốn điều lệ ban đầu 500 triệu đồng.
- 2005**
 - Nhà máy sản xuất bao bì màng mỏng đầu tiên chính thức đi vào hoạt động tại KCN Nam Sách, Hải Dương với công suất thiết kế 13.200 tấn/năm.
 - Nhà máy sản xuất bao bì số 2 được khởi công tại Cụm Công nghiệp An Đồng với công suất thiết kế ban đầu đạt 9.600 tấn/năm
- 2007**
 - CTCP Nhựa và Bao bì An Phát được thành lập tại KCN An Đồng, Nam Sách, Hải Dương
- 2009**
 - CTCP Nhựa và Bao bì An Phát đổi tên thành CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát
 - Nhà máy bao bì số 3 vận hành ổn định, nâng tổng năng lực sản xuất của An Phát đạt 36.000 tấn/năm
 - CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát đầu tư vào công ty con – CTCP Nhựa và Khoáng sản An Phát Yên Bái, nay là CTCP An Tiến Industries với hoạt động kinh doanh chính là khai thác khoáng sản, sản xuất và kinh doanh nguyên vật liệu ngành nhựa
- 2010**
 - CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát tăng vốn điều lệ lên 99 tỷ đồng và niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán là AAA.
- 2013**
 - Quy mô sản xuất kinh doanh tăng trưởng vượt bậc với việc đưa vào vận hành Nhà máy số 5 dành riêng cho thị trường Nhật Bản, nâng tổng năng lực sản xuất lên 57.000 tấn/năm
 - Thị trường xuất khẩu tăng trưởng mạnh mẽ, An Phát đã trở thành tên tuổi uy tín với khách hàng quốc tế
- 2016**
 - Cổ phiếu AAA chuyển niêm yết từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sang Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE)
 - Vốn điều lệ tăng lên 570 tỷ đồng
- 2017**
 - AAA đưa nhà máy số 6 và số 7 đi vào hoạt động, khẳng định vị thế nhà sản xuất bao bì màng mỏng hàng đầu khu vực Đông Nam Á
 - Vốn điều lệ Công ty tăng lên 836 tỷ đồng
 - Công ty con – CTCP Nhựa và Khoáng sản An Phát Yên Bái (nay là CTCP An Tiến Industries) được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE) với mã HII
 - AAA lọt Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR500), Top 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất (FAST 500) và Top 50 Doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc Việt Nam (50 Vietnam Best Growth)

- 2018**
 - AAA tăng vốn điều lệ lên 1.712 tỷ đồng
 - Công ty con – CTCP Nhựa và Khoáng sản An Phát Yên Bái chính thức đổi tên thành CTCP An Tiến Industries, nâng vốn điều lệ lên 278.5 tỷ VND
 - Ra mắt các sản phẩm bao bì thân thiện môi trường tại thị trường Việt Nam dưới thương hiệu ANECO
 - KCN Kỹ thuật cao An Phát hoàn thiện các thủ tục đầu tư, bước đầu đi vào vận hành
- 2019**
 - CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát chính thức đổi tên thành CTCP Nhựa An Phát Xanh, khẳng định quyết tâm trở thành doanh nghiệp “xanh”
 - Đẩy mạnh khai thác bất động sản khu công nghiệp
- 2020**
 - Mở rộng sang lĩnh vực bao bì công nghiệp qua việc mua lại CTCP Nhựa Bao bì An Vinh, năng lực sản xuất bao bì được nâng lên 120.000 tấn/năm.
 - AAA nhận giải thưởng Top 10 Doanh nghiệp niêm yết nhóm vốn hóa vừa có Báo cáo thường niên tốt nhất
 - AAA nhận cờ thi đua xuất sắc toàn diện do Thủ tướng chính phủ trao tặng
 - Nâng vốn điều lệ lên 2.217.599.740 đồng
- 2021**
 - Vốn điều lệ tăng lên 3.264.344.960.000 đồng.
 - KCN An Phát 1 được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, triển khai các công việc để đi vào khai thác trong năm 2022.
 - Thương hiệu ANECO đăng ký thành công nhãn hiệu tại Mỹ, chính thức có mặt trên Amazon
- 2022**
 - Vốn điều lệ tăng lên 3.822.744.960.000 đồng
 - Sản phẩm ANECO lần đầu tiên được vinh danh tại Thương hiệu Quốc gia Việt Nam
 - Lần thứ 4 được bình chọn là Doanh nghiệp Xuất khẩu uy tín bởi Bộ Công thương

LĨNH VỰC VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH



Sản xuất bao bì màng mỏng và bao bì công nghiệp

Với hệ thống gồm 8 nhà máy, sản lượng bao bì được nâng lên đến 120.000 tấn mỗi năm, bao gồm các loại bao bì màng mỏng (truyền thống và sinh học phân hủy hoàn toàn) và bao bì công nghiệp (jumbo, sling, PP).



Sản xuất hạt nhựa phụ gia và bột đá

sản xuất và phân phối bột đá CaCo3 và hạt phụ gia PE, PP dưới thương hiệu Ancal



Phân phối nguyên vật liệu, hóa chất ngành nhựa

phân phối các loại hạt nhựa, hóa chất...ngành nhựa



Cung cấp các dịch vụ logistics

cung cấp các giải pháp logistics tổng thể như giao nhận quốc tế, vận tải nội địa, dịch vụ hải quan, logistics và cho thuê kho bãi



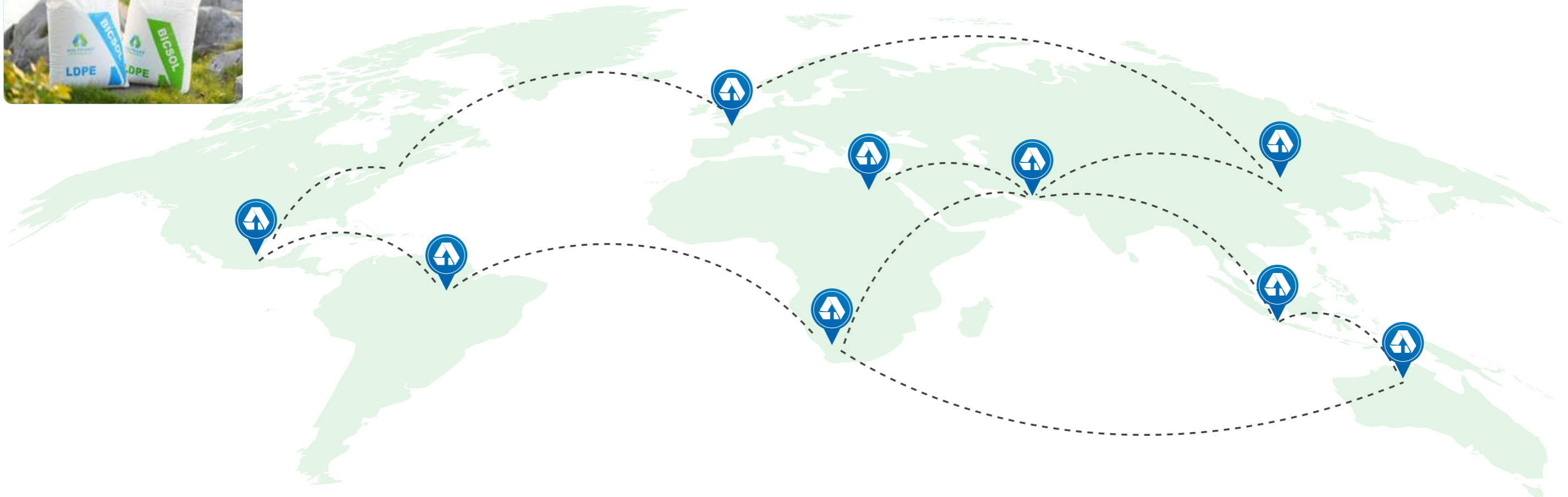
Kinh doanh bất động sản khu công nghiệp

Phát triển và kinh doanh bất động sản khu công nghiệp và các dịch vụ phụ trợ

Tại Việt Nam
NHÀ MÁY
HẢI DƯƠNG, YÊN BÁI

Văn phòng đại diện
HÀ NỘI, HỒ CHÍ MINH,
SINGAPORE

Thị trường khách hàng
70+ QUỐC GIA,
VÙNG LÃNH THỔ



CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty Cổ phần An Tiến Industries

Khu CN phía Nam, xã Văn Tiến, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái

Vốn điều lệ (tỷ đồng): 736,63

Tỷ lệ lợi ích (%): 54,31

Tỷ lệ biểu quyết(%): 99

Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất sản phẩm từ nhựa nhựa, sản xuất phụ gia và bột đá

Công ty cổ phần khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát

Km47 Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Vốn điều lệ (tỷ đồng): 1008,22

Tỷ lệ lợi ích (%): 92,02

Tỷ lệ biểu quyết(%): 92,02

Lĩnh vực kinh doanh: Phát triển hạ tầng khu công nghiệp

Công ty cổ phần An Thành Bicsol

Khu Công nghiệp kỹ thuật cao An Phát – Km 47, Quốc lộ 5, Phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, Hải Dương

Vốn điều lệ (tỷ đồng): 318.8

Tỷ lệ lợi ích (%): 76.66

Tỷ lệ biểu quyết(%): 99.69

Lĩnh vực kinh doanh: Kinh doanh nguyên vật liệu, hóa chất ngành nhựa, các sản phẩm nhựa

Công ty cổ phần Liên vận An Tín

Số 294 đường Điện Biên Phủ, Phường Bình Hàn, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Vốn điều lệ (tỷ đồng): 100

Tỷ lệ lợi ích (%): 54,31

Tỷ lệ biểu quyết(%): 99

Lĩnh vực kinh doanh: Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường ven biển và viễn dương



Công ty TNHH An Thanh Bicsol Singapore PTE

Số 8 Temarsek Boulevard #44-00 Suntec Tower Three Singapore (038988)

Vốn điều lệ (tỷ đồng): 100 Singapore dollars & 667675 US dollars

Tỷ lệ lợi ích (%): 54,85

Tỷ lệ biểu quyết(%): 100

Lĩnh vực kinh doanh: Kinh doanh nguyên vật liệu, hóa chất ngành nhựa

Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát 1

Khu Công nghiệp kỹ thuật cao An Phát – Km 47, Quốc lộ 5, P. Việt Hòa, TP. Hải Dương, Hải Dương

Vốn điều lệ (tỷ đồng): 375

Tỷ lệ lợi ích (%): 46.93

Tỷ lệ biểu quyết(%): 51

Lĩnh vực kinh doanh: Phát triển và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp

Công ty Cổ phần Nhựa bao bì An Vinh

Khu Công nghiệp kỹ thuật cao An Phát – Km 47, Quốc lộ 5, P. Việt Hòa, TP. Hải Dương, Hải Dương

Vốn điều lệ (tỷ đồng): 430

Tỷ lệ lợi ích (%): 99.95

Tỷ lệ biểu quyết(%): 99.95

Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất sản phẩm bao bì công nghiệp: bao jumbo, bao sling, bao PP

An Phat International Inc

Hoa Kỳ

Vốn điều lệ (tỷ đồng): 19.850.200 USD

Tỷ lệ lợi ích (%): 99.999

Tỷ lệ biểu quyết(%): 99.999

Lĩnh vực kinh doanh: Đầu tư, kinh doanh các sản phẩm màng mỏng và các sản phẩm nhựa khác

Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội

Tổ 12, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội

Vốn điều lệ (tỷ đồng): 728.8

Tỷ lệ lợi ích (%): 47.44

Tỷ lệ biểu quyết(%): 47.44

Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất hạt nhựa, các sản phẩm nhựa

Công ty Cổ phần Sản xuất PBAT An Phát

Lô CN5-04 Khu Phi thuế quan và Khu Công nghiệp Nam Đình Vũ thuộc Khu Kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, P. Đông Hải 2, Q. Hải An, Tp. Hải Phòng, Việt Nam

Vốn điều lệ (tỷ đồng): 296

Tỷ lệ lợi ích (%): 3.24

Tỷ lệ biểu quyết(%): 3.24

Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất sản phẩm từ plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh

AFC Ecoplastics LLC

Hoa Kỳ

Vốn điều lệ (tỷ đồng): 1.200.000 USD

Tỷ lệ lợi ích (%): 75

Tỷ lệ biểu quyết(%): 75

Lĩnh vực kinh doanh: Kinh doanh hạt nhựa

Công ty cổ phần Nhựa Bao bì Vinh

Số 18 – Phong Định Cảng – Tp.Vinh – T.Nghệ An

Vốn điều lệ (tỷ đồng): 75

Tỷ lệ lợi ích (%): 34.84

Tỷ lệ biểu quyết(%): 34.84

Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất, mua bán bao bì xi măng, bao bì PP, PE và các sản phẩm bằng nhựa, in bao bì

Công ty Cổ phần giải pháp và dịch vụ phần mềm Nam Việt

BT4 lô E9 Vimexco, đường Phạm Hùng, Phường Trung Hoà, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội, Việt Nam

Vốn điều lệ (tỷ đồng): 30

Tỷ lệ lợi ích (%): 49

Tỷ lệ biểu quyết(%): 49

Lĩnh vực kinh doanh: Xuất bản phần mềm

(*) tỷ lệ biểu quyết tại AAA tại các Công ty con/Công ty liên kết

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH GIAI ĐOẠN 2018 - 2022

Tổng tài sản

10.796
(Tỷ đồng)

Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ

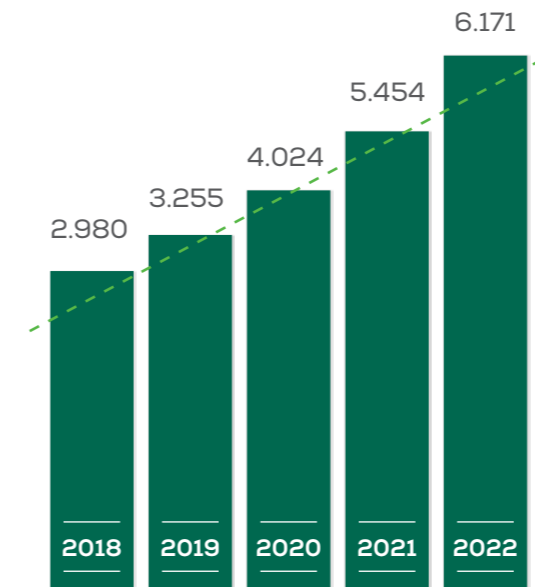
153
(Tỷ đồng)

Doanh thu thuần

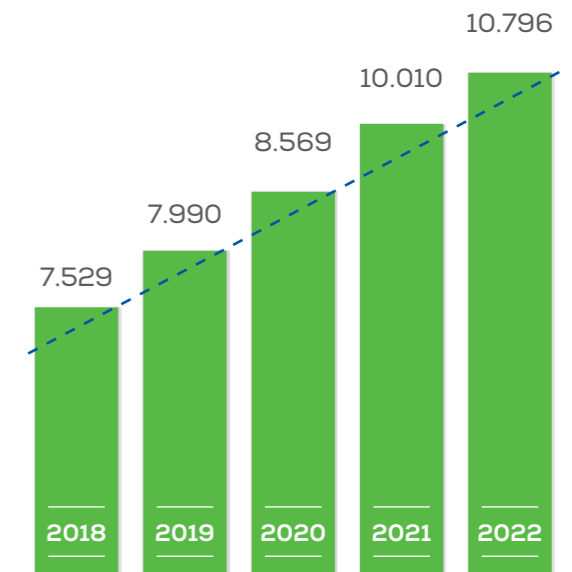
15.290
(Tỷ đồng)

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022

VỐN CHỦ SỞ HỮU (TỶ ĐỒNG)

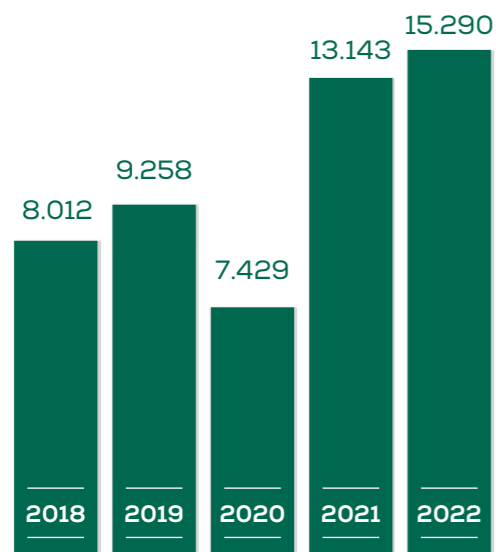


TỔNG TÀI SẢN (TỶ ĐỒNG)

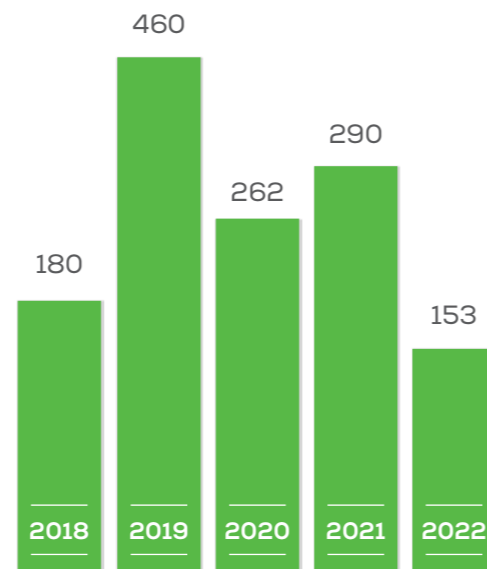


Các thông tin và chỉ số tài chính cơ bản giai đoạn 2018 - 2022:

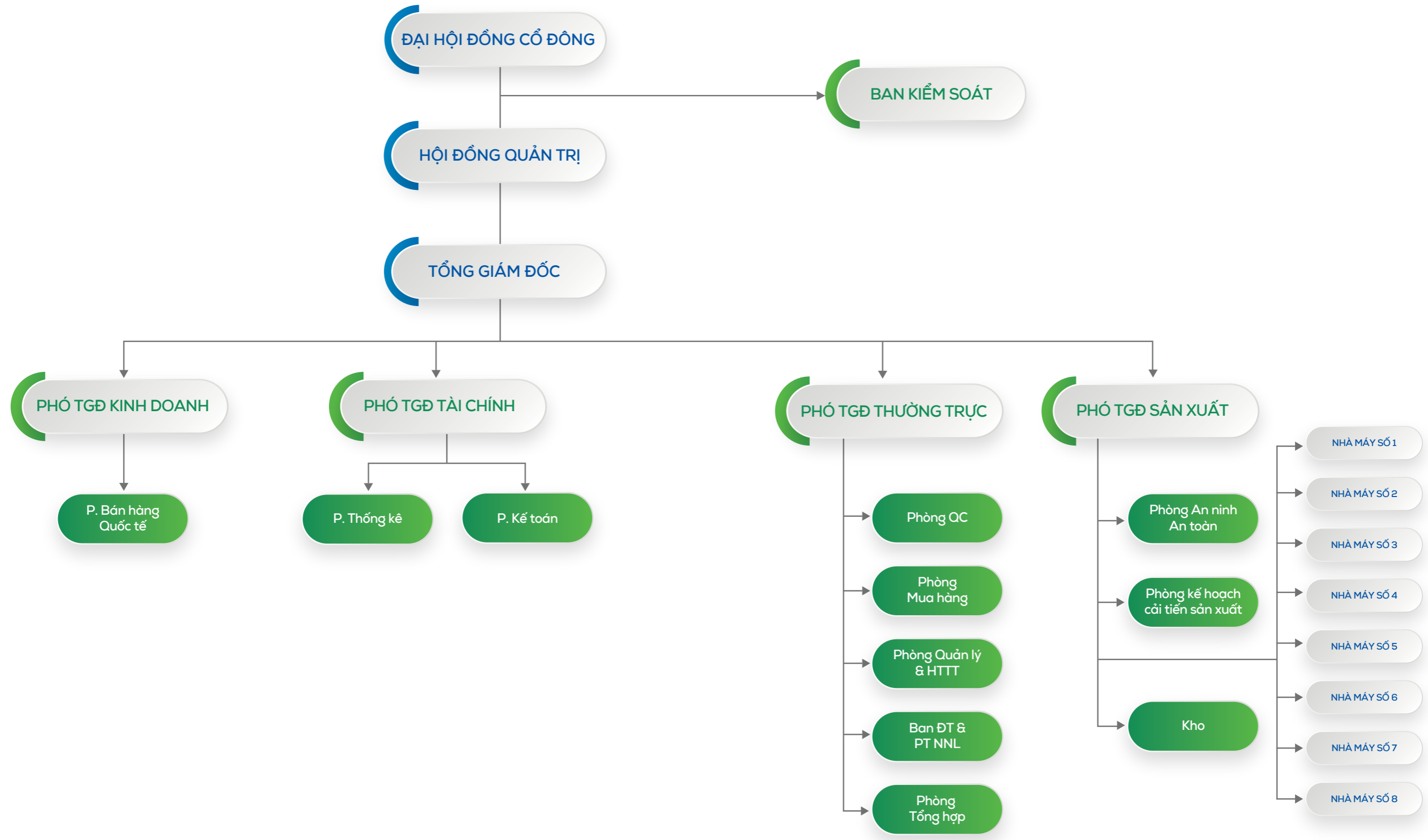
DOANH THU THUẦN (TỶ ĐỒNG)



LỢI NHUẬN SAU THUẾ CÔNG TY MẸ (TỶ ĐỒNG)



CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



THÔNG TIN CỔ PHIẾU VÀ CỔ ĐÔNG

Thông tin cổ phiếu

Mã chứng khoán: AAA

Sàn giao dịch: Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

Loại cổ phiếu: Phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng

Số lượng cổ phiếu phổ thông niêm yết: 382.274.496

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 382.274.496

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0

Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do: 382.274.496

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do: 382.274.496

Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0

Giá trị vốn hóa thị trường (tại ngày 30/12/2022): 2.611 (tỷ đồng)



Cơ cấu cổ đông

(Theo danh sách cổ đông chốt ngày 11/04/2023)

Cổ đông lớn sở hữu từ 5% trở lên

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	CTCP Tập đoàn An Phát Holdings	201.787.394	52,79%

Cơ cấu sở hữu theo loại cổ đông

Danh mục	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
I. Cổ đông trong nước	374.888.323	98,1%
Cổ đông tổ chức	208.369.843	54,5%
Cổ đông cá nhân	166.518.480	43,6%
Cổ đông ưu đãi	-	-
II. Cổ đông nước ngoài	7.386.173	1,9%
1.Cổ đông tổ chức	4.551.931	1,2%
2.Cổ đông cá nhân	2.834.242	0,72%
3.Cổ đông ưu đãi	-	-
III. Cổ phiếu quỹ	-	-
Tổng cộng	382.274.496	100%
Trong đó:		
-Cổ phiếu phổ thông	382.274.496	100%
-Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Cổ đông	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số lượng CP	Tỷ lệ	Số lượng CP	Tỷ lệ	Số lượng CP	Tỷ lệ
Nhà nước	-	-	-	-	-	-
Nội bộ	-	-	-	-	-	-
Khác	374.888.323	98,1%	7.386.173	1,9%	382.274.496	100%
Tổng cộng	374.888.323	98,1%	7.386.173	1,9%	382.274.496	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 100%

Sở hữu của cổ đông nội bộ

Đối tượng	Họ và tên – Chức vụ	Tổng số lượng sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
HĐQT	Nguyễn Lê Thăng Long - Chủ tịch HĐQT	0	0
	Đình Xuân Cường - Thành viên HĐQT	0	0
	Nguyễn Thị Tiệp - Thành viên HĐQT	1.000.000	0,26
	Trần Thị Thoản - Thành viên HĐQT	500.000	0,13
	Phan Trí Nghĩa - Thành viên HĐQT	0	0
Ban Điều hành	Nguyễn Lê Trung - Tổng Giám đốc	0	0
	Trần Thị Thoản - Phó Tổng Giám đốc thường trực	500.000	0,13
	Ngô Văn Thụ - Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất	0	0
	Lâm Thị Hiền - Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh	0	0
	Hòa Thị Thu Hà - Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính kế toán	1.000.000	0,26
BKS	Nguyễn Thị Giang - Trưởng BKS	0	0
	Văn Thị Lan Anh - Thành viên BKS	0	0
	Nguyễn Thị Phượng - Thành viên BKS	0	0
Kế toán trưởng	Nguyễn Thị Thùy Vân	0	0
Người ủy quyền CBTT	Đoàn Việt Khương	0	0
Người phụ trách quản trị Công ty	Phạm Thị Dung	0	0

Quyền hội viên trong các hiệp hội

STT	Hiệp hội	Năm gia nhập	Website	Thông tin cơ bản
1	Hiệp hội Nhựa Việt Nam (VPA)	2007	www.vpas.vn/	Hiệp hội Nhựa Việt Nam (VPA) là tổ chức tự nguyện phi chính phủ của các đơn vị hoạt động trong lãnh vực nghiên cứu khoa học, sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nhựa. VPA ra đời với mục đích liên kết, hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau về kinh tế - kỹ thuật trong nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nâng cao giá trị sản phẩm; đại diện và bảo vệ lợi ích hợp pháp của hội viên; góp phần tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống của người lao động. Với cương vị là Phó chủ tịch Hiệp hội nhựa, AAA nỗ lực đồng hành cùng các doanh nghiệp ngành nhựa Việt Nam
2	Hiệp hội Nhà sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường Việt Nam (EPMA)	2021		EPMA là tổ chức xã hội - nghề nghiệp tự nguyện của các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển đầu tư sản xuất, kinh doanh các sản phẩm từ nguyên liệu có nguồn gốc tự nhiên, sinh học, tái tạo và tái chế thân thiện, không gây ảnh hưởng tới môi trường. Hiệp hội được thành lập nhằm hợp tác, hỗ trợ và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các hội viên cũng như nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh của các sản phẩm thân thiện môi trường để góp phần bảo vệ môi trường và thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững. TS Nguyễn Lê Thăng Long - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT Công ty vinh dự được bầu làm Chủ tịch thường trực Hiệp hội nhiệm kỳ 2022-2027.





CHIẾN LƯỢC: GRI 102

Chiến lược phát triển bền vững được thực hiện thông qua gắn kết các mục tiêu kinh tế - xã hội - môi trường trong hoạt động của doanh nghiệp. Hiện thực hóa các mục tiêu phát triển bền vững trong dài hạn giúp AAA giảm thiểu rủi ro trong hoạt động, tăng trưởng vững chắc và nâng cao vị thế và uy tín với các bên liên quan.

PHẠM VI BÁO CÁO

- Môi trường kinh doanh - cơ hội thách thức
- Rủi ro trọng yếu
- Ảnh hưởng từ các xu hướng PTBV đến hoạt động của AAA
- Định hướng và kế hoạch phát triển bền vững
- Chiến lược tổng thể đến năm 2023 - tầm nhìn đến 2025



MÔI TRƯỜNG KINH DOANH – CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC

Cơ hội ● Thách thức ● Không có tác động ●

Yếu tố tác động chính	Các nhân tố ảnh hưởng	Bao bì tự hủy	Bao bì truyền thống	BDS KCN	Nguyên vật liệu ngành nhựa
TRIỂN VỌNG KINH TẾ VĨ MÔ	Suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu	●	●	●	●
	Giải ngân vốn FDI vào Việt Nam gia tăng	●	●	●	●
	Nợ công và thâm hụt ngân sách gia tăng	●	●	●	●
	Áp lực lạm phát, rủi ro tỷ giá, chính sách tiền tệ thắt chặt	●	●	●	●
	Xung đột Nga vs Ukraine và căng thẳng địa chính trị dẫn đến leo thang giá hàng hóa, năng lượng và vận tải	●	●	●	●
HỘI NHẬP QUỐC TẾ	Tiếp cận thị trường lớn hơn nhờ thúc đẩy hoạt động thương mại, các hiệp định thương mại tự do	●	●	●	●
	Gia tăng cạnh tranh toàn cầu	●	●	●	●
	Chuyển dịch chuỗi cung ứng sang Việt Nam	●	●	●	●
CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0	Xu hướng chuyển đổi số trong vận hành, tự động hóa trong sản xuất	●	●	●	●
	Cạnh tranh nhờ dẫn đầu trong công nghệ	●	●	●	●
YẾU TỐ DÂN SỐ- XÃ HỘI	Tỷ lệ sử dụng nhựa/người thấp so với trung bình thế giới	●	●	●	●
	Cơ cấu dân số vàng, nguồn lao động dồi dào	●	●	●	●
	Thu nhập bình quân đầu người cải thiện, chi tiêu hộ gia đình tăng	●	●	●	●
	Nhận thức về vấn đề môi trường, ô nhiễm nhựa ngày càng cao	●	●	●	●
BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU	Ảnh hưởng đến môi trường sống, gia tăng bệnh tật	●	●	●	●
	Tác động xấu đến cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông vận tải	●	●	●	●
	Gia tăng các rủi ro về môi trường, thiên nhiên	●	●	●	●
	Yêu cầu cao hơn về hệ thống kiểm soát và quản trị rủi ro	●	●	●	●
KINH TẾ TUẦN HOÀN	Xu hướng sử dụng nguyên liệu nhựa sinh học	●	●	●	●
	Xu hướng tiêu dùng bền vững	●	●	●	●
	Mục tiêu Net Zero năm 2050 của Chính phủ Việt Nam	●	●	●	●
	Xu hướng tiêu dùng xanh hiện hữu rõ ràng hơn đối với người tiêu dùng và các nhà sản xuất	●	●	●	●

CÁC RỦI RO TRỌNG YẾU

ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ

● Rủi ro cao ● Rủi ro trung bình ● Rủi ro thấp

XU HƯỚNG

⬆️ Rủi ro tăng ⬅️ Rủi ro ổn định ⬇️ Rủi ro giảm

1. Rủi ro về chiến lược



Mô tả:

Chiến lược của Công ty không phù hợp với xu hướng thị trường hoặc không xây dựng được mục tiêu phát triển lâu dài của công ty. Trong bối cảnh xu hướng tiêu dùng xanh đang gia tăng mạnh mẽ, người tiêu dùng có thể chuyển đổi sang các loại bao bì thay thế cho bao bì nhựa, ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của Công ty.

Biện pháp kiểm soát:

Công ty xây dựng chiến lược trung và dài hạn là chuyển đổi xanh thông qua chuyển dịch cơ cấu sản phẩm bao bì tự hủy, phù hợp với thay đổi tư duy và thói quen tiêu dùng của xã hội. Đồng thời, Công ty phổ biến tầm nhìn, chiến lược này tới các phòng ban, bộ phận để các CBCNV đều nhìn nhận được vai trò, vị trí của mình trong hành trình hiện thực hóa các mục tiêu kinh doanh của công ty.

Công ty xác định các nguồn lực cần thiết để thực hiện mục tiêu chuyển đổi xanh như nguồn nhân lực để nghiên cứu, phát triển mở rộng các sản phẩm xanh, các nguồn lực tài chính để đầu tư hoàn thiện chuỗi giá trị. Đồng thời Công ty xây dựng kế hoạch để chuẩn bị các nguồn lực, theo dõi và giám sát tiến độ thực hiện các mục tiêu.

2. Rủi ro về thị trường



Mô tả:

Giảm thị phần và có nguy cơ bị bắt kịp bởi các đối thủ. Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp bao bì nhựa diễn ra tương đối gay gắt, do số lượng lớn các nhà sản xuất và sự khác biệt giữa các sản phẩm không nhiều.

Cách mạng công nghiệp 4.0 tác động mạnh mẽ đến doanh nghiệp trên nhiều lĩnh vực với gia tăng tự động hóa, sức ép cạnh tranh trong và ngoài nước ngày càng cao trước yêu cầu của người tiêu dùng.

Biện pháp kiểm soát:

Lợi thế cạnh tranh của Công ty dựa trên kinh nghiệm hơn 20 năm trong ngành đã xây dựng được mạng lưới khách hàng trung thành, uy tín nhiều năm xuất khẩu tới các thị trường khó tính như Nhật Bản, Châu Âu, quy mô sản xuất lớn tạo ra lợi thế về quản trị sản xuất và năng lực đàm phán với nhà cung cấp. AAA cũng được hỗ trợ với hệ sinh thái ngành nhựa trong Tập đoàn với các công ty con trong lĩnh vực sản xuất và thương mại nguyên vật liệu ngành nhựa, vận tải.

Công ty thực hiện các báo cáo nghiên cứu thị trường định kì, nắm bắt kịp thời các xu hướng, biến động của thị trường, đồng thời dự báo nhu cầu, xu hướng sản phẩm, các biến động lớn trong ngành để từ đó xây dựng kế hoạch phản ứng kịp thời.

Công ty tiên phong trong xu hướng tiêu dùng xanh của xã hội thông qua phát triển các sản phẩm tự hủy, đồng thời tiếp tục sẽ được hưởng lợi nhờ tự chủ nguyên vật liệu sinh học khi nhà máy sản xuất PBAT của APH đi vào hoạt động.

Không ngừng khuyến khích các sáng kiến cải tiến sản xuất, tăng cường áp dụng tự động hóa, công nghệ cao trong vận hành và quản lý sản xuất, nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, tăng cường lợi thế cạnh tranh cho công ty.

3. Rủi ro về nguyên liệu



Mô tả:

Giá nguyên vật liệu biến động mạnh, khó dự báo gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Hạn chế nguồn cung nguyên vật liệu, không kịp thời cung cấp nguyên vật liệu cho sản xuất, quá trình sản xuất bị gián đoạn.

Nguyên vật liệu chất lượng thấp, không đáp ứng thể đưa vào sản xuất, ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm

Biện pháp kiểm soát:

Đối với mảng sản xuất bao bì, Công ty áp dụng chính sách kí đơn ngắn hạn, với cơ chế giá bán được xác định theo công thức giá nguyên vật liệu cập nhật trên thị trường, do đó rủi ro về giá nguyên vật liệu sẽ được hạn chế. Công ty cũng duy trì quản lý tồn kho nguyên vật liệu hiệu quả, cân đối với kế hoạch sản xuất. Đối với mảng thương mại, hiệu quả kinh doanh bị ảnh hưởng khi giá hạt nhựa giảm mạnh, để kiểm soát rủi ro này, Công ty tăng cường bán chuyển khẩu và bán back-to-back. Tuy nhiên do giá hạt nhựa giảm mạnh trong nửa cuối năm 2022 khiến hoạt động thương mại hạt nhựa gặp nhiều khó khăn, dẫn đến giảm lợi nhuận mảng này trong năm 2022.

Phát triển mạng lưới nhà cung cấp gồm các công ty hóa chất hàng đầu. Đồng thời tận dụng mảng thương mại hạt nhựa quy mô lớn để đảm bảo nguồn cung nguyên vật liệu chất lượng cao với giá cả cạnh tranh.

Theo dõi diễn biến giá hàng hóa thông qua Phòng mua hàng, bộ phận sản xuất và báo cáo Ban Lãnh đạo, kịp thời có kế hoạch phản ứng.

Nguồn cung nguyên vật liệu tự hủy còn hạn chế nên Tập đoàn An Phát Holdings đã đầu tư dự án xây dựng nhà máy sản xuất nguyên vật liệu tự hủy, hướng đến tự chủ nguyên vật liệu, hoàn thiện chuỗi giá trị.

4. Rủi ro về nguyên liệu



Mô tả:

Do đặc thù ngành sản xuất cần nhiều lao động phổ thông, rủi ro xảy ra khi không đủ số lao động đáp ứng cho các kế hoạch sản xuất, phát triển của công ty, nhân sự biến động nhiều dẫn đến những khó khăn trong tổ chức nhân sự theo kế hoạch sản xuất.

Chất lượng nguồn nhân lực không đáp ứng được yêu cầu phát triển của Công ty

Biện pháp kiểm soát:

Chú trọng công tác quản trị nhân sự để đảm bảo duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao với độ linh hoạt trong tổ chức, tối ưu hóa chi phí vận hành

Lập kế hoạch tuyển dụng cụ thể cho từng giai đoạn & xây dựng đội ngũ dự bị cho các vị trí quan trọng trong sản xuất.

Tổ chức đào tạo cho CBCNV trước khi đưa vào sản xuất & định kì tổ chức sát hạch, kiểm tra để đảm bảo năng lực làm việc.

Xây dựng kế hoạch đào tạo tổ chức tập huấn, nâng cao trình độ cho CBCNV tại các vị trí

Xây dựng và phát triển môi trường làm việc ổn định, thân thiện với CBCNV, xây dựng cơ chế lương thưởng, phúc lợi tốt cho CBCNV, khuyến khích sự gắn bó lâu dài của CBCNV.

5. Rủi ro về thông tin



Mô tả:

Các rủi ro về gián đoạn hệ thống, vấn đề bảo mật thông tin, các tội phạm mạng công nghệ tấn công có thể ảnh hưởng dẫn đến làm lộ các bí mật kinh doanh, thông tin khách hàng, khiến đình trệ hệ thống công nghệ thông tin ảnh hưởng đến quá trình vận hành của hệ thống.

Biện pháp kiểm soát:

Áp dụng các biện pháp đảm bảo an ninh thông tin của Công ty trong cả khối sản xuất và khối văn phòng

Thường xuyên cập nhật các công cụ bảo vệ cho hệ thống thông tin của công ty.

Tổ chức đào tạo, phổ biến các kiến thức, kỹ năng về bảo mật thông tin, an toàn an ninh mạng cho CBCNV.

6. Rủi ro về tỷ giá



Mô tả:

Biến động mạnh của tỷ giá ảnh hưởng đến các hoạt động xuất khẩu hàng bán, nhập khẩu nguyên vật liệu, chi phí tài chính của Công ty.

Biện pháp kiểm soát:

Công ty có nguồn thu ngoại tệ từ xuất khẩu hàng hóa, đồng thời cũng phát sinh các chi phí mua nguyên vật liệu, máy móc bằng ngoại tệ. Để hạn chế rủi ro về tỷ giá, Công ty chủ động cân đối nguồn thu chi ngoại tệ giữa hoạt động bán hàng và nhập nguyên vật liệu. Đồng thời Công ty có thể vay bằng USD với lãi suất ưu đãi, đảm bảo nguồn cung USD.

Theo dõi sát sao các yếu tố có thể tạo nên biến động về tỷ giá như kinh tế, tài chính trong và ngoài nước để điều chỉnh các chính sách tài chính cho phù hợp.

Chủ động phòng ngừa thông qua chính sách điều chỉnh nguồn thu xuất khẩu, tín dụng thương mại... Các kế hoạch xuất nhập khẩu được tính toán kỹ lưỡng về thời gian thực hiện và thời gian thanh toán để hạn chế rủi ro đến mức thấp nhất.

7. Rủi ro về lãi suất



Mô tả:

Lãi suất tăng dẫn đến tăng chi phí lãi vay, làm giảm hiệu quả kinh doanh của Công ty. Năm 2022, do chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất tăng so với năm 2021, làm gia tăng chi phí nợ vay.

Biện pháp kiểm soát:

Theo dõi chặt chẽ tình hình thị trường có liên quan bao gồm thị trường tài chính, tiền tệ trong nước và quốc tế để linh hoạt điều chỉnh chính sách tín dụng cho phù hợp.

Lập, theo dõi kế hoạch vay và chi trả cụ thể cho từng khoản vay, đồng thời tìm kiếm và tận dụng các khoản vay dài hạn với lãi suất ưu đãi.

Giảm nợ vay, gia tăng sức khỏe tài chính. Tỷ lệ nợ vay/vốn chủ sở hữu giảm còn 0.5 lần.

8. Rủi ro về chính sách, pháp luật



Mô tả:

Luật pháp và các văn bản pháp luật, quy định ngành, quy định về thuế quan thay đổi, có thể gây khó khăn trong việc cập nhật các quy định của pháp luật liên quan đến môi trường hoạt động của Công ty. Có thể xảy ra nguy cơ bị kiện tụng, tranh chấp, bồi thường nếu công ty không thường xuyên cập nhật các quy định về pháp luật.

Biện pháp kiểm soát:

Tuân thủ theo các quy định, chính sách của Nhà nước.

Thường xuyên theo dõi, cập nhật những thay đổi trong pháp luật, chính sách của từng bộ phận, phòng ban chuyên môn

Tư vấn pháp lý cho tất cả hồ sơ, hợp đồng được kí kết

9. Rủi ro về môi trường



Mô tả:

Rủi ro ô nhiễm môi trường do các sự cố tràn nước thải, các chất thải trong quá trình vận hành sản xuất không được xử lý

Biện pháp kiểm soát:

Tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động bảo vệ môi trường, không để xảy ra sai phạm trong quá trình vận hành sản xuất kinh doanh

Duy trì hệ thống quản lý môi trường ISO 14000:2015, kịp thời phát hiện các rủi ro về môi trường

Thực hiện kiểm soát kết quả hoạt động thông qua các thông tin về điều hành, các báo cáo để đánh giá mức độ tuân thủ và tính hiệu quả về hoạt động



ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC XU HƯỚNG PTBV ĐẾN AAA

Kinh tế tuần hoàn và ngành nhựa

Đại dịch COVID-19 là một cơ hội để tái thiết những cộng đồng của chúng ta theo các mô hình bền vững nhằm tạo dựng một tương lai xanh hơn và tốt đẹp hơn cho tất cả. Và một trong những cách tiếp cận để đạt được điều này đó là việc chuyển đổi sang kinh tế tuần hoàn.

Nếu như mô hình kinh tế tuyến tính (linear economy) chỉ quan tâm đến việc khai thác tài nguyên, sản xuất, và bỏ đi sau tiêu thụ, dẫn đến việc tạo ra một lượng phế thải khổng lồ thì mô hình kinh tế tuần hoàn chú trọng việc quản lý và tái tạo tài nguyên theo một vòng khép kín nhằm tránh tạo ra phế thải. Việc tận dụng tài nguyên được thực hiện bằng nhiều hình thức như sửa chữa (repair), tái sử dụng (reuse), tái chế (recycle), và thay vì sở hữu vật chất thì hướng đến chia sẻ (sharing) hoặc cho thuê (leasing). Dưới mô hình kinh tế tuần hoàn, các chất thải được quay trở lại, trở thành nguyên liệu cho sản xuất, từ đó giảm mọi tác động tiêu cực đến môi trường, bảo vệ hệ sinh thái và sức khỏe con người.

Trên thế giới hiện đã có nhiều mô hình thành công tại các nước chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn như Thụy Điển, Nhật Bản, Singapore... Việt Nam đang triển khai Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu thụ bền vững (giai đoạn 2021-2030) với những mục tiêu chính:

- Xây dựng và cải thiện khung pháp lý và chính sách để thực hiện sản xuất và tiêu dùng bền vững
- Thúc đẩy tái cấu trúc sản xuất và kinh tế theo hướng bền vững
- Hệ thống phân phối xanh và phát triển chuỗi cung ứng sản phẩm bền vững
- Cải thiện tiếp cận thị trường và thúc đẩy các sản phẩm xuất khẩu quan trọng theo hướng bền vững
- Thay đổi hành vi tiêu dùng theo hướng bền vững và thúc đẩy lối sống bền vững
- Thực hiện các hoạt động giảm thiểu, tái chế và tái sử dụng

Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường đã quy định nội dung về kinh tế tuần hoàn. Theo dự kiến, Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn sẽ được Thủ tướng Chính phủ ban hành trong năm 2023.

Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050 được Chính phủ ban hành thể hiện cam kết mạnh mẽ của Việt Nam trong thực hiện phát triển bền vững, thông qua các hành động thiết thực, cụ thể. Cũng tại hội nghị Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu năm 2021 (COP26), Thủ tướng Phạm Minh Chính một lần nữa đã khẳng định cam kết của Việt Nam trong việc "sẽ xây dựng và triển khai các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính mạnh mẽ hơn nữa bằng nguồn lực của mình, cùng với sự hợp tác và hỗ trợ của cộng đồng quốc tế, cả về tài chính và chuyển giao công nghệ, trong đó có thực hiện các cơ chế theo Thỏa thuận Paris, để đạt mức phát thải ròng bằng '0' vào năm 2050".

Do đặc điểm tính chất của sản phẩm nhựa hoàn toàn phù hợp để đưa vào vòng vận động nền kinh tế tuần hoàn từ khâu sản xuất, tiêu thụ và phân

phối sản phẩm, ngành nhựa sẽ là một trong những ngành đầu tiên và chứng kiến những thay đổi mạnh mẽ nhất thích nghi theo mô hình kinh tế tuần hoàn. Trên thế giới đến nay chưa có một quốc gia nào từ bỏ sản phẩm nhựa. Vấn đề là sản xuất, tiêu thụ và xử lý rác thải như sau sử dụng như thế nào để nó có thể trở thành một nguồn tài nguyên mới, tạo ra các giá trị về kinh tế và môi trường. Muốn làm được điều này, mỗi một doanh nghiệp hay một cá nhân đều là những mắt xích quan trọng, trong đó có các doanh nghiệp ngành nhựa. Các nhà sản xuất ngành nhựa vì lẽ đó cũng sẽ đứng trước những thử thách và cơ hội chưa từng có cả về công nghệ và kỹ thuật để chuyển đổi và thích ứng trong nền kinh tế tuần hoàn.



Ô nhiễm trắng và chiến lược chuyển đổi xanh

Hiện nay, rác thải nhựa thải ra môi trường đang tăng ngày, từng giờ tàn phá, hủy diệt môi trường sống của con người và cả thế giới động vật đặc biệt là sinh vật biển. Hơn 9,1 tỷ tấn rác thải nhựa đang tích tụ trên Trái đất. Việt Nam là 1 trong 5 quốc gia hàng đầu phải chịu trách nhiệm cho khoảng 13 triệu tấn nhựa được thải ra đại dương/năm.



Để giảm thiểu chất thải nhựa, Việt Nam đã đặt ra nhiều mục tiêu tham vọng trong việc giảm thiểu, tái sử dụng và tái chế (3R) chất thải nhựa. Có thể kể đến, Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường Công tác Quản lý Chất thải Nhựa ở Việt Nam, trong đó đặt ra mục tiêu thu gom, tái sử dụng, tái chế hoặc xử lý được 85% tổng lượng chất thải nhựa phát sinh; giảm 50% lượng rác thải nhựa trên biển; 100% các địa điểm, cơ sở du lịch và các khách sạn không sử dụng túi nilon khó phân hủy và các sản phẩm nhựa dùng một lần...

Trong bối cảnh tái chế chất thải nhựa của Việt Nam còn chưa phát triển, một trong những giải pháp khả thi được đưa ra là xây dựng thói quen tiêu dùng xanh. Với sự phát triển của khoa học công nghệ, con người đã có thể tổng hợp các chất hóa học từ các chế phẩm gốc thực vật có cơ lý tính tương tự và thay thế cho các PE, PP gốc hóa dầu. Các sản phẩm sản xuất từ các vật liệu sinh học này được gọi là sản phẩm nhựa sinh học phân hủy hoàn toàn (bioplastics), có khả năng phân hủy 100% trong khoảng thời gian từ 6 đến 12 tháng trong điều kiện tiêu chuẩn. Các nhà sản xuất, người tiêu dùng được khuyến khích sử dụng nguyên

“**Tiên phong trong chuyển đổi xanh là câu trả lời của Nhựa An Phát Xanh, đồng hành với Chính phủ và người dân Việt Nam giải quyết vấn đề ô nhiễm trắng, chung tay vì một Việt Nam Xanh hơn mỗi ngày**”

liệu và sản phẩm nhựa sinh học thân thiện với môi trường, có khả năng phân hủy sinh học. Như vậy, xu hướng tại Việt Nam cũng như các nước trên thế giới, các sản phẩm nhựa truyền thống sử dụng một lần sẽ dần được thay thế bằng các sản phẩm nhựa phân hủy sinh học thân thiện với môi trường.

Nhựa An Phát Xanh với vai trò là nhà sản xuất bao bì màng mỏng hàng đầu khu vực Đông Nam Á ý thức được xu hướng chuyển đổi trong tư duy tiêu dùng của người dân toàn cầu và đã hành động đồng hành cùng quá trình chuyển dịch xanh trên thế giới. Chúng tôi xác định chuyển đổi xanh sẽ là trọng tâm trong chiến lược phát triển dài hạn của doanh nghiệp, là động lực tăng trưởng quan trọng giúp Công ty giữ vững lợi thế cạnh tranh trên thị trường, đón đầu xu hướng tất yếu của thời đại và phát triển bền vững. Bởi lẽ đó, từ năm 2015 Công ty đã nghiên cứu và thương mại thành công các sản phẩm bao bì tự hủy thân thiện với môi trường, xuất khẩu tới các thị trường phát triển châu Âu như Pháp, Đức... Các sản phẩm tự hủy của AAA đáp ứng được các tiêu chuẩn quốc tế cao nhất về khả năng phân hủy sinh học và được các khách hàng tin tưởng. Đến cuối năm 2018, Nhựa An Phát Xanh đã chính thức ra mắt dòng sản phẩm ANECO thân thiện với môi trường tại thị trường nội địa. Năm 2021, thương hiệu ANECO đã chính thức được bảo hộ tại Hoa Kỳ, ra mắt gian hàng trên Amazon – sàn thương mại điện tử chiếm gần 40% toàn bộ hoạt động bán lẻ trực tuyến tại Hoa Kỳ và là một trong những nhà bán lẻ điện tử lớn nhất Châu Âu với hơn 150 triệu người dùng khắp nơi trên thế giới.



GẮN KẾT MỤC TIÊU TOÀN CẦU VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRONG HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP

Đại dịch Covid-19 là một biến cố lớn đối với nhân loại, gây ra khủng hoảng toàn cầu và đe dọa xóa bỏ những thành tựu đạt được trong việc hoàn thành các Mục Tiêu Phát Triển Bền Vững (SDGs) và Mục Tiêu Phát Triển Thiên Niên Kỷ (MDGs). Nhưng Đại dịch, đồng thời, cũng đem đến một cơ hội lớn lao để xây dựng lại thế giới theo cách tốt đẹp hơn, thông qua tái thiết cách thức tổ chức, cấu trúc nền kinh tế và xã hội, hành vi và hoạt động của con người theo hướng quyết liệt hơn trong hoàn thành các mục tiêu phát triển bền vững.

Mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals – SDG), còn được gọi là Mục tiêu toàn cầu, là mục tiêu phổ quát được thiết kế nhằm chấm dứt đói nghèo, bảo vệ hành tinh và đảm bảo rằng tất cả mọi người được hưởng hòa bình và thịnh vượng vào năm 2030 ở mỗi quốc gia thành viên Liên hiệp quốc. Mục tiêu toàn cầu nỗ lực giải quyết một số thách thức lớn trên thế giới liên quan đến bất bình đẳng, khí hậu, suy thoái môi trường và giáo dục, trong đó nhấn mạnh vai trò của các doanh nghiệp trong việc hiện thực hóa các mục tiêu phát triển bền vững. Các công ty có thể đóng góp vào quá trình này thông qua những hoạt động cốt lõi và Liên Hợp quốc kêu gọi các công ty trên thế giới đánh giá tác động của mình, đặt ra những mục tiêu tham vọng với quyết tâm mạnh mẽ và công bố minh bạch kết quả thực hiện.

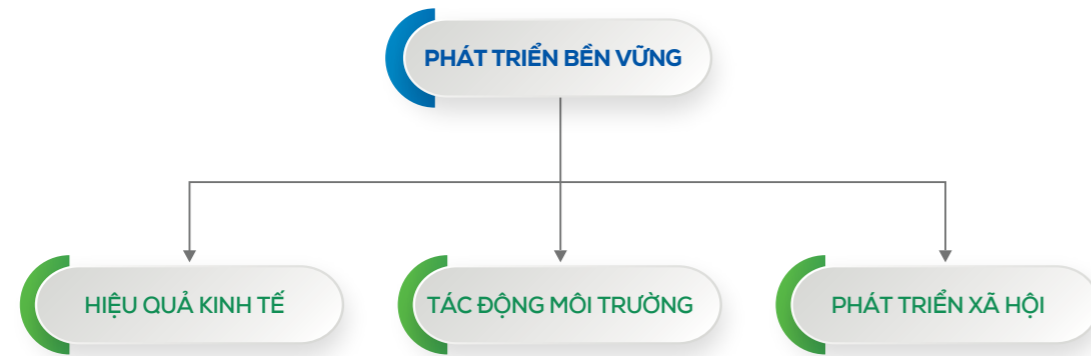
Các mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững của Liên Hợp quốc đến năm 2030 gồm 17 mục tiêu với 169 tiêu chí. Từ góc độ của doanh nghiệp, việc hiểu rõ thông điệp từ các mục tiêu phát triển bền vững và gắn kết các mục tiêu này vào chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp sẽ giúp:

- Nắm bắt các cơ hội mở ra từ thị trường tiêu dùng mới
- Giảm thiểu các rủi ro trong hoạt động doanh nghiệp như rủi ro thị trường, rủi ro nguồn lao động, rủi ro môi trường, đảm bảo sự phát triển lâu dài của doanh nghiệp
- Tăng cường minh bạch trong quản trị và công bố thông tin, nâng cao uy tín và vị thế của doanh nghiệp trong mắt các nhà đầu tư



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA AAA

Việc đánh giá tác động từ các hoạt động của AAA lên 03 yếu tố: kinh tế, xã hội và môi trường sẽ giúp AAA xác định được vai trò, trách nhiệm và các hành động cần thiết để đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty và đóng góp xây dựng cộng đồng và xã hội.



Tác động đối với nền kinh tế:

AAA luôn đảm bảo tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận từ đó hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ đóng góp cho Ngân sách nhà nước. Bên cạnh đó, với vai trò là doanh nghiệp dẫn đầu ngành nhựa bao bì, AAA luôn tiên phong trong các xu hướng sản phẩm công nghệ cao và thân thiện với môi trường, đón đầu xu thế của thế giới, hỗ trợ các doanh nghiệp ngành nhựa Việt Nam, giúp nâng cao vị thế ngành nhựa Việt Nam trên thế giới.

Tác động đối với xã hội:

Trong nhiều năm qua, AAA đã duy trì công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người dân tại địa bàn Hải Dương và các tỉnh lân cận, đóng góp không nhỏ cho công tác an sinh. Đồng thời, AAA cũng chú trọng đầu tư phát triển nguồn nhân lực, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội văn minh. Ngoài ra công ty đã tổ chức và tài trợ các chương trình hoạt động cộng đồng, xã hội, san sẻ khó khăn,...Đặc biệt một trong những trọng tâm trong các chương trình xã hội của AAA là chung tay nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của cộng đồng xã hội và thế hệ trẻ.

Tác động đối với môi trường:

AAA hoạt động trong lĩnh vực sản xuất bao bì nhựa, bản thân các sản phẩm nhựa truyền thống gây ra những quan ngại về vấn đề môi trường. Ý thức được điều đó, AAA đã nỗ lực để để "xanh" trong cách doanh nghiệp vận hành, đồng thời thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu sản phẩm sang các sản phẩm thân thiện với môi trường bằng việc lan tỏa thói quen tiêu dùng xanh trong nội tại doanh nghiệp và tới tất cả các bên hữu quan của chúng tôi. Hệ thống xử lý nước thải được đầu tư theo dây chuyền tuần hoàn khép kín theo các tiêu chuẩn quốc tế, các chỉ tiêu về tiêu thụ năng lượng và nguyên vật liệu được giám sát chặt chẽ, khuôn viên các nhà máy được quy hoạch với không gian xanh rộng mở, các phong trào tiết kiệm năng lượng được phát động và hưởng ứng bởi tất cả CBCNV trong công ty.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRUNG VÀ DÀI HẠN

Nhận diện các ảnh hưởng và cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững trong trung và dài hạn, AAA đã gắn kết các mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững của Liên Hợp quốc trong quá trình xây dựng chiến lược phát triển trên cơ sở đánh giá các hoạt động đã triển khai và phân tích các tác động đối với doanh nghiệp.

Các ưu tiên của Công ty

- Đẩy mạnh gắn kết các mục tiêu phát triển bền vững với chiến lược phát triển trung và dài hạn;
- Thúc đẩy chuyển dịch xanh, chuyển đổi cơ cấu sản phẩm sang các sản phẩm bao bì tự hủy thân thiện với môi trường, góp phần thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn và tiêu dùng bền vững;
- Tăng cường ứng dụng công nghệ, kỹ thuật, tiếp cận các chuẩn mực quốc tế về phát triển bền vững;
- Xanh hóa trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh và gắn kết người lao động trong các hoạt động phát triển bền vững;
- Đẩy mạnh hợp tác, chung tay cùng các đối tác, hiệp hội, cơ quan quản lý hành động để thúc đẩy chuyển dịch xanh và tiêu dùng bền vững.



TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ BỀN VỮNG

GẮN KẾT SGDs



TIÊU CHUẨN GRI



Mục tiêu ngắn hạn (2023-2024)

Giữ vững vị trí nhà xuất khẩu hàng đầu trong ngành nhựa Việt Nam và nhà sản xuất bao bì thân thiện với môi trường hàng đầu khu vực

Đẩy mạnh xuất khẩu bao bì, gia tăng thị trường và khách hàng, tối ưu cơ cấu sản phẩm và thị trường

Khai thác mới KCN An Phát 1, tăng cường thu hút đầu tư FDI tại địa phương

Đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo công ăn việc làm với thu nhập ổn định cho gần 3000 CBCNV, hoàn thành kế hoạch ĐHCĐ giao phó.

Duy trì các chương trình hỗ trợ cộng đồng như các quỹ nhân đạo, các quỹ đoàn thể, hội nhóm...

Mục tiêu trung & dài hạn 2023-2025

Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận hàng năm, đảm bảo gia tăng giá trị cho các bên hữu quan

Chuyển dịch cơ cấu sản xuất sang các sản phẩm có nguồn gốc sinh học, thân thiện với môi trường

Mở rộng quỹ đất Khu công nghiệp lên 2000 ha, thông qua đó, giúp đẩy mạnh công nghiệp hóa-hiện đại hóa đất nước, tăng cường thu hút đầu tư cải thiện hạ tầng tại các địa phương.

Gia tăng đóng góp ngân sách nhà nước thông qua hoàn thành các nghĩa vụ thuế, đóng góp gián tiếp thông qua thực hiện các mục tiêu an sinh xã hội của chính phủ

Giải pháp

Duy trì và phát huy thế mạnh tại các thị trường xuất khẩu, khẳng định vị thế tại lĩnh vực cốt lõi là sản xuất bao bì, tận dụng cơ hội từ chuyển dịch chuỗi cung ứng sang Việt Nam và các hiệp định tự do thương mại để mở rộng khai thác các thị trường xuất khẩu bao bì tiềm năng như châu Mỹ, châu Âu

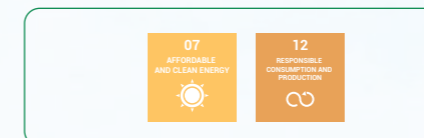
Nghiên cứu khả thi các dự án phát triển khu công nghiệp, xây dựng quy hoạch, mở rộng quỹ đất khu công nghiệp; Phát triển mô hình khu công nghiệp xanh với hệ sinh thái khép kín

Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin và tự động hóa trong vận hành sản xuất và quản lý hệ thống nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sử dụng nguồn lực và nguyên vật liệu, nâng cao lợi thế cạnh tranh

Tăng cường liên doanh, liên kết, mở rộng quan hệ với các đối tác trên toàn thế giới, hợp tác cùng phát triển

TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

GẮN KẾT SGDs



TIÊU CHUẨN GRI



Mục tiêu ngắn hạn (2023-2024)

Tuân thủ các quy định về môi trường, giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường trong các hoạt động sản xuất kinh doanh

Duy trì hệ thống kiểm soát môi trường ISO 14001: 2015, hạn chế các rủi ro về môi trường

Nâng cao nhận thức của cộng đồng và thế hệ trẻ về tiêu dùng bền vững và thúc đẩy tiêu dùng xanh trong cộng đồng, xã hội

Cải tiến sản xuất để tăng cường sử dụng hiệu quả nguyên vật liệu và năng lượng

Mục tiêu trung & dài hạn 2023-2025

Giảm thiểu sử dụng nguồn nguyên vật liệu từ tài nguyên không tái tạo, đẩy mạnh sử dụng các nguyên vật liệu có nguồn gốc sinh học

Tiết kiệm văn phòng phẩm, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc, giảm thiểu tiêu thụ giấy

Giảm tỷ lệ phế, tăng cường tái chế, tái sử dụng

Sử dụng điện nước hiệu quả, tiết kiệm trong sản xuất, giảm cường độ sử dụng điện năng

Nâng cao nhận thức của cộng đồng, lan tỏa thói quen tiêu dùng bền vững

Giải pháp

Theo dõi các chỉ tiêu về sản xuất như năng suất lao động, cường độ tiêu thụ điện.. theo từng nhà máy sản xuất, thực hiện các phương án cải tiến sản xuất, tối ưu hóa năng lượng sử dụng

Nâng cấp hệ thống quản lý môi trường đáp ứng các tiêu chuẩn cao hơn của khách hàng và xã hội.

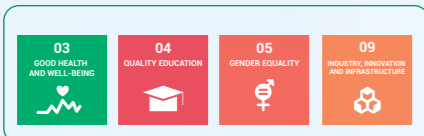
Tăng tỷ lệ rà soát và thỏa thuận về môi trường xã hội với các nhà cung cấp

Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ, kịp thời phát hiện các rủi ro về môi trường

Phối hợp cùng các đối tác, các cơ quan đoàn thể, cơ quan quản lý để thúc đẩy nâng cao nhận thức về môi trường, lan tỏa tư duy tiêu dùng bền vững cho cộng đồng và thế hệ trẻ

PHÁT TRIỂN XÃ HỘI

GẮN KẾT SGDS



TIÊU CHUẨN GRI



Mục tiêu ngắn hạn (2023-2024)

Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng địa phương, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng miền, đẩy nhanh công nghiệp hóa-hiện đại hóa

Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về BHYT, BHXH cho người lao động

Ươm mầm tài năng thế hệ trẻ, góp phần xây dựng thể hệ tri thức tương lai

Đảm bảo an toàn lao động trong sản xuất kinh doanh

Duy trì và phát triển các chương trình chăm lo sức khỏe, đời sống cho người lao động

Mục tiêu trung & dài hạn 2023-2025

Phát triển hạ tầng địa phương, nâng cao thu nhập địa phương, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng miền

Đảm bảo ổn định kinh tế, cuộc sống khỏe mạnh và phát triển tinh thần cho CBCNV

Đầu tư giáo dục – đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao trình độ và tay nghề của người lao động

Gắn kết người lao động trong các hoạt động môi trường, phát triển cộng đồng

Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo, thân thiện, đảm bảo CBCNV có điều kiện tốt nhất để học hỏi và phát huy năng lực

Giải pháp

Phát triển hạ tầng địa phương, thu hút đầu tư nước ngoài, nâng cao đời sống của lao động địa phương thông qua đẩy mạnh khai thác khu công nghiệp

Hoàn thiện cơ chế đánh giá và trả lương theo KPI, đảm bảo công bằng trong đánh giá năng lực của cán bộ, khuyến khích tinh thần cống hiến của CBCNV

Triển khai các chương trình hoạt động xã hội như chia sẻ khó khăn với người nghèo, giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn, tri ân người có công với Cách Mạng....

Xây dựng và không ngừng hoàn thiện các chương trình đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC 2023

Doanh nghiệp tiên phong trong sản xuất bao bì thân thiện với môi trường hàng đầu Đông Nam Á

Tập trung 2 động lực tăng trưởng chính là bất động sản khu công nghiệp và bao bì

Tối ưu hóa danh mục sản phẩm, tập trung phát triển các sản phẩm công nghệ cao và thân thiện với môi trường

Giữ vững và mở rộng thị phần toàn cầu, tiếp tục củng cố vị trí nhà sản xuất bao bì màng mỏng lớn nhất khu vực và tiên phong trong ngành bao bì thân thiện với môi trường tại Đông Nam Á;

Đầu tư vào R&D ứng dụng, tiên phong về công nghệ, tăng cường tự động hóa dây chuyền sản xuất, áp dụng công nghệ thông tin hiện đại trong quản trị và vận hành hệ thống, sẵn sàng liên doanh - liên kết;

Xây dựng, bồi đắp và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp;

Hoàn thiện, xây dựng mô hình quản trị tiên tiến, theo các chuẩn mực quốc tế;

Đảm bảo minh bạch, hiệu quả, thận trọng về tài chính, bảo vệ lợi ích cho cổ đông;

Hài hòa giữa hiệu quả kinh tế với phát triển bền vững



MỤC TIÊU GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

Hoạt động kinh doanh

Tối ưu hóa danh mục sản phẩm, thị trường hiện hữu tập trung khai thác các thị trường và sản phẩm có hiệu quả cao, biên lợi nhuận tốt;

Tận dụng cơ hội từ hồi phục kinh tế toàn cầu và chuyển dịch sản xuất sang Việt Nam để đẩy mạnh các thị trường xuất khẩu, trong đó thị trường Mỹ là thị trường trọng tâm chiến lược;

Đẩy mạnh bao bì công nghệ, tối ưu hóa danh mục sản phẩm và thị trường;

Ưu tiên phát triển thị trường sản phẩm bao bì sinh học phân hủy hoàn toàn, thân thiện với môi trường, mở rộng danh mục sản phẩm đáp ứng nhu cầu của khách hàng;

Thúc đẩy truyền thông đại chúng thương hiệu ANECO và nâng cao ý thức về phòng chống rác thải nhựa, phối hợp chặt chẽ giữa marketing và bán hàng để lan tỏa thói quen tiêu dùng xanh.

Hoạt động sản xuất

Tiếp tục thích ứng linh hoạt với diễn biến của dịch bệnh, đảm bảo vận hành an toàn cho hệ thống;

Tiếp tục tinh gọn cơ cấu tổ chức nhân sự và hệ thống phục vụ sản xuất theo hướng hiệu quả;

Triển khai sản xuất ổn định, đảm bảo số lượng, chất lượng sản phẩm, tiến độ đơn hàng;

Tăng cường tự động hóa trên các dây chuyền sản xuất;

Khuyến khích các chương trình cải tiến sản xuất, sáng kiến nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm hao phí năng lượng và nguyên vật liệu trong sản xuất;

Nghiên cứu và mở rộng các giải pháp sản phẩm thân thiện với môi trường phục vụ nhu cầu của khách hàng.

Hoạt động tài chính - kế toán

Tối ưu hóa các chính sách công nợ, thương mại, quản trị hiệu quả dòng tiền;

Tái cấu trúc nguồn vốn theo hướng giảm nợ vay, đảm bảo an toàn tài chính cho hệ thống;

Điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy trình quản lý tài chính hướng tới tinh gọn thủ tục, nhưng vẫn đảm bảo kiểm soát chặt chẽ và hiệu quả nguồn lực tài chính;



Hoạt động công nghệ thông tin

Phát huy, hoàn thiện tính năng của các ứng dụng công nghệ mới trong hoạt động khối văn phòng, nâng cao năng suất hoạt động, xử lý công việc;

Đẩy mạnh áp dụng các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hành chính, lưu trữ, và truyền tải thông tin;

Đảm bảo an toàn bảo mật thông tin mạng, đặc biệt các thông tin chiến lược kinh doanh của Công ty và dữ liệu khách hàng;

Đào tạo, nâng cao trình độ đội ngũ nhân sự về công nghệ thông tin, để sẵn sàng tiếp nhận công nghệ mới và ứng phó với các tình huống phát sinh rủi ro an ninh mạng.

Nghiên cứu, tăng cường triển khai tự động hóa trong kiểm soát, quản lý vận hành của khối sản xuất và văn phòng.

Hoạt động quản trị nhân sự - đào tạo - truyền thông nội bộ

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng cơ sở dữ liệu về nhân sự, hành chính, tinh gọn các thủ tục hành chính;

Chăm lo đời sống tinh thần và vật chất cho CBCNV, duy trì và xây dựng các chính sách nhân sự, chế độ đãi ngộ, lương thưởng;

Duy trì đào tạo mới và đào tạo thường xuyên cho CBCNV để nâng cao năng lực tay nghề và trình độ chuyên môn;

Tổ chức và phát huy các chương trình truyền thông nội bộ, xây dựng khối đoàn kết nội bộ, lan tỏa văn hóa doanh nghiệp mang bản sắc riêng.



ĐẠO ĐỨC VÀ TÍNH CHÍNH TRỰC: GRI 102

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

AAA hướng đến xây dựng mô hình doanh nghiệp minh bạch và chuẩn hóa các thông tin và quy tắc ứng xử trong các mối quan hệ. Với nền tảng là các giá trị văn hóa đã được xây dựng và bồi đắp trong 20 năm hình thành và phát triển, AAA đã ban hành Bộ nguyên tắc ứng xử cho CBCNV. Bộ nguyên tắc đưa ra phân loại và quy định rõ ràng về trách nhiệm của CBCNV với các bên liên quan,... cùng với các quy định cụ thể về các chuẩn mực và hướng dẫn thực hiện.

PHẠM VI BÁO CÁO

Các giá trị, nguyên tắc, tiêu chuẩn và chuẩn mực của hành vi: GRI 102-16

Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại về đạo đức: GRI 102-17



GIÁ TRỊ, NGUYÊN TẮC VÀ CHUẨN MỰC CỦA HÀNH VI

Xây dựng và ban hành bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp

Bộ Nguyên tắc được xây dựng và ban hành với mục đích:

- Quy định các chuẩn mực ứng xử và điều chỉnh các hành vi ứng xử của CBCNV trong mối quan hệ với các bên liên quan khi thực hiện nhiệm vụ đảm bảo sự liêm chính, trung thực của CBCNV
- Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của CBCNV trong việc tuân thủ các quy định của Công ty và quy định của pháp luật
- Định hướng, điều chỉnh và quy chuẩn lời nói, thái độ, hành vi của toàn thể CBCNV phù hợp với chuẩn mực chung, góp phần xây dựng môi trường làm việc có văn hóa, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh
- Cung cấp cho AAA công cụ tổ chức, điều hành và kiểm soát trong việc chấp hành quy định của Công ty, quy định của pháp luật góp phần xây dựng và kiến tạo một tập thể An Phát văn minh, hiện đại
- Xây dựng hình ảnh, uy tín của An Phát, tạo nên những lợi thế cạnh tranh cũng như quảng bá hình ảnh, thương hiệu của An Phát trong nước và quốc tế

Bộ nguyên tắc gồm 23 điều quy định về trách nhiệm của cá nhân trong các mối quan hệ với các bên liên quan và trong công việc, bao gồm định hướng trong những nội dung chính:

- Quy tắc ứng xử nội bộ bao gồm những quy chuẩn về ứng xử và trách nhiệm giữa các công ty thành viên, giữa các cá nhân (CBCNV với cán bộ lãnh đạo, cán bộ lãnh đạo với CBCNV; ứng xử với đồng nghiệp và các văn hóa trong công), giữa cá nhân với công ty
- Quy tắc ứng xử của CBCNV với các bên hữu quan (đối tác, khách hàng, cơ quan truyền thông,...)
- Các nghi thức ứng xử cụ thể (văn hóa chào hỏi, trang phục, văn hóa hội họp, văn hóa nghe điện thoại,...)

Trách nhiệm của CBCNV với công ty

- Tuân thủ các chuẩn mực về đạo đức trong công việc
- Bảo vệ các thông tin liên quan đến công ty và lãnh đạo công ty (bao gồm nhưng không giới hạn uy tín, hình ảnh của công ty và lãnh đạo công ty) là những thông tin có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của công ty cần được bảo vệ
- Xây dựng và bảo vệ uy tín, hình ảnh của công ty, lãnh đạo công ty thông qua các quy tắc ứng xử với các thông tin tích cực, tiêu cực về công ty và lãnh đạo công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, nguyên tắc ứng xử khi trả lời phỏng vấn và cung cấp thông tin cho các đối tượng khác
- Tuân thủ các nguyên tắc sử dụng hệ thống công nghệ thông tin
- Báo cáo về các hành vi sai trái
- Chống hối lộ, tham nhũng

NGUYÊN TẮC ỨNG XỬ GIỮA CBCNV VỚI LÃNH ĐẠO (9T)

Văn hóa ứng xử 9T bao gồm 9 nội dung như sau:

“Tôn trọng”: Tôn trọng là sự đánh giá đúng mực, coi trọng trình độ, danh dự, phẩm giá của người khác. Trong mối quan hệ giữa cấp trên và cấp dưới nó thể hiện ở những điểm sau:

- Luôn lắng nghe những ý kiến, chỉ đạo của cấp trên.
- Có những hành vi ứng xử, lời nói đúng mực với cấp trên.

“Tuân thủ”: Nhân viên phải thực hiện và tuân thủ những điều sau:

- Thực hiện đúng các quy định, quy trình trong công việc.
- Chấp hành đúng ý kiến chỉ đạo của cấp trên đưa ra.
- Báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong công việc để được hỗ trợ.

“Trung thực”: Nhân viên thuộc tập đoàn phải có đức tính trung thực thể hiện ở các điểm sau:

- Thẳng thắn trong mọi hành động, việc làm.
- Không gian dối, ích kỷ hay vụ lợi cá nhân.
- Dũng cảm nhận lỗi và cam kết thay đổi khi bản thân mắc khuyết điểm.

“Thực hiện”: Nhân viên phải thực hiện nhiệm vụ cấp trên giao phó theo những tiêu chí sau:

- Luôn thấu hiểu mong muốn của lãnh đạo và triển khai đúng mục tiêu, kế hoạch đề ra.
- Nhanh nhẹn, linh hoạt trong giải quyết công việc.
- Nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, trở ngại để hoàn thành đúng tiến độ công việc.

“Tâm huyết”: Nhân viên phải có lòng nhiệt huyết, tận tụy với công việc qua những điều sau:

- Hết lòng vì công việc, vì mục tiêu chung của Công ty.
- Luôn lạc quan, tin tưởng vào định hướng của Công ty.
- Chủ động sáng tạo, đưa ra những đề xuất, cải tiến trong công việc.

“Thạo việc”: Trong quá trình thực hiện công việc, người nhân viên phải:

- Không để xảy ra sai sót trong công việc.
- Phối hợp tốt với những bộ phận làm việc liên quan.
- Chủ động học hỏi nâng cao tay nghề, chuyên môn trong công việc.

“Tự tin”: Nhân viên phải tin tưởng vào bản thân mình, thể hiện ở những điều sau:

- Chủ động và quyết đoán trong công việc.
- Tin tưởng vào khả năng của bản thân.
- Sẵn sàng nhận những nhiệm vụ mới khi được giao.

“Trách nhiệm”: Nhân viên phải có trách nhiệm với công việc của mình, thể hiện ở những điểm sau:

- Làm tròn bổn phận, nghĩa vụ và chức trách công việc mà cấp trên giao phó.
- Luôn khiêm tốn trong lời nói, tích cực trong hành động.
- Giữ đúng lời hứa khi nhận nhiệm vụ từ cấp trên.

“Tập thể”: Người nhân viên luôn phấn đấu hết mình vì mục tiêu chung của Công ty, Tập đoàn, điều đó được thể hiện ở những điểm sau:

- Luôn đoàn kết, gắn bó giữa các cá nhân, bộ phận trong cùng công ty, tập đoàn.
- Đặt lợi ích của tập thể, Công ty lên trên lợi ích cá nhân



NGUYÊN TẮC ỨNG XỬ GIỮA LÃNH ĐẠO VỚI CBCNV (9G)

Mục đích: tạo ra môi trường làm việc lành mạnh, hiệu quả và xây dựng mối quan hệ bền vững giữa CBCNV với công ty.

Gia đình: Cán bộ lãnh đạo phải coi các nhân viên dưới quyền như thành viên trong gia đình mình, thể hiện ở những khía cạnh sau:

- Có tinh thần đoàn kết, hợp tác giữa các bộ phận trong cùng công ty, giữa các công ty thành viên
- Chăm lo đến điều kiện làm việc, đời sống tinh thần của anh em trong bộ phận
- Thể hiện sự yêu thương, đùm bọc, hết lòng vì anh em mình quản lý.

Giữ tin: Cán bộ lãnh đạo phải luôn đặt chữ Tín lên hàng đầu, thể hiện ở những khía cạnh sau:

- Giữ lời hứa của mình với cấp dưới, khi đã hứa thì sẽ thực hiện đúng
- Khi đã nhận nhiệm vụ cho bộ phận của mình, bằng mọi giá đôn đốc anh em, triển khai thực hiện các nhiệm vụ đó.

Gương mẫu: Cán bộ lãnh đạo phải gương mẫu trong lối sống, công việc để các nhân viên cấp dưới noi theo:

- Có lối sống lành mạnh, văn minh, trung thực;
- Tôn trọng và thực hiện nghiêm túc mọi quy định của công ty;
- Là người đi đầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao phó;
- Nhắc nhở, đốc thúc anh em thực hiện nhiệm vụ, các nội quy, quy định của công ty
- Thăng tiến trong việc làm, trong xử lý các tình huống phát sinh tại bộ phận, đơn vị

Gánh vác: Cán bộ lãnh đạo phải thực hiện nhiệm vụ tại bộ phận của mình như sau:

- Là người chịu trách nhiệm chính tại đơn vị, bộ phận mình quản lý
- Phân công công việc hợp lý và định hướng phát triển công việc cho đơn vị, bộ phận mình
- Xây dựng được mục tiêu cho đơn vị, bộ phận mình
- Nói rõ mong muốn của mình với cấp dưới, nhân viên

Gắn gũi: Cán bộ lãnh đạo phải thực sự gắn gũi với nhân viên cấp dưới của mình bằng những hành động cụ thể sau:

- Thể hiện thái độ quan tâm, ân cần, thường xuyên hỏi thăm, động viên cấp dưới, nhân viên của mình
- Không dùng lời lẽ nặng nề mang tính xúc phạm cấp dưới, nhân viên của mình khi họ có vi phạm
- Gắn gũi truyền cảm hứng làm việc cho cấp dưới, nhân viên của mình
- Lắng nghe những đề xuất, kiến nghị của cấp dưới, nhân viên của mình

Gợi mở: Cán bộ lãnh đạo phải gợi mở để khơi nguồn sáng tạo, lấy được ý kiến xây dựng của nhân viên cấp dưới:

- Lấy được ý kiến sáng tạo của nhân viên
- Tạo cơ hội phát triển cho cấp dưới, nhân viên của mình

Giúp đỡ: Cán bộ lãnh đạo phải quan tâm, giúp đỡ đến nhân viên cấp dưới của mình:

- Biết hỗ trợ kịp thời khi nhân viên gặp khó khăn trong công việc.
- Biết san sẻ những khúc mắc, những khó khăn trong công việc với nhân viên.
- Thể hiện sự độ lượng, bao dung và tha thứ cho những vi phạm (được phép) của nhân viên.

Giáo dục: Cán bộ lãnh đạo phải thường xuyên đào tạo, giáo dục nhân viên cấp dưới của mình

- Chia sẻ kinh nghiệm làm việc cho nhân viên cấp dưới.
- Luôn thực hiện đào tạo nhân viên, bổ túc kiến thức và kỹ năng cho nhân viên về chuyên môn, nghiệp vụ
- Tạo cơ hội cho nhân viên được đào tạo ở trong và ngoài công ty.

Giám sát: Cán bộ lãnh đạo phải thực hiện giám sát công việc của cấp dưới qua

- Thường xuyên đánh giá hiệu quả công việc của nhân viên.
- Thực hiện kiểm tra giám sát một cách công bằng và có hệ thống.



TRÁCH NHIỆM VỚI KHÁCH HÀNG, ĐỐI TÁC, NHÀ CUNG CẤP VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

Bộ nguyên tắc cũng xây dựng các nguyên tắc ứng xử với khách hàng, đối tác, các cơ quan quản lý và pháp luật, với truyền thông, với môi trường, cộng đồng-xã hội.

ĐÀO TẠO & TRUYỀN THÔNG VỀ QUY TẮC ỨNG XỬ VÀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP

Sau khi được ban hành và thông báo tới toàn thể CBCNV, các hoạt động truyền thông nội bộ về Bộ nguyên tắc ứng xử đã được triển khai rộng khắp trên toàn hệ thống với nhiều hình thức như qua các bản tin nội bộ, phát động phong trào, cuộc thi về văn hóa... để văn hóa doanh nghiệp được thấm nhuần trong đời sống sản xuất kinh doanh của CBCNV. Đồng thời Công ty cũng tổ chức đào tạo về văn hóa và nguyên tắc ứng xử cho CBCNV mới và tổ chức đào tạo nhắc nhở đối với các CBCNV vi phạm.

Năm 2022, các chương trình đào tạo hội nhập văn hóa cho các CBCNV mới vẫn được duy trì, đảm bảo các lực lượng nhân sự thấu hiểu những thước đo, tiêu chí cụ thể trong ứng xử và làm việc, từ đó góp phần xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, sáng tạo.

CAM KẾT THỰC HIỆN QUY TẮC ỨNG XỬ VÀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA LÃNH ĐẠO TRONG VIỆC THỰC HIỆN QUY TẮC ỨNG XỬ VÀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP

Tất cả cán bộ công nhân viên làm việc tại công ty đều phải tuân thủ thực hiện theo bộ Quy tắc ứng xử này. Các lãnh đạo, người quản lý có trách nhiệm:

- Làm gương và khuyến khích, thể hiện hành vi đạo đức và ứng xử tốt trong kinh doanh cũng như tuân thủ các quy định pháp luật và các quy định, quy trình của Công ty bao gồm cả các quy định tại bộ Quy tắc ứng xử này;
- Đảm bảo tất cả các thành viên thuộc quyền quản lý của mình có thể tiếp cận và hiểu bộ Quy tắc này;
- Đảm bảo rằng mối quan ngại về đạo đức được đưa ra đều coi trọng và theo dõi



CƠ CHẾ TƯ VẤN VÀ BÁO CÁO CÁC MỐI QUAN NGẠI VỀ ĐẠO ĐỨC: GRI 102-17

Đánh giá chấm điểm thực hiện theo quy tắc ứng xử 9G

AAA luôn nỗ lực để hoàn thiện cơ chế đánh giá và báo cáo các mối quan ngại về đạo đức. Một trong những cơ chế đánh giá tuân thủ các nguyên tắc đạo đức đó là triển khai đánh giá chấm điểm thực hiện theo quy tắc ứng xử 9G. Hàng quý CBCNV sẽ tiến hành chấm 9G cán bộ quản lý trực tiếp dựa trên bộ câu hỏi gồm 45 câu hỏi theo thang điểm 10 và theo 05 cấp độ. Kết quả đánh giá yêu cầu:

Cấp 1: Tổng điểm đánh giá đạt từ 8,5 điểm trở lên.

Cấp 2 và Cấp 3: Tổng điểm đánh giá đạt từ 8,0 điểm trở lên.

Cấp 4: Tổng điểm đánh giá đạt từ 7,5 điểm trở lên.

Kết quả đánh giá được công bố tại Bảng tin Nhà máy (đối với các nhà máy) và qua các kênh điện tử (đối với khối gián tiếp). Tổng điểm đánh giá của cán bộ quản lý 3 tháng liên tiếp không đạt sẽ quản lý cấp trên trực tiếp được giáo dục, giúp đỡ. Trường hợp sau khi giáo dục, giúp đỡ vẫn không thay đổi thì sẽ phải sắp xếp lại công việc và cân nhắc lại mức lương thưởng.

Bên cạnh đó, Công ty xây dựng cơ chế khiếu nại nội bộ và hòm thư góp ý nhằm phát hiện các sai phạm, các mối quan ngại về hành vi trái pháp luật, phi đạo đức và tính chính trực.

CBCNV báo cáo ngay với cấp quản lý trực tiếp của mình hoặc Bộ phận công đoàn, Ban Kiểm soát khi phát hiện những hành vi sai trái hoặc dấu hiệu phát sinh những hành vi sai trái. Công ty cam kết đảm bảo bí mật, danh tính của cán bộ nhân viên báo cáo hành vi/dấu hiệu sai trái và nghiêm cấm mọi hành vi trả đũa đối với người báo cáo các hành vi/dấu hiệu sai trái.

Quy trình khiếu nại nội bộ và quản lý hòm thư góp ý



CBCNV có thể gửi các khiếu nại, quan ngại về các vấn đề đạo đức qua các kênh sau:

- Gặp mặt trực tiếp ban lãnh đạo
- Hòm thư góp ý
- Hotline và email đường dây nóng
- Các bên liên quan khác

Sau khi tiếp nhận thông tin khiếu nại, công ty sẽ tiến hành điều tra thông tin, xác nhận tính chân thực của thông tin, từ đó đưa ra các hành động khắc phục, cải tiến. Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông tin khiếu nại, tố cáo, bộ phận xử lý khiếu nại phải thông báo kết quả xử lý vấn đề cho người khiếu nại, tố cáo.

Đối với hòm thư góp ý, công ty mở hòm thư góp ý công khai tại các địa điểm thuận tiện và kín đáo để người lao động thực hiện quyền phản ánh, góp ý của mình. Đối với những thông tin cần bảo mật, có yêu cầu giữ kín của người gửi thì phải bảo mật và giữ kín theo chính sách bảo vệ thông tin cho người tố cáo. Thông tin phản ánh dù đúng hoặc sai, công ty không gây ảnh hưởng đến môi trường làm việc và đời sống của người lao động.





QUẢN TRỊ: GRI 102

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Trên cơ sở tuân thủ pháp luật Việt Nam và vận dụng các thông lệ quốc tế về quản trị doanh nghiệp, AAA hướng tới xây dựng mô hình quản trị hiệu quả, đảm bảo lợi ích của cổ đông và các bên liên quan trong các mối quan hệ phát triển bền vững.

PHẠM VI BÁO CÁO

Các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp tại AAA

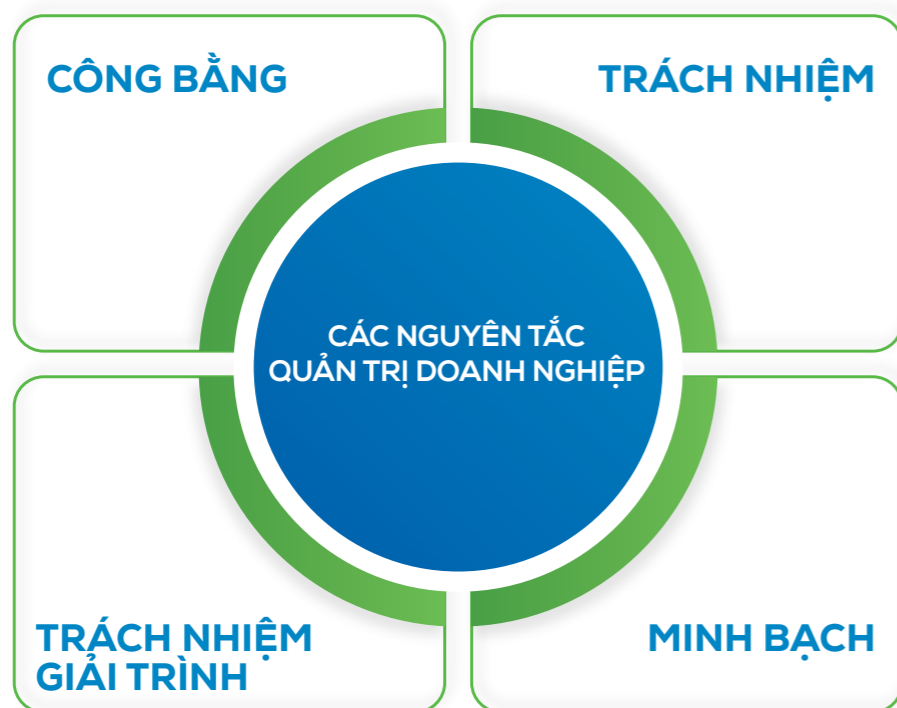
Phân cấp thẩm quyền: GRI 102-19

Tham vấn các bên liên quan về các chủ đề kinh tế, xã hội và môi trường: GRI 102-21

Xung đột lợi ích: GRI 102-25

CÁC NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Tại AAA, quản trị doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong điều hành, kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, cân bằng lợi ích của các bên liên quan, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động, gia tăng giá trị doanh nghiệp. Đồng thời việc tuân thủ các nguyên tắc quản trị giúp AAA tăng cường sự minh bạch, nâng cao uy tín, niềm tin đối với thị trường và các bên liên quan, là nền tảng để doanh nghiệp bảo đảm sự phát triển bền vững, nâng cao cạnh tranh trong thu hút đầu tư. Do vậy, AAA luôn nỗ lực để hoàn thiện hệ thống quản trị, không chỉ tuân thủ theo các quy định/thông tư tại Việt Nam mà còn tích cực áp dụng theo các chuẩn mực và thông lệ quản trị tốt của quốc tế.



VAI TRÒ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

AAA xác định quản trị doanh nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng nhất để đảm bảo tăng trưởng hiệu quả, phát triển bền vững đảm bảo lợi ích của các bên hữu quan. Bên cạnh việc xây dựng một hệ thống quản trị tiên tiến, tuân theo các quy định của pháp luật và chuẩn mực quốc tế, AAA cũng xây dựng cơ chế quản trị xuyên suốt, gắn kết các mục tiêu của chương trình phát triển bền vững:



THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Sở hữu của cổ đông nội bộ

(Xem tại mục Cơ cấu cổ đông)

Chế độ tiền thưởng của HĐQT và Ban Kiểm soát

Quyền tiền thưởng của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát được trích lập từ nguồn lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và được ĐHCĐ thông qua.

Thu nhập của các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và thù lao Ban Kiểm soát trong năm:

Tên	Chức vụ	Năm nay	Năm trước
Ông Nguyễn Lê Thăng Long	Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm ngày 20 tháng 6 năm 2022)/Phó Chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm ngày 20 tháng 6 năm 2022)	150.000.000	60.000.000
Ông Phạm Ánh Dương	Chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm ngày 20 tháng 6 năm 2022)	90.000.000	180.000.000
Ông Nguyễn Lê Trung	Phó Chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm ngày 20 tháng 6 năm 2022)/Tổng Giám đốc	350.252.192	713.023.423
Ông Đinh Xuân Cường	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 27 tháng 1 năm 2023)	120.000.000	120.000.000
Bà Nguyễn Thị Tiệp	Thành viên HĐQT	120.000.000	110.000.000
Bà Trần Thị Thoản	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc	381.580.038	580.678.317
Ông Phan Trí Nghĩa	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 20 tháng 6 năm 2022)	60.000.000	-
Bà Hòa Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 20 tháng 6 năm 2022)/ Phó Tổng Giám đốc	299.752.653	529.698.961
Ông Ngô Văn Thụ	Phó Tổng Giám đốc	-	428.524.786
Bà Lâm Thị Hiền	Phó Tổng Giám đốc	205.888.501	417.174.539
Bà Nguyễn Thị Giang	Trưởng Ban Kiểm soát	120.000.000	120.000.000
Bà Văn Thị Lan Anh	Thành viên Ban Kiểm soát	72.000.000	72.000.000
Bà Nguyễn Thị Phượng	Thành viên Ban Kiểm soát	72.000.000	72.000.000
Ông Phạm Hoàng Việt	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2021)	-	60.000.000
TỔNG CỘNG		2.041.473.384	3.463.100.026

Chế độ đãi ngộ khác đối với HĐQT và Ban Kiểm soát

Ngoài các khoản tiền lương và thù lao, các thành viên HĐQT; BKS, BDH còn được hưởng các chế độ đãi ngộ khác như:

- Kiểm tra sức khỏe định kỳ: Thành viên HĐQT, BKS; BDH và người thân được kiểm tra sức khỏe định kỳ mỗi năm hai lần theo gói khám sức khỏe đặc biệt tại phòng khám đa khoa VIP 12. Chi phí khám sức khỏe do Công ty thanh toán theo chi phí phát sinh thực tế.
- Bảo hiểm sức khỏe: Ngoài các chế độ bảo hiểm được hưởng theo đúng quy định của pháp luật, các thành viên HĐQT, BKS và BDH được hưởng gói Bảo hiểm sức khỏe cho bản thân và người thân do Công ty chi trả.
- Phụ cấp điện thoại di động: mỗi thành viên HĐQT; BKS; BDH được Công ty thanh toán cước điện thoại di động theo chi phí phát sinh thực tế do có thể sử dụng điện thoại cá nhân để phục vụ cho công việc.
- Chế độ đi công tác: thành viên HĐQT; BKS và BDH đi công tác đường hàng không được sử dụng hãng hàng không Vietnam Airlines, lãnh đạo cấp 1 được sử dụng hạng thương gia, có xe ô tô đưa đón tại sân bay và phục vụ công việc. Thành viên HĐQT; BKS và BDH được thanh toán công tác phí theo chi phí phát sinh thực tế phù hợp với công việc.





SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN: GRI 102

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Các bên liên quan được định nghĩa là các tổ chức hoặc cá nhân có "liên quan" hoặc "lợi ích" từ hoạt động của Công ty và có khả năng ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty. Thông qua nhiều kênh tương tác khác nhau, AAA tiếp nhận các ý kiến của các bên hữu quan, đặc biệt là các vấn đề về quản trị, phát triển nguồn nhân lực, tăng trưởng kinh tế, phát triển cộng đồng, xã hội.

PHẠM VI BÁO CÁO

Danh sách các nhóm liên quan: GRI 102-40

Nhận diện và lựa chọn các bên liên quan: GRI 102-42

Phương pháp tiếp cận đối với gắn kết các bên liên quan: GRI 102-43

Các mối quan ngại và chủ đề chính: GRI 102-44

QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU



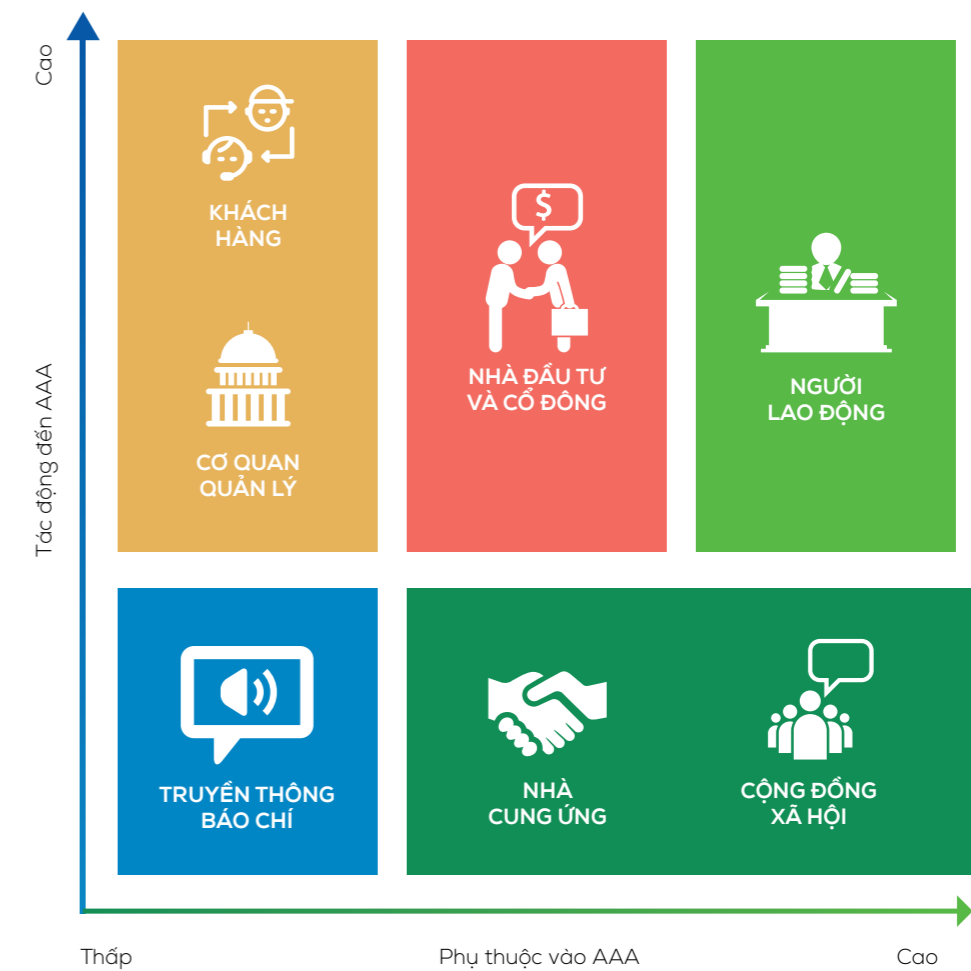
Bước 1: Xác định các bên liên quan

Các bên liên quan của Công ty được định nghĩa là các tổ chức hoặc cá nhân có "liên quan" hoặc "lợi ích" từ hoạt động của Công ty và có khả năng ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty. Các bên liên quan được AAA xác định bao gồm:

- Khách hàng
- Cổ đông và nhà đầu tư
- Người lao động
- Nhà cung cấp
- Cộng đồng xã hội
- Các cơ quan quản lý
- Truyền thông báo chí

Bước 2: Đánh giá ưu tiên của các bên liên quan

AAA phân loại, đánh giá ưu tiên các bên liên quan dựa trên tác động và ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Từ đó, AAA xây dựng và triển khai các kế hoạch gắn kết với các bên liên quan bao gồm cơ chế, quy trình tiếp cận và tiếp nhận phản hồi của các bên liên quan, hướng đến xây dựng các mối quan hệ bền vững mang lại giá trị tích cực và bền vững cho tất cả các bên.



Bước 3 + 4: Gắn kết các bên liên quan & đánh giá các lợi ích và kỳ vọng được tiếp nhận

Công ty thiết lập cách thức đối thoại phù hợp với từng bên liên quan. Năm 2020 chúng tôi tiếp tục đưa ra thảo luận các chủ đề xã hội, môi trường để đánh giá những vấn đề nào Công ty cần chú trọng và giải quyết, đảm bảo rằng các vấn đề này được phản ánh trong chiến lược phát triển bền vững của Công ty và đáp ứng được kỳ vọng của các bên liên quan.

BÊN LIÊN QUAN	GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN	MỐI QUAN TÂM, CHỦ ĐỀ CHÍNH	HÀNH ĐỘNG NĂM 2022	TÁC ĐỘNG
Cơ quan quản lý, hiệp hội ngành	<p>Trao đổi trực tiếp, qua các dự án, chiến dịch cùng thực hiện, hội thảo, hội nghị, sự kiện</p>	<p>Tuân thủ pháp luật, tuân thủ các chỉ đạo trong công tác phòng chống dịch bệnh</p> <p>Hợp tác thúc đẩy sự phát triển của kinh tế, xã hội, cộng đồng: xu hướng tiêu dùng xanh</p>	<p>Tham gia Hiệp hội Nhựa với vai trò là Phó Chủ tịch Hiệp hội, đóng góp ý kiến, thúc đẩy sự phát triển của ngành nhựa Việt Nam.</p> <p>Tuân thủ các quy định của pháp luật trong quá trình vận hành, hoàn thành các nghĩa vụ tài chính với ngân sách nhà nước.</p> <p>Gia nhập Hiệp hội Nhà sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường Việt Nam (EPMA). Đồng thời, Ông Nguyễn Lê Thăng Long, Chủ tịch HĐQT được bầu là Chủ tịch hiệp hội nhiệm kỳ 2022 – 2027.</p>	<p>Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hệ thống Công ty, không ghi nhận ca nhiễm bệnh nào.</p> <p>Đóng góp cho việc hoàn thiện các tiêu chuẩn về sản phẩm xanh tại Việt Nam, thúc đẩy xu hướng mới trong ngành nhựa: sử dụng các sản phẩm nhựa sinh học tự phân hủy, thay thế cho các sản phẩm nhựa dùng một lần</p> <p>Đóng góp cho công tác bảo vệ môi trường và thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững thông qua nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh của các sản phẩm thân thiện môi trường.</p>
Cộng đồng địa phương	<p>Trao đổi trực tiếp, các hội nghị xúc tiến đầu tư, chuyển thăm và làm việc tại nhà máy, trụ sở kinh doanh, chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường, chương trình đào tạo</p>	<p>Đóng góp cho các công tác an sinh xã hội, tháo gỡ khó khăn của địa phương trong phòng chống dịch bệnh, thiên tai</p> <p>Bảo vệ môi trường</p> <p>Hỗ trợ công tác đào tạo, xây dựng nguồn lao động tại địa phương</p>	<p>Đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho lực lượng lao động</p> <p>Phối hợp với các trường đại học ở địa phương tổ chức các chương trình đào tạo nghề, định hướng việc làm</p> <p>Duy trì vận hành hệ thống quản lý môi trường theo chuẩn quốc tế ISO tại các đơn vị sản xuất, đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn về rác thải, tiếng ồn tại các nhà máy</p> <p>Đóng góp cho các hoạt động, quỹ hội an sinh xã hội tại địa phương</p>	<p>Lực lượng CBCNV Công ty là 1.689 người, tỷ lệ biến động nhân sự thấp.</p> <p>Không có sai phạm nào về môi trường</p> <p>Hỗ trợ các quỹ ươm mầm tài năng, Tết vì người nghèo, các quỹ hội tại địa phương</p>
Truyền thông báo chí	<p>Tương tác qua Ban truyền thông & Thương hiệu, thông cáo báo chí, sự kiện truyền thông, phỏng vấn, website</p>	<p>Các vấn đề về chiến lược phát triển bền vững, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, công tác phòng chống dịch bệnh</p> <p>Xu hướng tiêu dùng xanh, nhựa sinh học, kinh tế tuần hoàn</p>	<p>Kết nối với các cơ quan báo chí, đảm bảo các tin tức về hoạt động kinh doanh, chiến lược phát triển, công tác phòng dịch của Công ty được phản ánh, cập nhật một cách khách quan, trung thực</p> <p>Phối hợp, hợp tác cùng các đơn vị truyền hình thực hiện các chương trình phóng sự chuyên sâu, bài phỏng vấn ban lãnh đạo Công ty về nhựa sinh học, xu hướng tiêu dùng xanh</p> <p>Thực hiện các thông cáo báo chí, tin bài</p>	<p>Tin bài về Công ty xuất hiện trên các báo đại chúng lớn như Cafef, Tinnhanhchungkhoan, Saigontimes ...</p> <p>Tăng cường nhận thức của công chúng về kinh tế tuần hoàn, tiêu dùng xanh</p>

BÊN LIÊN QUAN	GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN	MỐI QUAN TÂM, CHỦ ĐỀ CHÍNH	HÀNH ĐỘNG NĂM 2022	TÁC ĐỘNG
Cơ quan quản lý, hiệp hội ngành	<p>Trao đổi trực tiếp, qua các dự án, chiến dịch cùng thực hiện, hội thảo, hội nghị, sự kiện</p>	<p>Tuân thủ pháp luật, tuân thủ các chỉ đạo trong công tác phòng chống dịch bệnh</p> <p>Hợp tác thúc đẩy sự phát triển của kinh tế, xã hội, cộng đồng: xu hướng tiêu dùng xanh</p>	<p>Tham gia Hiệp hội Nhựa với vai trò là Phó Chủ tịch Hiệp hội, đóng góp ý kiến, thúc đẩy sự phát triển của ngành nhựa Việt Nam.</p> <p>Tuân thủ các quy định của pháp luật trong quá trình vận hành, hoàn thành các nghĩa vụ tài chính với ngân sách nhà nước.</p> <p>Gia nhập Hiệp hội Nhà sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường Việt Nam (EPMA). Đồng thời, Ông Nguyễn Lê Thăng Long, Chủ tịch HĐQT được bầu là Chủ tịch hiệp hội nhiệm kỳ 2022 – 2027.</p>	<p>Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hệ thống Công ty, không ghi nhận ca nhiễm bệnh nào.</p> <p>Đóng góp cho việc hoàn thiện các tiêu chuẩn về sản phẩm xanh tại Việt Nam, thúc đẩy xu hướng mới trong ngành nhựa: sử dụng các sản phẩm nhựa sinh học tự phân hủy, thay thế cho các sản phẩm nhựa dùng một lần</p> <p>Đóng góp cho công tác bảo vệ môi trường và thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững thông qua nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh của các sản phẩm thân thiện môi trường.</p>
Cộng đồng địa phương	<p>Trao đổi trực tiếp, các hội nghị xúc tiến đầu tư, chuyên thăm và làm việc tại nhà máy, trụ sở kinh doanh, chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường, chương trình đào tạo</p>	<p>Đóng góp cho các công tác an sinh xã hội, tháo gỡ khó khăn của địa phương trong phòng chống dịch bệnh, thiên tai</p> <p>Bảo vệ môi trường</p> <p>Hỗ trợ công tác đào tạo, xây dựng nguồn lao động tại địa phương</p>	<p>Đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho lực lượng lao động</p> <p>Phối hợp với các trường đại học ở địa phương tổ chức các chương trình đào tạo nghề, định hướng việc làm</p> <p>Duy trì vận hành hệ thống quản lý môi trường theo chuẩn quốc tế ISO tại các đơn vị sản xuất, đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn về rác thải, tiếng ồn tại các nhà máy</p> <p>Đóng góp cho các hoạt động, quỹ hội an sinh xã hội tại địa phương</p>	<p>Lực lượng CBCNV Công ty là 1.689 người, tỷ lệ biến động nhân sự thấp.</p> <p>Không có sai phạm nào về môi trường</p> <p>Hỗ trợ các quỹ ương mầm tài năng, Tết vì người nghèo, các quỹ hội tại địa phương</p>
Truyền thông báo chí	<p>Tương tác qua Ban truyền thông & Thương hiệu, thông cáo báo chí, sự kiện truyền thông, phỏng vấn, website</p>	<p>Các vấn đề về chiến lược phát triển bền vững, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, công tác phòng chống dịch bệnh</p> <p>Xu hướng tiêu dùng xanh, nhựa sinh học, kinh tế tuần hoàn</p>	<p>Kết nối với các cơ quan báo chí, đảm bảo các tin tức về hoạt động kinh doanh, chiến lược phát triển, công tác phòng dịch của Công ty được phản ánh, cập nhật một cách khách quan, trung thực</p> <p>Phối hợp, hợp tác cùng các đơn vị truyền hình thực hiện các chương trình phóng sự chuyên sâu, bài phỏng vấn ban lãnh đạo Công ty về nhựa sinh học, xu hướng tiêu dùng xanh</p> <p>Thực hiện các thông cáo báo chí, tin bài</p>	<p>Tin bài về Công ty xuất hiện trên các báo đại chúng lớn như Cafef, Tinnhanhchungkhoan, Saigontimes ...</p> <p>Tăng cường nhận thức của công chúng về kinh tế tuần hoàn, tiêu dùng xanh</p>

XÁC ĐỊNH CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

Báo cáo phát triển bền vững AAA năm 2022 tiếp tục được thực hiện thông qua việc đánh giá các lĩnh vực trọng yếu có mối liên hệ giữa kinh tế, xã hội và môi trường với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan. Việc xác định đúng các vấn đề trọng yếu là rất quan trọng, đảm bảo lợi ích giữa các bên liên quan, là cơ sở để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của báo cáo.

Danh mục các vấn đề trọng yếu

Các vấn đề kinh tế	Các vấn đề môi trường	Các vấn đề xã hội
Hiệu quả hoạt động kinh tế: GRI 201	Vật liệu: GRI 301	Việc làm: GRI 401
Sự hiện diện thị trường: GRI 202	Năng lượng: GRI 302	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp: GRI 403
Tác động kinh tế gián tiếp: GRI 204	Nước: GRI 303	Giáo dục và đào tạo: GRI 404
Chống tham nhũng: GRI 205	Phát thải: GRI 305	Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng: GRI 405
Hành vi cản trở cạnh tranh: GRI 206	Nước thải và chất thải: GRI 306	Không phân biệt đối xử: GRI 406
	Tuân thủ về môi trường: GRI 307	Tự do lập hội và thương lượng tập thể: GRI 407
		Lao động trẻ em: GRI 408
		Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc: GRI 409
		Đánh giá Quyền Con người: GRI 412
		Cộng đồng địa phương: GRI 413
		An toàn và sức khỏe của khách hàng: GRI 416
		Tuân thủ pháp luật về kinh tế - xã hội: GRI 419



Phạm vi báo cáo

Xác định các lĩnh vực trọng yếu và phạm vi

Xây dựng phương pháp quản trị và cách thức quản lý các vấn đề trọng yếu

Đánh giá sự phù hợp của phương pháp quản trị

Quy trình xác định các vấn đề trọng yếu

Xác định các lĩnh vực trọng yếu

Trên cơ sở đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề trong mức độ quan tâm của các bên và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, Công ty xây dựng ma trận các vấn đề trọng yếu nhằm xác định mức độ ưu tiên của các vấn đề, từ đó xây dựng kế hoạch hành động, phân bổ nguồn lực đáp ứng kỳ vọng của các bên liên quan.

Quy trình xác định các vấn đề trọng yếu

Xác định các vấn đề trọng yếu giúp xác định nội dung trọng tâm phù hợp với chiến lược PTBV đã được xây dựng. Quá trình thực hiện đánh giá các vấn đề trọng yếu được Công ty thực hiện theo hướng dẫn của GRI Standards. Dựa trên phân tích tác động của hoạt động doanh nghiệp theo các khía cạnh kinh tế, xã hội và môi trường, chúng tôi xác định các lĩnh vực trọng yếu quy chiếu theo GRI Standards, từ đó thông qua tham vấn các bên liên quan, tổng hợp mức độ quan tâm của các bên liên quan theo từng lĩnh vực. Cuối cùng, các vấn đề trọng yếu sẽ được tổng hợp trên ma trận, dựa trên mức độ quan trọng với các bên liên quan và doanh nghiệp.

Bước 1: Xác định các lĩnh vực PTBV có thể ảnh hưởng đến Công ty

- Nghiên cứu thị trường, tổng hợp các thông tin trong lĩnh vực và thị trường hoạt động;
- Tham vấn các hiệp hội ngành;
- Tham vấn khách hàng, nhà cung cấp, người lao động;
- Qua các buổi làm việc với chính quyền, cơ quan quản lý, báo chí.

Danh sách các vấn đề PTBV có thể ảnh hưởng đến Công ty năm 2022

Bước 2: Lựa chọn các vấn đề trọng yếu được các bên quan tâm

- Lựa chọn các lĩnh vực quan trọng;
- Lựa chọn các vấn đề trọng yếu với Công ty

Danh sách các lĩnh vực trọng yếu được phân loại theo 3 khía cạnh chính: kinh tế, xã hội, môi trường

Bước 3: Phân tích ảnh hưởng các vấn đề PTBV đến Công ty và bên liên quan

- Đánh giá ảnh hưởng tới các bên liên quan;
- Đánh giá ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty.

Phân tích ảnh hưởng các vấn đề PTBV đến Công ty và bên liên quan

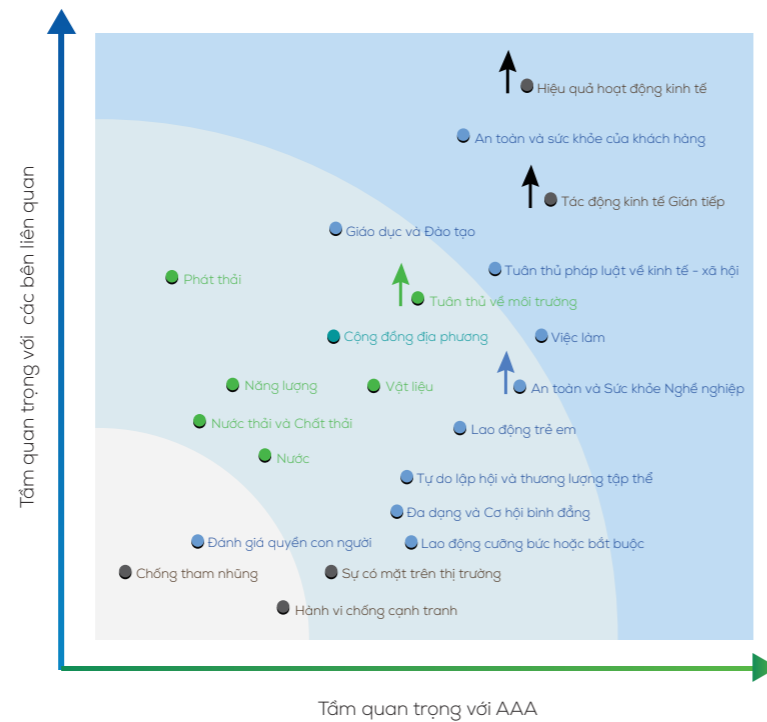
Bước 4: Xây dựng ma trận các vấn đề trọng yếu

- Xây dựng ma trận các vấn đề trọng yếu
- Đánh giá và rà soát nội bộ

Ma trận các vấn đề trọng yếu

MA TRẬN CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

Năm 2022 chiến tranh Ukraina đã khiến thế giới đối mặt với cuộc khủng hoảng năng lượng và thực phẩm, đẩy giá nhiên liệu hóa thạch và các loại thực phẩm tăng cao, gây ra áp lực lạm phát trên toàn cầu. Các chính phủ phải áp dụng chính sách tiền tệ thắt chặt để giảm lạm phát, đồng thời đồng USD tăng giá đã gây áp lực tỷ giá. Trong bối cảnh đó, các bên liên quan đã bày tỏ sự quan tâm đến tác động của những sự kiện trên đến hoạt động của AAA, cũng như cách doanh nghiệp thích ứng trong môi trường kinh doanh nhiều thách thức. Sau quá trình tìm hiểu và đánh giá mức độ quan tâm của các bên liên quan tới các vấn đề trọng yếu, Công ty đã rà soát, phân tích và đối chiếu theo tiêu chuẩn GRI Standards. Một số các vấn đề mà các bên liên quan có sự quan tâm đặc biệt trong năm qua được Công ty tập trung phân tích trong báo cáo như sau:



Đối với các vấn đề kinh tế

Sau khi tham vấn, Công ty nhận thấy các bên liên quan có mức độ quan tâm lớn với các vấn đề hiệu quả hoạt động kinh doanh và tác động kinh tế gián tiếp. Đặc biệt trong năm 2022, các yếu tố bao gồm suy giảm tăng trưởng của kinh tế toàn cầu, áp lực lạm phát, chính sách tiền tệ thắt chặt và áp lực tỷ giá tác động như thế nào đến hiệu quả kinh doanh của AAA. Các rủi ro kinh tế này đã được AAA quản lý và kiểm soát ra sao để đảm bảo hiệu quả kinh doanh, giữ vững vị thế trên thị trường.

Đối với các vấn đề xã hội

Sự bất ổn của thế giới đã càng làm nổi bật vai trò của doanh nghiệp trong việc giúp đỡ cộng đồng tháo gỡ các thách thức. Năm 2022, các vấn đề xã hội trọng yếu với Công ty, nhận được sự quan tâm của các bên liên quan bao gồm: Lao động, Sức khỏe và an toàn nghề nghiệp, Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng. Đặc biệt, vấn đề Lao động là mối quan tâm hàng đầu của các bên liên quan khi những lo ngại về làn sóng sa thải của các doanh nghiệp trên toàn cầu trong năm 2022.

Đối với các vấn đề môi trường

Chuyển dịch xanh là trọng tâm trong chiến lược phát triển dài hạn của Công ty. Đồng thời trong bối cảnh thế giới hậu Đại dịch COVID, thế giới đang nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của các vấn đề môi trường. Là một doanh nghiệp sản xuất, quá trình vận hành của doanh nghiệp có tác động ra sao đến môi trường là chủ đề được các bên liên quan quan tâm. Năm 2022 các bên liên quan ưu tiên quan tâm đến các chủ đề: Nước, Phát thải và chất thải, Tuân thủ môi trường.

ĐÁNH GIÁ VỀ SỰ PHÙ HỢP CỦA PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU:

Các vấn đề trọng yếu đã được nhận diện và phân loại theo 3 lĩnh vực: kinh tế, môi trường và xã hội. Trên cơ sở đó, AAA xây dựng các kế hoạch hành động phù hợp nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.



CHƯƠNG
02



GRI 200

86 CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

- 86 Hiệu quả hoạt động kinh tế: GRI 201
- 88 Sự hiện diện thị trường: GRI 202
- 89 Tác động kinh tế gián tiếp: GRI 203
- 92 Chống tham nhũng: GRI 205
- 93 Hành vi chống cạnh tranh: GRI 206



HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ: GRI 201

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Với mục tiêu phát triển kinh tế bền vững, AAA đảm bảo hiệu quả kinh tế về doanh thu và lợi nhuận qua các năm, tiếp tục tăng trưởng năng lực sản xuất và mở rộng thị trường. Sự tăng trưởng về kinh tế sẽ giúp AAA gia tăng đóng góp cho xã hội thông qua đóng góp cho ngân sách nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho lao động địa phương và đảm bảo lợi ích cho các bên liên quan khác.

PHẠM VI BÁO CÁO

Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ: GRI 201-1

Ảnh hưởng đến kết quả hoạt động tài chính, các rủi ro và cơ hội khác: GRI 201-2

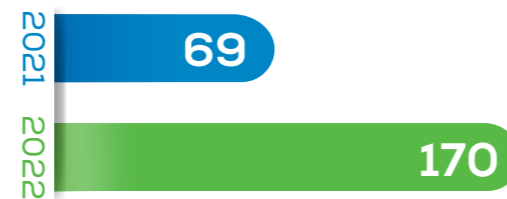
GIA TĂNG TĂNG TRƯỞNG KINH DOANH

Vai trò quan trọng nhất của doanh nghiệp là tạo ra giá trị kinh tế. Do đó, việc đảm bảo hiệu quả trong các hoạt động sản xuất kinh doanh là ưu tiên hàng đầu của doanh nghiệp. Từ khi niêm yết (năm 2010) đến nay, quy mô Nhựa An Phát Xanh đã tăng trưởng mạnh mẽ qua từng năm, không ngừng đóng góp cho sự phát triển chung của nền kinh tế. Năm 2022, trong bối cảnh cạnh tranh doanh nghiệp phải đương đầu với nhiều thách thức, Công ty đạt doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất lần lượt đạt 15.290 tỷ đồng và 117 tỷ đồng, tiếp tục gia tăng giá trị doanh nghiệp, đóng góp chung cho tăng trưởng GDP Việt Nam.

ĐÓNG GÓP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Cùng với tạo ra hiệu quả kinh tế từ hoạt động sản xuất kinh doanh, AAA đảm bảo hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước của AAA. Năm 2022, AAA đã nộp 170 tỷ đồng cho ngân sách nhà nước.

Đóng góp ngân sách nhà nước
(Đvt: tỷ đồng)



CHÍNH SÁCH CỔ TỨC

Chính sách cổ tức của Công ty được thực hiện căn cứ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và được HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ phê duyệt. Theo đó:

Công ty chỉ thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, đã trích lập các quỹ Công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn

Cổ đông được chia cổ tức căn cứ theo phần vốn góp tại Công ty. Tỷ lệ chi trả cổ tức do ĐHĐCĐ quyết định căn cứ trên đề xuất của HĐQT và căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động, kế hoạch sản xuất kinh doanh của các năm tiếp theo.

Năm	Tỷ lệ trả cổ tức (%/mệnh giá)	Hình thức
2015	7%	Cổ phiếu
2016	20%	Tiền mặt
2017	20%	Tiền mặt
2018	0%	Công ty giữ lại lợi nhuận để tái đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh
2019	10%	Tiền mặt và cổ phiếu
2020	15%	Tiền mặt 5% và 10% cổ phiếu thưởng
2021	0%	Công ty giữ lại lợi nhuận để tái đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh
2022	0%	Công ty giữ lại lợi nhuận để tái đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐẦU TƯ CHO CỘNG ĐỒNG

Năm 2022 Nhựa An Phát Xanh tiếp tục tài trợ cho các hoạt động cộng đồng địa phương. Các chương trình thường niên như tài trợ quỹ khuyến học tại địa phương, ủng hộ tết vì người nghèo, trẻ mồ côi, Chi hội phụ nữ, hội chữ thập đỏ, quỹ đền ơn đáp nghĩa tại địa phương vẫn được duy trì.

ĐẢM BẢO QUYỀN LỢI CHO CBCNV

Năm 2022, AAA đã thực hiện chi trả đầy đủ lương và các chế độ ngoài lương cho người lao động, thưởng theo hiệu quả sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ các chính sách bảo hiểm, phúc lợi theo quy định của pháp luật. AAA cũng chú trọng xây dựng và tổ chức các chương trình chăm sóc đời sống tinh thần cho CBCNV như tổ chức du lịch thường niên, chương trình bảo hiểm y tế, văn nghệ-thể thao kỉ niệm các ngày lễ, thành thành lập Công ty...



SỰ HIỆN DIỆN THỊ TRƯỜNG: GRI 202

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Tăng cường tuyển dụng từ cộng đồng địa phương sẽ giúp thúc đẩy sự phát triển của nguồn nhân lực tại địa phương. Sự hiện diện của các thành viên trong ban lãnh đạo từ cộng đồng địa phương sẽ gia tăng lợi ích kinh tế của địa phương, cải thiện khả năng nắm bắt nhu cầu địa phương của doanh nghiệp.

PHẠM VI BÁO CÁO

Tỷ lệ thành viên ban lãnh đạo tại những địa điểm hoạt động quan trọng được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương.

"Địa phương của tổ chức" và "địa điểm hoạt động quan trọng" được xác định là địa phương đặt trụ sở công ty, đồng thời tại đây diễn ra các hoạt động sản xuất kinh doanh chính của AAA. Tỉnh Hải Dương được xác định là địa phương của AAA.

"Ban lãnh đạo" được xác định là CBCNV từ cấp 1 đến cấp 5 theo hệ thống phân cấp CBCNV của Công ty.

Thành viên BLĐ từ cộng đồng địa phương được xác định theo địa chỉ thường trú của thành viên đó.

Tỷ lệ thành viên ban lãnh đạo tại những địa điểm hoạt động quan trọng được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương năm 2022: 83%



TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP: GRI 203

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Tăng trưởng về kinh tế giúp AAA gia tăng các đóng góp cho xã hội thông qua tạo công ăn việc làm cho lao động địa phương và phát triển kinh tế địa phương. Đồng thời, Công ty cũng chú trọng áp dụng nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm đối với các dự án đầu tư. Thông qua các chính sách tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và các chính sách đãi ngộ với lao động, AAA góp phần nâng cao dân trí, tăng cường an sinh xã hội cho địa phương.

PHẠM VI BÁO CÁO

Tác động kinh tế gián tiếp trọng yếu: GRI 203-2

TẠO VIỆC LÀM GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN KINH TẾ ĐỊA PHƯƠNG

Số lượng nhân sự tại công ty mẹ AAA thời điểm 31/12/2022 là 1.689 người. Do đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh, nam giới chiếm đa số trong lực lượng lao động.

AAA và các công ty thành viên đã tạo ra việc làm ổn định cho gần 3.000 lao động địa phương và các tỉnh lân cận.

Trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp bị ảnh hưởng do suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu, Công ty và các công ty con vẫn duy trì hệ thống nhân sự ổn định, ít biến động.



NÂNG CAO VỊ THẾ VÀ THƯƠNG HIỆU NGÀNH NHỰA VIỆT NAM TRÊN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

- Đóng góp lớn vào tăng trưởng của ngành nhựa Việt Nam: Kim ngạch xuất khẩu bao bì của AAA năm 2022 đạt hơn 154 triệu USD, chiếm khoảng 17% tổng kim ngạch xuất khẩu bao bì của Việt Nam, tiếp tục nhà xuất khẩu bao bì lớn nhất (theo số liệu của Tổng Cục Hải quan). Đây cũng là năm thứ 4 liên tiếp AAA được vinh danh góp mặt trong Danh sách Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín do Bộ Công thương bình chọn. Các công ty con của AAA gồm CTCP Nhựa Bao Bì An Vinh, CTCP An Thành Bicsol, CTCP An Tiến Industries cũng vinh dự góp mặt trong danh sách này.
- Góp phần mở rộng quan hệ thương mại giữa Việt Nam với các nước trên thế giới: AAA xuất khẩu 98% sản lượng bao bì sản xuất tới hơn 70 quốc gia và vùng lãnh thổ. An Phát thường xuyên đón nhiều khách hàng lớn từ châu Âu, Mỹ, Úc và Nhật Bản tới tham quan và làm việc tại doanh nghiệp, tăng cường hợp tác quốc tế trên nhiều lĩnh vực như: Mitsubishi Corporation, Sojitz, Itochu, Hanwa,...
- Tiên phong phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường, khẳng định vị trí ngành nhựa bao bì Việt Nam trên bản đồ thế giới: Với quy mô sản xuất đạt 108.000 tấn/năm, AAA là nhà sản xuất bao bì màng mỏng hàng đầu khu vực Đông Nam Á. Bên cạnh đó AAA là một trong những nhà sản xuất tiên phong trên thế giới phát triển các sản phẩm nhựa sinh học thân thiện với môi trường. Các sản phẩm bao bì sinh học phân hủy hoàn toàn của An Phát đang được các khách hàng châu Âu, châu Mỹ... tin tưởng và ưa chuộng.

GÓP PHẦN THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG, TĂNG CƯỜNG ĐẦU TƯ VÀO KCN TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Năm 2022, KCN Kỹ thuật cao An Phát tiếp tục đẩy mạnh khai thác, thu hút thêm nhiều nhà đầu tư đến đầu tư tại tỉnh Hải Dương, tạo thêm nhiều việc làm cho lao động địa phương. Đồng thời, KCN An Phát 1 hoàn thiện các thủ tục pháp lý, thủ tục đầu tư để bàn giao cho khách hàng trong năm 2023. Do thay đổi về chủ trương đầu tư nên tiến độ ghi nhận doanh thu và lợi nhuận của KCN chưa đạt kết quả theo kế hoạch. Tuy nhiên, lượng khách hàng tiếp cận, đặt chỗ tại KCN An Phát 1 vượt 12% so với kế hoạch, đảm bảo khả thi cho kế hoạch năm 2023. Các KCN đều định hướng thu hút các lĩnh vực công nghiệp theo định hướng phát triển công nghiệp của tỉnh Hải Dương và đều được quy hoạch như một tổ hợp khu công nghiệp kỹ thuật cao, phát triển đầy đủ các dịch vụ đi kèm như tư vấn, cung cấp giải pháp cho doanh nghiệp về các vấn đề tài chính, nguồn nhân lực, hỗ trợ về công nghiệp phụ trợ, thủ tục hành chính, đăng ký kinh doanh, hải quan và dịch vụ logistics, xây dựng một chu trình và hệ sinh thái khép kín ngay tại khu công nghiệp, hứa hẹn là điểm đến của các nhà đầu tư trong và ngoài nước, thu hút đầu tư đến địa phương.

TIÊN PHONG PHÁT TRIỂN CÁC SẢN PHẨM NHỰA THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG TẠI VIỆT NAM VÀ KHU VỰC:

Với vai trò là Phó Chủ tịch Hiệp hội Nhựa Việt Nam đồng thời là thành viên sáng lập của Hiệp hội các nhà sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường tại Việt Nam, AAA đã tiên phong đưa ra các sáng kiến, giải pháp nhằm giải quyết vấn đề ô nhiễm trắng, thúc đẩy xu hướng xanh trong ngành nhựa Việt Nam. Định hướng chuyển đổi xanh cũng nằm trong chiến lược phát triển dài hạn của doanh nghiệp thông qua mở rộng các sản phẩm thân thiện với môi trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi cao hơn của xã hội và gia tăng tỷ trọng sản phẩm xanh trong cơ cấu sản phẩm. Nhờ đó, người tiêu dùng được tiếp cận nhiều hơn với các sản phẩm thân thiện với môi trường.





CHỐNG THAM NHŨNG: GRI 205

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Các hành vi tham nhũng không chỉ làm ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp mà còn tác động tiêu cực đến xã hội. Do đó AAA nhận thức rằng việc nâng cao phòng chống tham nhũng thông qua tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, thực hành các thông lệ quản trị và kinh doanh có trách nhiệm. Điều này sẽ đem lại tác động tích cực cho doanh nghiệp, đáp ứng kỳ vọng của thị trường và các bên liên quan.

PHẠM VI BÁO CÁO

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa và phát hiện tham nhũng

Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và hành động thực hiện

THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA VÀ PHÁT HIỆN THAM NHŨNG

Ban hành và thực thi các chính sách phòng chống tham nhũng

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp với nhà nước, các cơ quan quản lý và người lao động

Công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật

Công khai minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh

Xây dựng các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp và đảm bảo tuân thủ

Thỏa thuận liên chính với các vị trí lãnh đạo chủ chốt

Quản lý các xung đột lợi ích

Mọi cán bộ, nhân viên không được phép thực hiện các giao dịch tư lợi bằng việc sử dụng chức danh, tài sản, thông tin, quan hệ khách hàng của Công ty

Thông báo kịp thời cho ban lãnh đạo và thực hiện ngay các hành động cần thiết để ngăn ngừa, hạn chế, chấm dứt bất kỳ xung đột lợi ích nào giữa cá nhân và công ty

CBCNV và thành viên gia đình của CBCNV không được khuyến khích khách hàng nào của công ty đưa ra món lợi ích nào cho bản thân dưới bất kỳ hình thức nào, và không được phép gợi ý, nhận những khoản lợi riêng từ bất kỳ khách hàng nào, trừ trường hợp đã thông báo và được Ban lãnh đạo cho phép.

Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và hành động thực hiện

Trong năm 2022 AAA xác nhận không có vụ việc tham nhũng nào được ghi nhận và báo cáo.



HÀNH VI CHỐNG CẠNH TRANH: GRI 206

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

AAA áp dụng các hành động pháp lý đối với hành vi chống cạnh tranh, thực hành độc quyền và chống độc quyền theo Luật Cạnh tranh; chủ động áp dụng các biện pháp phòng tránh hành vi vi phạm với mục đích bảo hộ thành quả sáng tạo, bảo vệ thương hiệu, góp phần thúc đẩy nền kinh tế Việt Nam cạnh tranh lành mạnh, chống độc quyền, mang lợi ích cho người tiêu dùng.

PHẠM VI BÁO CÁO

Cam kết thực hiện

Tình hình tuân thủ các quy định về phòng chống cạnh tranh

CAM KẾT THỰC HIỆN

Cạnh tranh có vai trò quan trọng trong hoạt động sản xuất hàng hóa, cung ứng dịch vụ, là cơ sở khẳng định vị trí của doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế. Tuy nhiên, cạnh tranh không lành mạnh sẽ dẫn đến những tác động tiêu cực đối với nền kinh tế, doanh nghiệp cũng như người tiêu dùng. Nhận thức được điều đó, AAA tập trung xây dựng lợi thế cạnh tranh bằng nâng cao năng lực sản xuất, giá trị sản phẩm và đặc biệt là phát triển các thị trường ngách - các sản phẩm bao bì sinh học phân hủy hoàn toàn. Với nguồn nguyên liệu đạt chuẩn bao gồm tinh bột ngô, nhựa tự hủy sinh học an toàn cho sức khỏe con người PBAT, PLA, túi sinh học phân hủy hoàn toàn AnEco vinh dự trở thành sản phẩm đầu tiên tại Việt Nam nhận chứng chỉ OK compost HOME (TUV Austria), một trong những chứng chỉ khắt khe nhất về khả năng tự hủy của nhựa sinh học. AAA cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về hành vi cạnh tranh không lành mạnh.

TÌNH HÌNH TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG CHỐNG CẠNH TRANH

Trong năm 2022, AAA đã tuân thủ nghiêm túc các quy định của nhà nước và thế giới về hành vi chống cạnh tranh. Không có báo cáo hay kiến nghị của các đơn vị pháp chế liên quan được ghi nhận.



CHƯƠNG
03



GRI 300

96 CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

- 96 Vật liệu: GRI 301
- 98 Năng lượng: GRI 302
- 99 Nước: GRI 303
- 100 Phát thải: GRI 305
- 102 Nước thải và chất thải: GRI 306
- 109 Tuân thủ về môi trường: GRI 307
- 210 Đánh giá nhà cung cấp về môi trường: GRI 308



VẬT LIỆU: GRI 301

Vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng: GRI 301-1

Vật liệu tái chế đã được sử dụng: GRI 301-2

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Nguyên vật liệu chính trong sản xuất của AAA là hạt nhựa PE – sản phẩm từ tài nguyên không tái tạo. Do đó, AAA luôn nỗ lực áp dụng các cải tiến trong sản xuất nhằm giảm thiểu tiêu hao nguyên vật liệu, đồng thời đầu tư hệ thống dây chuyền tái chế, tận dụng nguyên vật liệu tiêu hao trong quá trình sản xuất. Bên cạnh đó, việc đẩy mạnh các sản phẩm thân thiện với môi trường cũng giúp gia tăng thay thế sử dụng nguyên liệu hóa thạch bằng nguồn nguyên liệu xanh.

PHẠM VI BÁO CÁO

Nguồn gốc của nguyên vật liệu

Vật liệu đã được sử dụng trong sản xuất và đóng gói sản phẩm

Vật liệu tái chế đã được sử dụng

NGUỒN GỐC NGUYÊN VẬT LIỆU

Với tiêu chí cung cấp các sản phẩm chất lượng nhất đến tay người tiêu dùng, An Phát luôn nỗ lực tìm kiếm các nhà cung cấp đảm bảo về chất lượng và giá thành của nguyên vật liệu. Đối với hạt nhựa PE cho sản xuất bao bì truyền thống, hiện AAA đang dựa chủ yếu và nhập khẩu do năng lực của ngành hóa dầu trong nước còn hạn chế. Hạt nhựa tự hủy được nhập khẩu từ các nhà sản xuất tiên phong trong ngành nhựa sinh học hàng đầu thế giới như BASF, Novamont,... từ Đức và Italia được chứng nhận theo tiêu chuẩn TUV cho các nhà sản xuất nguyên vật liệu vi sinh phân hủy hoàn toàn. Đây cũng là nguồn nguyên liệu có khả năng tái tạo từ quá trình sản xuất nông nghiệp, không như các loại polymer khác được sản xuất từ nguyên liệu dầu mỏ.

STT	Nguyên vật liệu	Nguồn cung cấp
1	Hạt nhựa PE và hạt nhựa tự hủy:	Hạt nhựa PE: nhập khẩu từ các nước Trung Đông,... Hạt nhựa tự hủy: Việt Nam, Hàn Quốc, Đức, Ý,....
2	Mực in	Việt Nam
3	Hộp carton	Việt Nam
4	Tem dán	Việt Nam
5	Lõi giấy	Việt Nam

VẬT LIỆU ĐÃ ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO TRỌNG LƯỢNG HOẶC KHỐI LƯỢNG

STT	Nguyên vật liệu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Thay đổi
1	Hạt nhựa	Tấn	94.163	107.356	214%
2	Mực in	Tấn	285	896	-12%
3	Hộp carton	Nghìn hộp	22.567	19.966	-10%
4	Tem dán	Nghìn Chiếc	104.975	94.904	8%
5	Lõi giấy	Nghìn chiếc	35.964	38.794	14%

Nguyên vật liệu chính trong sản xuất bao bì truyền thống của AAA là hạt nhựa PE – sản phẩm từ tài nguyên không tái tạo. Do đó, AAA luôn nỗ lực áp dụng các cải tiến trong sản xuất nhằm giảm thiểu tiêu hao nguyên vật liệu, đồng thời đầu tư hệ thống dây chuyền tái chế, tận dụng tối đa nguyên vật liệu tiêu hao trong quá trình sản xuất.

Bên cạnh đó AAA đẩy mạnh các sản phẩm bao bì sinh học phân hủy hoàn toàn. Các sản phẩm túi ANECO đều có nguồn gốc sinh học với nguyên liệu đạt chuẩn bao gồm tinh bột ngô, hạt nhựa tự hủy sinh học an toàn cho sức khỏe con người. Như vậy việc đẩy mạnh các sản phẩm thân thiện với môi trường cũng giúp làm hạn chế sử dụng nguyên vật liệu từ tài nguyên không tái tạo.

BÁO CÁO TỶ LỆ PHẦN TRĂM NGUYÊN VẬT LIỆU ĐƯỢC TÁI CHẾ VÀ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM

STT	Tên nguyên vật liệu	Đơn vị	2021	2022
1	Tỷ lệ phế trong sản xuất	%	5,0%	4,8%
2	Tỷ lệ phế liệu được tái sử dụng	%	100%	100%

AAA nỗ lực áp dụng các sáng kiến trong sản xuất nhằm giảm thiểu tỷ lệ phế liệu trong sản xuất, đồng thời đã đầu tư hệ thống tái chế phế liệu, giúp tiết kiệm nguyên vật liệu.



NĂNG LƯỢNG: GRI 302

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

AAA hiểu rằng việc quản lý hiệu các nguồn năng lượng tiêu thụ trong quá trình sản xuất kinh doanh sẽ giúp làm giảm tác động tới môi trường. AAA xây dựng hệ thống theo dõi tiêu thụ năng lượng trong sản xuất, đồng thời nỗ lực để giảm tiêu hao và tiết kiệm năng lượng.

PHẠM VI BÁO CÁO

Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức: GRI 302-1

Cường độ sử dụng năng lượng: GRI 302-3

Năm 2022, tiêu thụ điện đạt hơn 74 triệu kWh.

Chỉ tiêu	Đơn vị	2021	2022
Lượng điện tiêu thụ	Nghìn kWh	79.655	74.160
Tiêu hao điện năng cho sản xuất	kWh/kg	0,81	0,81
Chi phí điện năng	Tỷ đồng	134	116

Ước tính dựa trên hóa đơn điện hàng tháng

Các sáng kiến tiết kiệm năng lượng Các sáng kiến tiết kiệm năng lượng

Nhóm	Giải pháp	Đánh giá	Tình trạng triển khai
I	1. Tăng cường các hoạt động quản lý nội vi - Nâng cao ý thức của CBCNV trong việc tiết kiệm năng lượng. - Quản lý bật tắt các thiết bị sản xuất và phụ trợ khi không cần thiết - Triển khai hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO	2. Tăng cường bảo dưỡng thiết bị - Tuân thủ các khuyến cáo của nhà sản xuất về bảo dưỡng định kỳ thiết bị - Ứng dụng công nghệ trong việc lưu trữ, phân công nhiệm vụ và quản lý hồ sơ bảo dưỡng thiết bị - Các hoạt động quản lý nội vi nhằm tăng cường công tác quản lý thiết bị trong quá trình sản xuất, giảm lãng phí, đặc biệt đến từ ý thức vận hành của CBCNV và nâng cao hệ thống quản lý. - Chi phí đầu tư thấp nhưng hiệu quả đem lại trực tiếp và mang lại ngay. - Có thể thực hiện bằng nguồn lực tự có của nhà máy.	AAA đang triển khai hiệu quả nhóm giải pháp này
II	3. Kiểm tra giám sát và xử lý kịp thời các điểm rò rỉ khí nén 4. Cải tạo hệ thống chiếu sáng	Các giải pháp tiết kiệm năng lượng có chi phí đầu tư thấp hoặc tự thực hiện bằng nguồn lực có sẵn trong nhà máy, có thể thực hiện dần dần, có thể cân đối sản xuất để triển khai độc lập. Có thể thực hiện thí điểm để kiểm tra độ hiệu quả	AAA đang triển khai hiệu quả nhóm giải pháp này
III	5: Nâng cấp hệ thống quản lý và giám sát điện năng 6: Lắp đặt hệ thống điện mặt trời nổi lưới cho nhà máy	Đây là những giải pháp có chi phí đầu tư cao, có thể làm gián đoạn hoặc ảnh hưởng tới quá trình sản xuất nhưng hiệu quả tiết kiệm năng lượng cao.	AAA đang đánh giá triển khai giải pháp áp dụng hệ thống điện mặt trời



NƯỚC: GRI 303

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Nước là nguồn tài nguyên thiết yếu cho cuộc sống của con người, và là ưu tiên hàng đầu để phát triển bền vững. AAA luôn nỗ lực đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, đáp ứng được những nhu cầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh mà không gây phương hại đến các thế hệ tương lai, đồng thời giảm thiểu tối đa tác động tới hệ thống kinh tế- xã hội và môi trường.

PHẠM VI BÁO CÁO

Lượng nước đầu vào theo nguồn: GRI 303-1

Tuần hoàn và tái sử dụng nước: GRI 303-3

Để đảm bảo đủ nước trong sản xuất và sinh hoạt, Công ty đã ký hợp đồng cung cấp nước với Trạm cấp nước sạch Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, với lượng nước sử dụng như sau:

Khu vực	Đơn vị	Tiêu thụ năm 2021 (*)	Tiêu thụ năm 2022
Tổng lượng nước sử dụng	m ³	85.137	88.193
Tổng nước thải phát sinh	m ³	68.109	66.537
Tổng nước tuần hoàn tái sử dụng	m ³	17.028	21.656

Thống kê dựa trên hóa đơn nước hàng tháng

Quá trình sản xuất bao bì hầu như không sử dụng nước, khoảng 15-20% nước sử dụng được tuần hoàn trong các hệ thống làm mát.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM TIẾT KIỆM NƯỚC TIÊU THỤ

Lập và theo dõi sơ đồ hệ thống cấp nước cho từng khu vực

Lắp đặt các đồng hồ đo, van đóng mở tổng nhằm kiểm soát lượng tiêu thụ theo từng khu vực

Theo dõi, phân tích số liệu nhằm phát hiện kịp thời các trường hợp thất thoát nước và có biện pháp xử lý kịp thời



PHÁT THẢI: GRI 305

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

AAA luôn nỗ lực để hạn chế tác động trong quá trình hoạt động sản xuất của doanh nghiệp đến môi trường xung quanh. AAA thực hiện áp dụng hệ thống quản lý môi trường tại các nhà máy theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, giúp công ty quản lý và kiểm soát tốt hơn các mối nguy hại về môi trường, qua đó giảm thiểu rủi ro về môi trường của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động. Đồng thời Công ty thực hiện quan trắc môi trường định kì hàng quý, kịp thời phát hiện các rủi ro môi trường có thể xảy ra.

PHẠM VI BÁO CÁO

Nitrogen oxides (NOX), sulfur oxides (SOX), và các phát thải khí đáng kể khác: GRI 305-7

ĐỊNH KÌ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

Ngoài ra Công ty đã thực hiện các biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường địa phương như thực hiện đánh giá tác động môi trường và cam kết thực hiện đúng cam kết. Hàng năm, AAA thực hiện quan trắc không khí và xả thải 04 lần. Kết quả quan trắc chất lượng môi trường được đánh giá theo các tiêu chuẩn Việt Nam và quốc tế



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM QUAN TRẮC KHÔNG KHÍ MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG

Khu công nghiệp Nam Sách

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả		QCVN 03:2019/BYT
				SX01	SX02	Cmax
1	Nhiệt độ	oC	TCVN 5508:2009	23,7	23,8	18 -32
2	Độ ẩm	%	TCVN 5508:2009	56,7	57,5	40-80
3	Tốc độ chuyển động không khí	m/s	TCVN 5508:2009	0,24	0,22	0,2 -1,5
4	Tiếng ồn Laeq	dBA	TCVN 7878-2:2010	81,7	83,8	85
5	Tiếng ồn Lamax	dBA	TCVN 7878-2:2010	87,9	88,7	115
6	Bụi	mg/m3	TCVN 5076:1995	0,48	0,32	8
7	CO	mg/m3	TN02:2017	<7	<7	20
8	SO2	mg/m3	TCVN 5971:1995	<0,03	<0,03	5
9	NO2	mg/m3	TCVN 6137:2009	<0,02	<0,02	5
10	Hơi dung môi	mg/m3	NIOSH 1501	KHP (3,76)	KHP (3,76)	100 -
11	Hydrocacbon mạch thẳng	mg/m3	NIOSH 1501	KHP (88,34)	KHP (88,34)	100
12	Xylen	mg/m3	NIOSH Method 1591:2003	KHP (8,6)	KHP (8,6)	100

SX01: Khu vực thổi túi

SX02: Khu vực cắt

QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc

KHP: Không phát hiện. Kết quả phân tích có giá trị nhỏ hơn giới hạn phát hiện của Phương pháp.



NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI: GRI 306

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

AAA luôn nỗ lực để hạn chế tác động trong quá trình hoạt động sản xuất của doanh nghiệp đến môi trường xung quanh. Nước thải được xử lý qua hệ thống tuần hoàn khép kín AAA thực hiện quan trắc môi trường không khí tại các nhà máy định kì hàng quý, để kịp thời phát hiện các mối rủi ro về môi trường xảy ra.

PHẠM VI BÁO CÁO

Tổng lượng nước thải theo chất lượng và địa điểm :GRI 306-1

Tổng lượng nước thải theo loại và phương pháp xử lý :GRI 306-2

Sự cố tràn đáng kể: GRI 306-3

Vận chuyển chất thải nguy hại: GRI 306-04

Tổng lượng nước thải theo chất lượng và địa điểm :GRI 306-1

Tổng lượng nước thải theo loại và phương pháp xử lý :GRI 306-2

Tổng lưu lượng nước thải phát sinh: 66.537 m3

Trong đó tất cả các thông số nước thải của cụm An Đồng đều đạt tiêu chuẩn cho phép của QCVN40/2011 bộ tài nguyên môi trường. Hệ thống xử lý đạt hiệu quả NM1 và NM5 nằm trong KCN Nam Sách đã thực hiện hệ thống cống thoát nước thải đấu nối vào hệ thống chung của khu công nghiệp. Đối với các thông số không đạt quy chuẩn cho phép, cty đã kí HĐ với công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Nam Quang để xử lý trước khi thải ra môi trường.

QUY TRÌNH XỬ LÝ NƯỚC THẢI CỦA CÔNG TY ĐƯỢC XÂY DỰNG DỰA TRÊN CÁC TIÊU CHUẨN:

- Tiêu chuẩn ISO 14001:2015
- Tiêu chuẩn EICC
- Nghị định 80/2014/NĐ-CP thoát nước và xử lý nước thải
- Thông tư số 04/2015/TT-BXD về thoát nước và xử lý nước thải

XÁC ĐỊNH CÁC LOẠI NƯỚC THẢI

Nước thải trong công ty được xác định bao gồm 2 loại nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất. Lượng nước thải bằng 85% lượng nước thực tế đầu vào theo công tơ sử dụng nước của Công ty.

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BỘ PHẬN PHÁT SINH NƯỚC THẢI

Báo cáo cho bộ phận kỹ thuật bảo trì khi có bất kỳ sự cố nào liên quan đến vấn đề nước thải.

Tuân thủ các quy định và tiêu chuẩn về sử dụng nước và thu gom nước thải tại nguồn phát sinh.

CÁC XỬ LÝ ĐỐI VỚI TỪNG LOẠI NƯỚC THẢI

- Đối với nước thải sản xuất: Được dẫn vào hệ thống đường ống PVC kín, đưa thẳng về hệ thống xử lý nước thải của Công ty.
- Đối với nước thải sinh hoạt: Nước thải từ khu vực nhà ăn, nhà vệ sinh, văn phòng... được xử lý sơ bộ bằng bể phốt và bể tách dầu, sau đó thải vào hệ thống hố ga, cống ngầm và dẫn thẳng về hệ thống xử lý nước thải của Công ty.
- Tại hệ thống xử lý nước thải của Công ty sẽ tiến hành xử lý nước thải theo công nghệ xử lý tương ứng với thành phần, tính chất của từng loại nước thải.
- Theo định kỳ hàng quý, bộ phận môi trường sẽ liên hệ với đơn vị có chức năng đo đạc về môi trường tiến hành phân tích mẫu nước thải từ công ty để đảm bảo kiểm soát chất lượng nước sau xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi thải ra môi trường.
- Các kết quả phân tích đánh giá của các bên hữu quan được Công ty theo dõi để làm cơ sở xác định chất lượng nước thải khi thải ra môi trường.

BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT NƯỚC THẢI

- Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ công nhân viên trong Nhà máy về ý thức bảo vệ môi trường, hạn chế phát sinh chất thải, giảm thiểu ô nhiễm.
- Vận hành Hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình để bảo đảm nước thải sau xử lý đạt Quy chuẩn cho phép và tính ổn định của Hệ thống xử lý.
- Thường xuyên theo dõi hoạt động của các máy, thiết bị trong hệ thống xử lý nước thải để có các biện pháp khắc phục và xử lý kịp thời, định kỳ bảo dưỡng các thiết bị.
- Kiểm tra định kỳ chất lượng nước thải sau xử lý để đảm bảo lượng nước xả thải không gây ảnh hưởng tới nguồn tiếp nhận.
- Bố trí cán bộ kỹ thuật theo dõi, giám sát quá trình vận hành hệ thống xử lý nước thải hàng ngày.
- Trồng cây xanh, thảm cỏ xung quanh khu vực nhà máy và hệ thống xử lý nước thải và những vị trí đất trống để tạo cảnh quan đẹp và giảm tiếng ồn.
- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý môi trường địa phương trong việc thanh kiểm tra, quan trắc và giám sát chất lượng nước, chất lượng môi trường.

Năm 2022 công ty thực hiện 4 lần quan trắc nước thải tại cửa xả cuối cùng trước khi đưa ra hệ thống thu gom nước thải của khu công nghiệp. Các quan trắc được thực hiện bởi CTCP Công nghệ và phân tích chất lượng cao Hải Dương, tuân theo các quy định của pháp luật.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM QUAN TRẮC NƯỚC THẢI TẠI MIỆNG XẢ CỦA HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Cụm CN An Đồng, Nam Sách, Hải Dương

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	
				NT01	QCVN 40:2011/ BTNMT Cmax
1	pH		TCVN 6492:2011	6,6	5,5-9
2	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	SMEWW 2540D:2012	23	108
3	COD	mg/L	SMEWW 5220c:2012	42	162
4	BOD5(20oC)	mg/L	TCVN 6001 -1:2008	15	54
5	Tổng Nitơ (N)	mg/L	TCVN 6638 :20000	34,5	43,2
6	Tổng Phospho (P)	mg/L	SMEW 4500-PB&E:2012	4,2	6,48
7	Amoni (NH4-N)	mg/L	TCVN 6179-1:1996	0<0,007	10,8
8	Sắt (Fe)	mg/L	TCVN 6177:1996	0,5	5,4
9	Đồng (Cu)	mg/L	EPA Method 200.8	0,024	2,16
10	Chì (Pb)	mg/L	EPA Method 200.8	<0,003	0,54
11	Cadimi (Cd)	mg/L	EPA Method 200.8	<0,009	0,108
12	Asen (As)	mg/L	EPA Method 200.8	<0,005	0,108
13	Thủy ngân (Hg)	mg/L	EPA Method 200.8	KPH(0,0003)	0,0108
14	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B:2012	KHP(0,3)	10,8
15	Coliform	MPN/100mL	TCVN 6187-2:1996	430	5.000

Tất cả các thông số quan trắc của cụm công nghiệp An Đồng đều đạt quy chuẩn cho phép của QCVN 40:2011/BTNMT theo DTM đã được phê duyệt. Không có điểm quan trắc vượt quy chuẩn.

SỰ CỐ TRÀN ĐÁNG KỂ: GRI 306-3

Năm 2022 công ty không phát sinh sự cố tràn đáng kể nào. Tuy nhiên để kiểm soát các rủi ro về môi trường, công ty xây dựng quy trình xử lý các sự cố tràn, đáp ứng theo ISO 14001:2015

CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG KHI KẾT THÚC SỰ CỐ

Xử lý, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường nước mặt

Khi sự cố xảy ra, các biện pháp đảm bảo vệ sinh ngăn ngừa ô nhiễm nước mặt là ứng phó kịp thời, khẩn cấp, khoanh vùng cô lập điểm xảy ra sự cố, thu dọn vệ sinh sạch sẽ. Vật dụng, thùng phuy, túi rác, bao bì có dính hóa chất, dầu mỡ phải được thu gom và thuê đơn vị có chức năng xử lý.

Sau khi xử lý sự cố xong, Công ty có trách nhiệm kết hợp với các cơ quan có chức năng tại nơi xảy ra sự cố để khoanh vùng vị trí đó, vùng có khả năng bị ảnh hưởng và tiếp tục sắp xếp, thu dọn hiện trường, làm sạch chất thải, xử lý môi trường bị ô nhiễm.

Trong một số trường hợp cần thiết phải lấy mẫu nước đem về phòng thí nghiệm để phân tích, đánh giá sự ô nhiễm của nước thải gây ra đối với môi trường nước mặt, một số chỉ tiêu có thể đo và phân tích tại hiện trường.

Xử lý, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường nước ngầm

Các bước thực hiện để xử lý và giảm thiểu ô nhiễm đối với môi trường nước ngầm cũng giống như đối với môi trường nước mặt nêu trên. Trong một trường hợp nếu cần phải lấy mẫu nước đem về phòng thí nghiệm để phân tích, đánh giá sự ô nhiễm của nước thải gây ra đối với môi trường nước ngầm.

Xử lý, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường đất

Các bước thực hiện để xử lý và giảm thiểu ô nhiễm đối với môi trường đất cũng như đối với môi trường nước nêu trên. Trong một trường hợp nếu cần phải lấy mẫu nước đem về phòng thí nghiệm để phân tích, đánh giá sự ô nhiễm của nước thải gây ra đối với môi trường đất, một chỉ tiêu có thể đo và phân tích tại hiện trường.

Ngăn ngừa ô nhiễm môi trường không khí

Các bước thực hiện để xử lý và giảm thiểu ô nhiễm đối với môi trường không khí cũng như đối với môi trường nước nêu trên. Trong một trường hợp nếu cần phải lấy mẫu không khí đem về phòng thí nghiệm để phân tích, đánh giá sự ô nhiễm của nước thải gây ra đối với môi trường đất, một chỉ

Quản lý chất thải phát sinh do sự cố

Công ty có trách nhiệm triển khai các biện pháp kỹ thuật trong việc phòng chống, cô lập và hạn chế tối đa việc rò rỉ, phát tán chất thải vào môi trường. Các loại chất thải sau khi được cô lập sẽ thu gom hoặc nếu có điều kiện kỹ thuật phải đem tiêu hủy như theo đúng quy định.

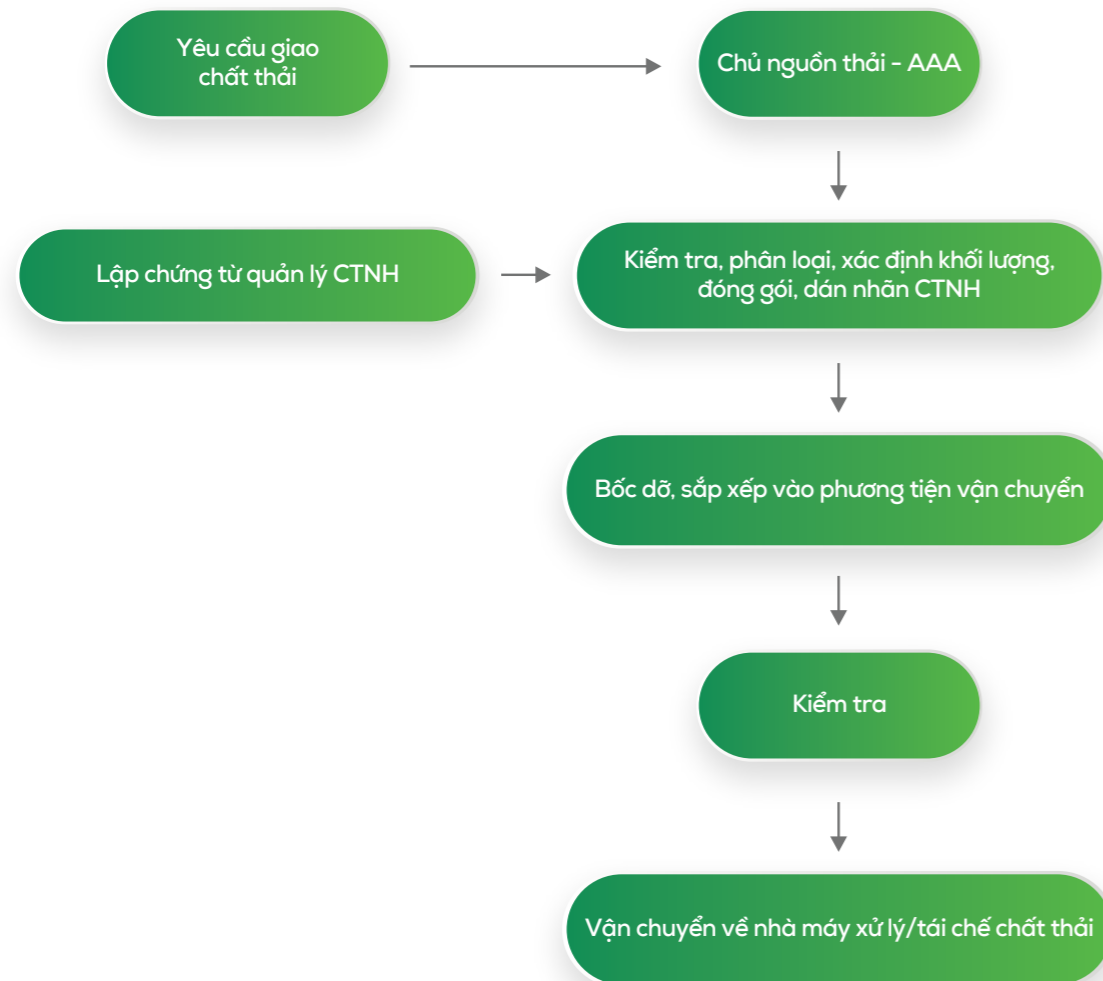


VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI NGUY HẠI: GRI 306-4

Thu gom và xử lý chất thải

Quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh phát sinh rác thải sinh hoạt và rác thải nguy hại. Hàng năm công ty đều ký hợp đồng thuê các đơn vị thu gom, xử lý rác thải chuyên nghiệp và có giấy phép theo quy định của pháp luật.

Quy trình thu gom, vận chuyển chất thải



Đảm bảo vận chuyển an toàn

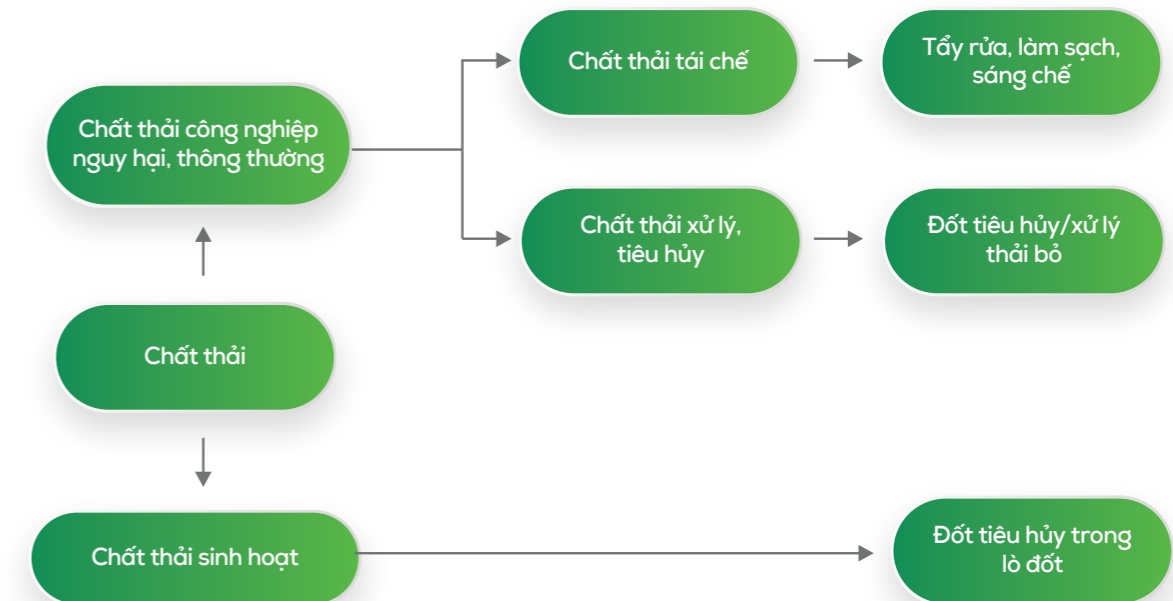
CTNH phải được vận chuyển bằng thiết bị, phương tiện chuyên dụng phù hợp, đi theo tuyến đường và thời gian do Công ty quy định.

Phương tiện vận chuyển CTNH phải có thiết bị phòng, chống rò rỉ, rơi vãi, sự cố do CTNH gây ra.

Bộ phận điều vận chịu trách nhiệm về tình trạng để rò rỉ, rơi vãi, xảy ra sự cố môi trường trong quá trình vận chuyển, xếp dỡ.

Có kế hoạch ứng cứu khi có sự cố xảy ra: thông báo kịp thời với cơ quan chức năng giải quyết sự cố, sơ tán nạn nhân, thu gom CTNH rơi vãi.

Quy trình phân loại rác thải:

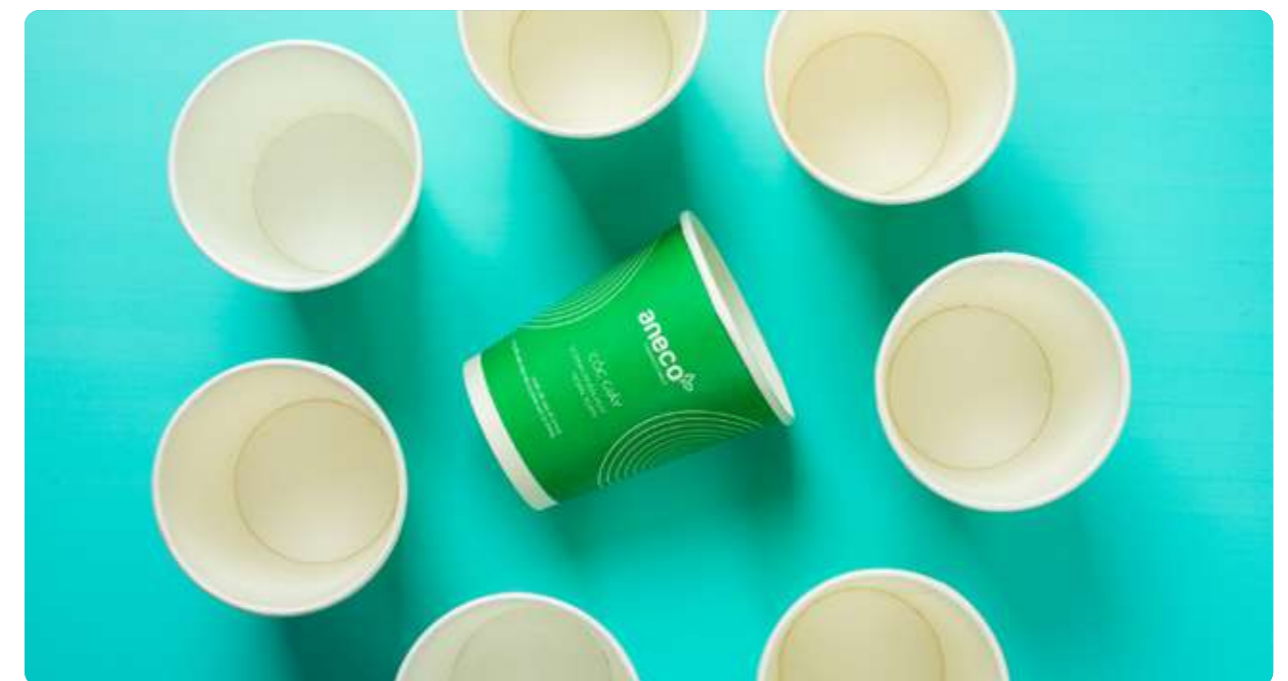


Đối với chất thải công nghiệp nguy hại và thông thường:

Sau khi vận chuyển về nhà máy được phân loại thành các loại chất thải tái chế được và loại chất thải không có khả năng tái chế. Chất thải tái chế được (nilon, giấy bia, sắt thép, kim loại...) sẽ được đưa đi tẩy rửa, làm sạch và bán cho đơn vị tái chế. Chất thải không tái chế được (vải vụn, cặn sơn, nilon nhựa chết...) được tập kết vào khu vực chờ đốt, tiêu hủy trong lò đốt chất thải công nghiệp, nguy hại.

Đối với chất thải sinh hoạt:

sau khi vận chuyển về được tập kết vào khu vực lưu giữ. Toàn bộ chất thải này được nạp vào lò đốt sinh hoạt để đốt tiêu hủy trong ngày, hạn chế tối đa việc phát sinh mùi, nước rỉ rác.



THỐNG KÊ CHẤT THẢI PHÁT SINH

Chất thải rắn sinh hoạt

TT	Khu vực	Số lượng phát sinh năm 2022 (kg)	Số lượng chuyển giao xử lý năm 2022 (kg)	Phương pháp xử lý	Đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý
1	Cụm Nam Sách	323	323	Thiêu đốt	Công ty cổ phần công nghệ môi trường An Sinh - 1-2-3.024.VX
2	Cụm An Đồng	1200	1200	Thiêu đốt	Công ty cổ phần công nghệ môi trường An Sinh - 1-2-3.024.VX
Tổng khối lượng		1.741	1.741		

Chất thải nguy hại

Cụm An Đồng

Tên chất thải nguy hại	Số lượng tồn lưu năm trước (kg)	Số lượng phát sinh năm 2022 (kg)	Số lượng đã chuyển giao xử lý năm 2022 (kg)	Phương pháp xử lý	Tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTNH (tên và mã số QLCTNH)
Bóng đèn huỳnh quang thải	0	3	3	Hệ thống phá dỡ bóng đèn	Công ty cổ phần công nghệ môi trường An Sinh - 1-2-3.024.VX
Chất hấp thụ, vật liệu lọc, giẻ lau, găng tay dính nhiễm thành phần nguy hại (mực in, dung môi, dầu, mỡ...)	0	100	100	Thiêu đốt	
Pin và ắc quy thải	0	2	2	Hóa rắn	
Bao bì mềm thải	0	60	60	Thiêu đốt	
Tổng số lượng	0	165	165		

Cụm Nam Sách

Tên chất thải nguy hại	Số lượng tồn lưu năm trước (kg)	Số lượng phát sinh năm 2022 (kg)	Số lượng đã chuyển giao xử lý năm 2022 (kg)	Phương pháp xử lý	Tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTNH (tên và mã số QLCTNH)
Bóng đèn huỳnh quang thải	0	1	1	Hệ thống phá dỡ bóng đèn	Công ty cổ phần công nghệ môi trường An Sinh - 1-2-3.024.VX
Chất hấp thụ, vật liệu lọc, giẻ lau, găng tay dính nhiễm thành phần nguy hại (mực in, dung môi, dầu, mỡ...)	0	18	18	Thiêu đốt	
Bao bì mềm thải	0	1	1	Thiêu đốt	
Pin và ắc quy thải	0	1	1	Hóa rắn	
Tổng số lượng	0	50	50		



TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG: GRI 307

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Là doanh nghiệp với định hướng xanh, AAA có bộ phận chuyên trách về môi trường, phụ trách theo dõi và giám sát tuân thủ về môi trường của Công ty theo các quy định của pháp luật về môi trường hiện hành. Kết quả quan trắc môi trường hàng quý đều được báo cáo lên các cơ quan quản lý, để kịp thời xử lý khi cho vi phạm.

PHẠM VI BÁO CÁO

Không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: GRI 307-1

Trong năm AAA không có vi phạm về các quy định về pháp luật về môi trường:

Số lần bị phạt: 0 lần

Số tiền bị phạt: 0 đồng





ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP VỀ MÔI TRƯỜNG: GRI 308

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Việc xây dựng chuỗi giá trị bền vững là một trong những vấn đề được ban lãnh đạo công ty quan tâm và đóng vai trò quan trọng trong việc hoàn thành những mục tiêu chiến lược phát triển bền vững của công ty. Do vậy AAA đã nỗ lực gắn kết các các tiêu chí về phát triển bền vững khi đánh giá nhà cung cấp, nâng cao tính bền vững của chuỗi giá trị.

PHẠM VI BÁO CÁO

Quy trình lựa chọn nhà cung cấp

Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng

QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

Quy trình mua hàng của công ty được áp dụng theo các tiêu chuẩn quốc tế:

Tiêu chuẩn ISO 9001: 2015

Tiêu chuẩn ISO 14001:2015

Tiêu chuẩn BSCI

Chương trình đánh giá tuân thủ điều kiện môi trường làm việc theo WCA

Sổ tay chất lượng và môi trường

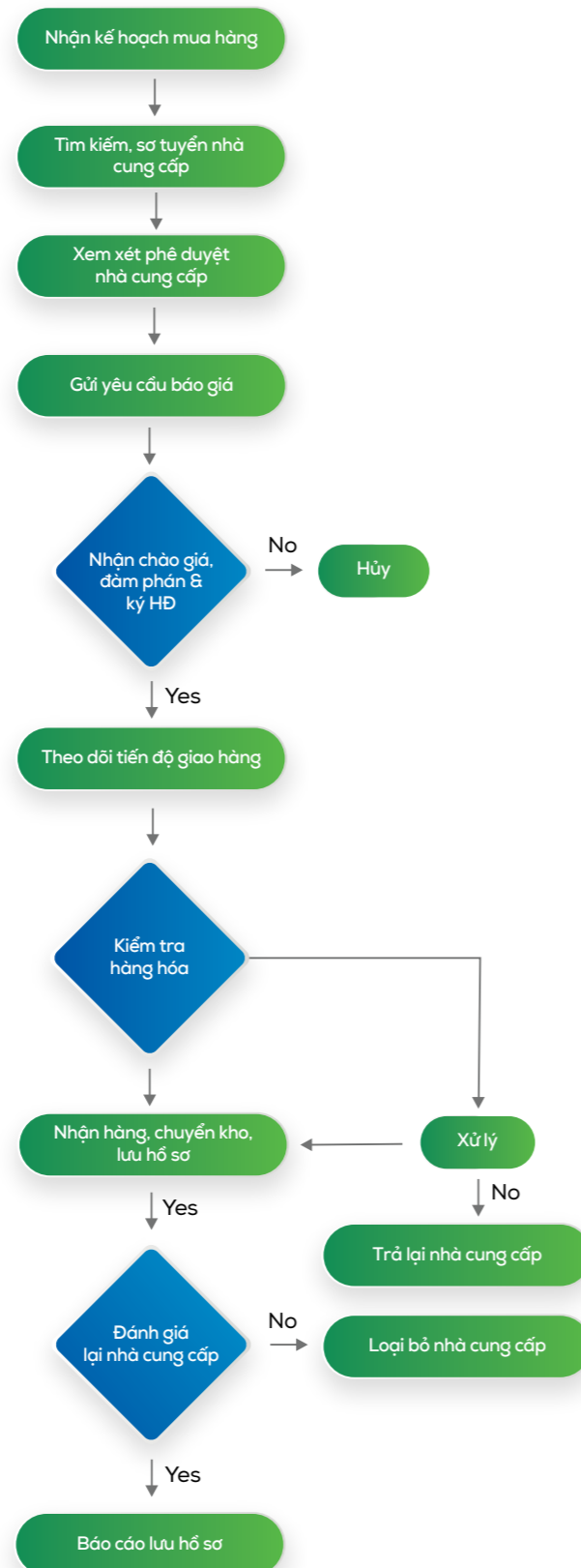
Quy định an toàn

Công ty phân loại nhà cung cấp dựa trên mức độ rủi ro đối với chất lượng và an toàn sản phẩm theo các cấp độ:

Cấp 1: Rủi ro cao: các nhà cung cấp nguyên vật liệu tạo nên thành phẩm như hạt nhựa, mực in, dung môi...

Cấp 2: Rủi ro trung bình: các nhà cung cấp các loại vật liệu tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm như bao gói cấp 1 (hộp carton, lõi tem...)

Cấp 3: Rủi ro thấp: nhà cung cấp nguyên vật liệu tạo ra thành phẩm nhưng không tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm



BẢN CAM KẾT NHÀ CUNG CẤP/NHÀ THẦU

Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh nỗ lực để tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh đều tuân thủ quy định hiện hành và có giảm thiểu tối đa các tác động đến môi trường. Chúng tôi cam kết xem xét tất cả các vấn đề môi trường trong mọi khu vực hoạt động của mình và cam kết ngăn ngừa ô nhiễm và không ngừng cải thiện quy trình và hệ thống sản xuất nhằm bảo toàn các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Chúng tôi cũng mong muốn các nhà thầu, nhà cung cấp là đối tác của AAA hãy cùng chúng tôi nỗ lực bảo vệ môi trường và ngăn ngừa ô nhiễm thông qua việc cam kết và tuân thủ các quy định dưới đây:

- Không tuyển dụng lao động trẻ em vào làm việc tại công ty
- Nghiêm cấm hút thuốc, mang diêm, bật lửa và các vật dụng khác có khả năng phát lửa
- Nghiêm cấm uống rượu bia và sử dụng chất kích thích khi làm việc
- Có các biện pháp ngăn ngừa và giảm thiểu phát thải và gây ô nhiễm môi trường
- Máy móc thiết bị tại hiện trường phải được bảo dưỡng để đảm bảo không gây ra ô nhiễm không khí, nước và đất tại nơi hoạt động
- Phải lập tức báo cáo khi có sự cố tràn đổ dầu, hóa chất và các loại vật liệu gây hại khác
- Có các biện pháp làm giảm tiếng ồn đối với thiết bị máy móc
- Giữ gìn vệ sinh nơi làm việc luôn sạch sẽ, gọn gàng
- Không tự tiện đấu nối, sử dụng điện khí chưa được công ty chấp thuận. Không được để dây điện giăng ngang lối đi. Dây điện không được để hở lõi đồng.
- Xả thải rác phải đúng nơi quy định. Rác thải nguy hại phải được tập kết tại khu rác thải nguy hại.
- Phải trang cấp bảo hộ lao động cá nhân phù hợp khi làm việc
- Không được nổ áy đối với các phương tiện vận chuyển khi vào công ty
- Phải có các biện pháp phòng ngừa thích hợp cho hoạt động hàn hoặc cắt bằng khí gas trước các mối nguy hại như sốc điện, bỏng, khói hàn, cháy, nổ, đau mắt...
- Trong trường hợp khẩn cấp phải dừng ngay công việc và tìm cách thoát hiểm

Chúng tôi - Công ty... là nhà cung cấp/nhà thầu của CTCP Nhựa An Phát Xanh đã đọc và hiểu những chính sách và quy định của CTCP Nhựa An Phát Xanh và chúng tôi cam kết sẽ tuân thủ đầy đủ và có trách nhiệm với tất cả các yêu cầu trên.

Đại diện nhà thầu/Nhà cung cấp

Ký tên và đóng dấu

LỒNG GHÉP TÍNH BỀN VỮNG TRONG CHUỖI CUNG ỨNG

Nhằm đảm bảo hoạt động của các nhà thầu, nhà cung cấp đáp ứng các chính sách về môi trường của công ty, AAA xây dựng quy trình kiểm soát hoạt động của các nhà thầu, nhà cung cấp.

• Trao đổi thông tin

- Tất cả các nhà thầu, nhà cung cấp đang và sẽ là đối tác của CTCP Nhựa An Phát Xanh đều được thông tin về chính sách môi trường, chính sách an toàn, đạo đức kinh doanh và các quy định kiểm soát nhà thầu của công ty
- Các nhà thầu, nhà cung cấp muốn làm đối tác của Công ty phải chấp nhận và cam kết tuân thủ các chính sách của Công ty thông qua Bản cam kết.
- Đánh giá tác động môi trường, an toàn và trách nhiệm xã hội của các hoạt động, dịch vụ nhà thầu, nhà cung cấp: Nhà thầu, nhà cung cấp có trách nhiệm đánh giá tác động môi trường, an toàn và trách nhiệm xã hội theo các tiêu chuẩn của công ty đối với các hoạt động thực hiện tại công ty và các sản phẩm dịch vụ mà họ cung cấp và gửi về công ty

• Đào tạo cấp phép hoạt động cho nhà thầu

- Nhà thầu, nhà cung cấp vào làm việc sẽ được bộ phận an ninh an toàn hướng dẫn vào phòng an toàn của công ty để làm thủ tục cấp phép hoạt động trong công ty
- Bộ phận an toàn sẽ tiến hành đào tạo, phổ biến về nội quy công ty và nội quy an toàn thực hiện các công việc trong công ty. Nội dung đào tạo an toàn cho nhà thầu và nhà cung cấp được ban an toàn chịu trách nhiệm biên soạn và thực hiện
- Khi hoàn thành xong nội dung đào tạo, bộ phận an toàn mới tiến hành kiểm tra công cụ, dụng cụ, trang thiết bị bảo hộ lao động, biện pháp thi công an toàn phù hợp mới cấp giấy phép làm việc. Việc giám sát và kiểm tra sau khi thực hiện các công việc được ban an toàn kiểm tra và xác nhận trong giấy phép làm việc cho nhà thầu và nhà cung cấp sau khi làm việc tại công ty.
- Sau khi đào tạo xong, ban an toàn yêu cầu nhà thầu và nhà cung cấp ký cam kết thực hiện của nhà thầu và nhà cung cấp
- Người phụ trách đào tạo an toàn sẽ kiểm tra các vật dụng, thiết bị của nhà thầu, nhà cung cấp về an toàn, sau đó kiểm tra công cụ bảo hộ lao động cần thiết khi thực hiện công việc tại công ty.
- Sau khi hoàn tất các thủ tục, người phụ trách an toàn sẽ ký giấy cấp phép làm việc cho nhà thầu và nhà cung cấp vào công ty thực hiện công việc

• Đánh giá tuân thủ

- Trong quá trình nhà thầu, nhà cung cấp hoạt động trong phạm vi công ty, các bộ phận liên quan có trách nhiệm giám sát tuân thủ các quy định của công ty với nhà thầu, nhà cung cấp
- Định kỳ hàng năm, bộ phận an toàn và phòng mua hàng phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành đánh giá tuân thủ của các nhà thầu, nhà cung cấp đối với các chính sách môi trường, an toàn và xã hội của công ty

• Xử lý và khiếu nại

- Trường hợp nếu xảy ra sự cố hay vi phạm gây ảnh hưởng đến môi trường, sức khỏe nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội thì bộ phận liên quan phải nhắc nhở hoặc lập phiếu hành động để khắc phục phòng ngừa cho Ban lãnh đạo công ty xem xét và giải quyết
- Nếu nhà thầu, nhà cung cấp tái diễn việc vi phạm chính sách và quy định của công ty thì sẽ khiếu nại bằng văn bản yêu cầu biện pháp khắc phục
- Nếu việc khiếu nại không được nhà thầu, nhà cung cấp đáp ứng gây ảnh hưởng lớn đến môi trường của công ty thì Ban lãnh đạo công ty sẽ xem xét việc yêu cầu bồi thường hoặc chấm dứt quan hệ đối tác.

CHƯƠNG 04



GRI 400

116 CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

- 116 Việc làm: GRI 401
- 120 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp: GRI 403
- 128 Giáo dục và đào tạo: GRI 404
- 130 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng: GRI 405
- 134 Không phân biệt đối xử: GRI 406
- 136 Tự do lập hội/ quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể: GRI 407
- 136 Lao động trẻ em: GRI 408
- 136 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc: GRI 409
- 137 Đánh giá về Quyền Con người: GRI 412
- 138 Cộng đồng địa phương: GRI 413
- 142 Sức khỏe và An toàn của khách hàng: GRI 416
- 146 Tuân thủ về kinh tế - xã hội: GRI 419



VIỆC LÀM: GRI 401

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Xác định con người là nhân tố cốt lõi thúc đẩy phát triển bền vững của doanh nghiệp nên ngay từ ngày đầu thành lập, AAA đã nỗ lực đem lại cho CBCNV môi trường làm việc tốt nhất, cơ hội phát triển năng lực đầy đủ nhất và một đời sống phong phú cả về vật chất và tinh thần. Chiến lược quản trị nhân sự của AAA được xây dựng trên những mục tiêu chính: tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo, thân thiện; thu hút, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài, chú trọng thăng tiến nội bộ đưa AAA trở thành một tập thể không ngừng học hỏi và hoàn thiện; đánh giá năng lực CBCNV công bằng, minh bạch; tạo khối đoàn kết nội bộ thông qua các chính sách đãi ngộ, phúc lợi gắn với giá trị cốt lõi và văn hóa doanh nghiệp

PHẠM VI BÁO CÁO

Lực lượng lao động

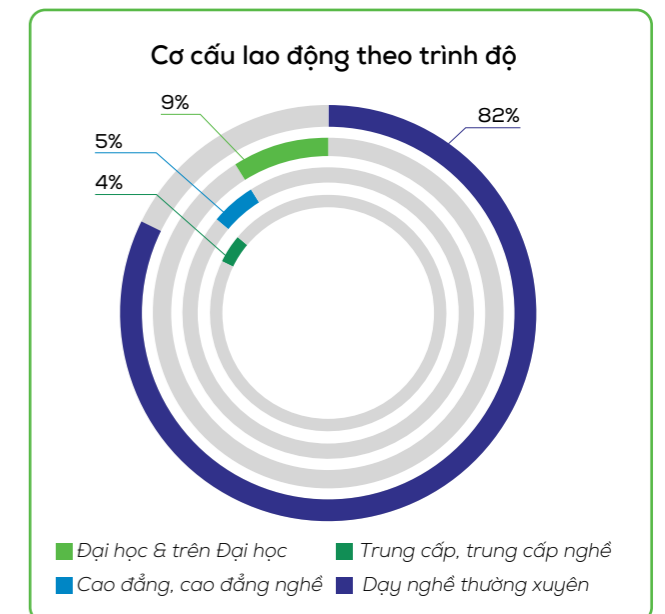
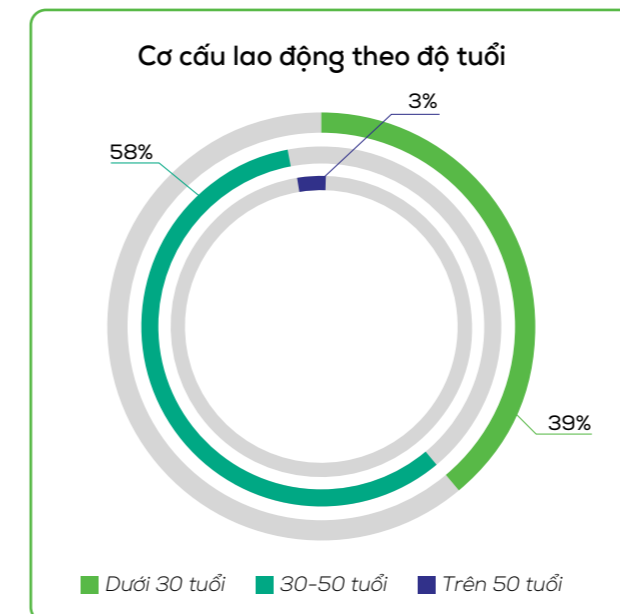
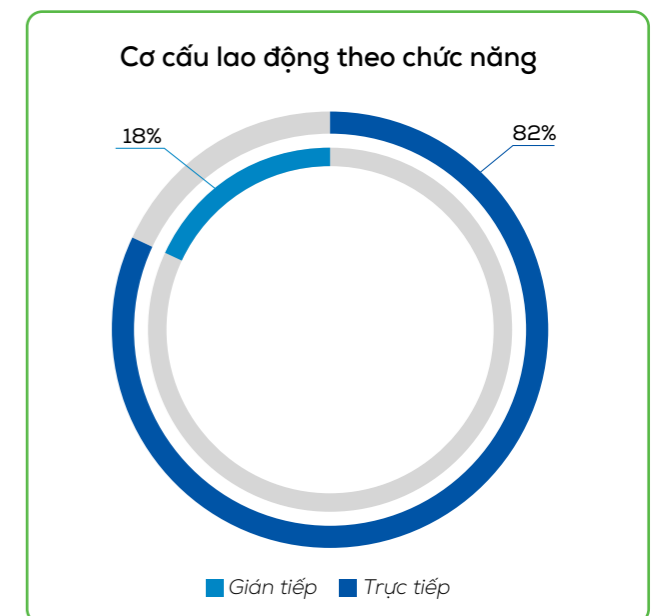
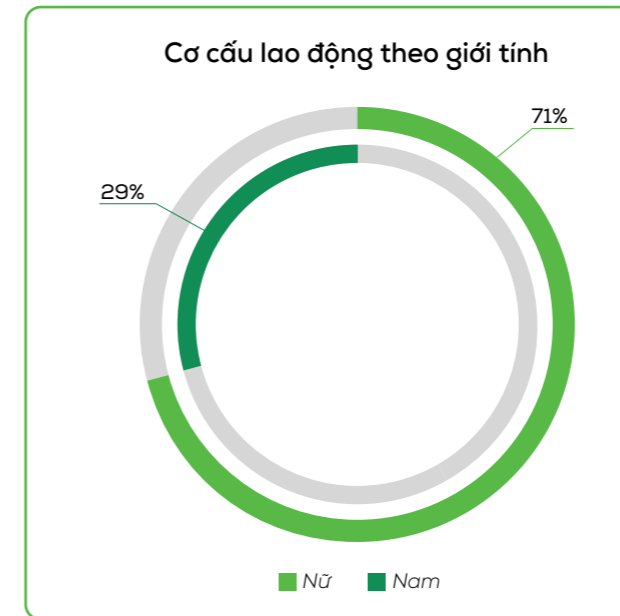
Tuyển dụng nhân sự

CƠ CẤU NGUỒN NHÂN LỰC

Số lượng nhân sự tại công ty mẹ AAA thời điểm 31/12/2022 là 1.689 người. Do đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh, nam giới chiếm đa số trong lực lượng lao động.

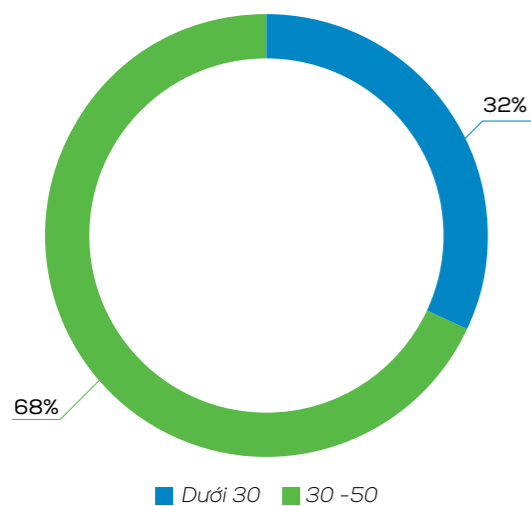
AAA và các công ty thành viên đã tạo ra việc làm ổn định cho hơn 3.000 lao động địa phương và các tỉnh lân cận. Dù các công ty đều gặp khó khăn trong giai đoạn dịch bệnh, AAA vẫn nỗ lực duy trì công ăn việc làm ổn định cho lực lượng lao động. Con người An Phát được thường xuyên đào tạo, nâng cao năng lực, rèn luyện đạo đức, góp phần dựng xây xã hội văn minh, hiện đại.

Chiến lược quản trị nhân sự của AAA được xây dựng trên những mục tiêu chính: tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo, thân thiện; thu hút, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài, chú trọng thăng tiến nội bộ đưa AAA trở thành một tập thể không ngừng học hỏi và hoàn thiện; đánh giá năng lực CBCNV công bằng, minh bạch; tạo khối đoàn kết nội bộ thông qua các chính sách đãi ngộ, phúc lợi gắn với giá trị cốt lõi và văn hóa doanh nghiệp.

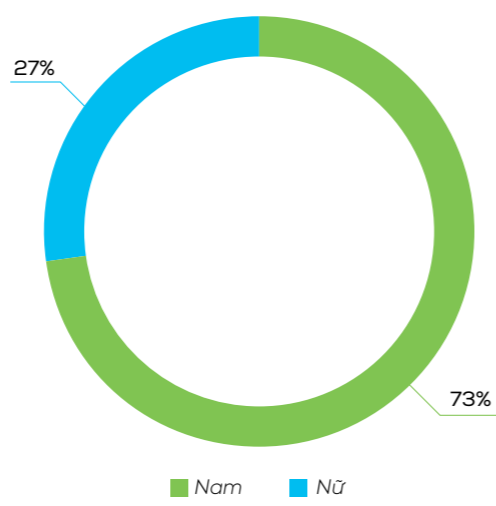


TUYỂN DỤNG NHÂN SỰ

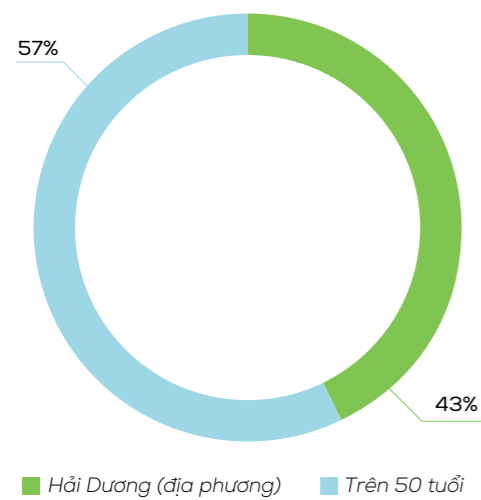
Tuyển mới theo độ tuổi



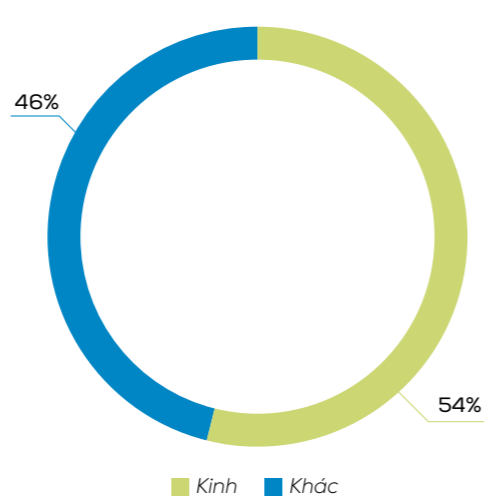
Tuyển mới theo giới tính



Tuyển mới theo khu vực



Tuyển mới theo dân tộc





AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP: GRI 403

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Trong môi trường sản xuất kinh doanh, AAA hiểu rằng việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của CBCNV cần được ưu tiên hàng đầu. Nhằm đảm bảo sức khỏe của người lao động và xây dựng môi trường làm việc an toàn để người lao động an tâm công tác, AAA luôn tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật về an toàn, sức khỏe nghề nghiệp.

PHẠM VI BÁO CÁO

Đại diện của người lao động trong các liên ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa ban lãnh đạo và người lao động: GRI 403-1

Chính sách cho lao động nữ

Loại thương tích và tỷ lệ thương tích, bệnh nghề nghiệp, ngày công bị mất, tình trạng vắng mặt và số vụ tử vong liên quan đến công việc: GRI 403-2

CHÍNH SÁCH AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG

An toàn lao động: Giải pháp phòng, chống tác động của các yếu tố nguy hiểm nhằm bảo đảm không xảy ra thương tật, tử vong đối với con người trong quá trình lao động.

Vệ sinh lao động: Giải pháp phòng, chống tác động của yếu tố có hại gây bệnh tật, làm suy giảm sức khỏe cho con người trong quá trình lao động.

An toàn là bạn, tai nạn là thù. Do vậy an toàn lao động được coi là ưu tiên hàng đầu của AAA; sức khỏe người lao động là tài sản của AAA và cần phải được bảo vệ.



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA AN PHÁT XANH

CAM KẾT

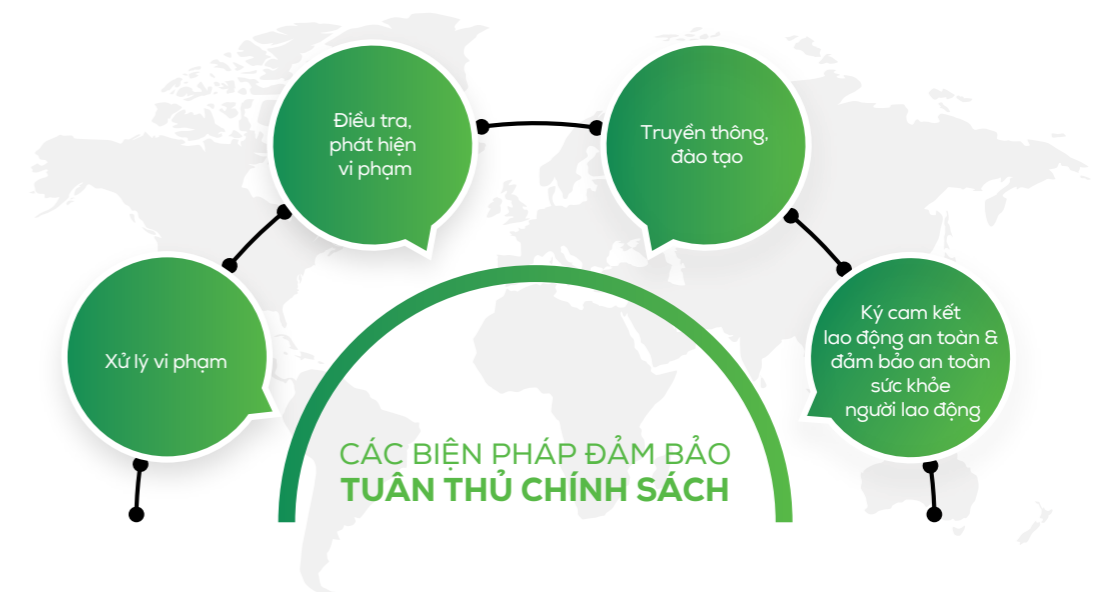
Thiết lập một môi trường làm việc an toàn và bảo đảm sức khỏe người lao động

Quan tâm, chăm sóc sức khỏe người lao động

Nâng cao nhận thức cho mọi người về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp

Tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam và các yêu cầu khác có liên quan về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp

Không ngừng cải tiến hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp phù hợp với thực tế sản xuất của doanh nghiệp cũng như các yêu cầu của khách hàng và đối tác.



CÁC BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT TUÂN THỦ CHÍNH SÁCH VỆ SINH AN TOÀN LAO ĐỘNG

1. Ký cam kết lao động an toàn và đảm bảo an toàn sức khỏe người lao động:

- Công ty yêu cầu CBCNV trong công ty, các nhà thầu, nhà cung cấp cùng thực hiện chính sách này, trước hết bằng việc ký cam kết tham gia của các nhà thầu, nhà cung cấp và thỏa ước lao động với CBCNV

2. Truyền thông, đào tạo

- Các chính sách về an toàn, vệ sinh lao động được đưa vào chương trình đào tạo cho tất cả CBCNV
- Các chính sách và nội quy lao động được phổ biến tại các bảng tin và phương tiện truyền thông
- Đối với các nhà thầu, nhà cung cấp trước khi vào làm việc trong công ty đều được đào tạo về an toàn và chính sách an toàn sức khỏe nghề nghiệp

3. Điều tra phát hiện vi phạm

- Mọi CBCNV trong công ty phải tích cực phát hiện các trường hợp vi phạm chính sách an toàn sức khỏe nghề nghiệp
- Bất kỳ CBCNV nào phát hiện vi phạm chính sách phải thông báo cho công ty theo quy trình giải quyết khiếu nại, góp ý để tiến hành điều tra, xử lý vi phạm

4. Xử lý vi phạm

- Dừng ngay các hoạt động sản xuất có nguy cơ gây mất an toàn nếu được phát hiện
- Đào tạo lại chính sách, nội dung an toàn cho những tổ chức, cá nhân vi phạm
- Căn cứ vào nội quy lao động và mức độ vi phạm, bộ phận có thẩm quyền sẽ tiến hành xử lý vi phạm đối với những người có liên quan
- Nếu phát hiện các nhà thầu, nhà cung cấp của công ty không tuân thủ các chính sách, công ty sẽ:
- Yêu cầu nhà thầu, nhà cung cấp dừng ngay các hoạt động vi phạm
- Thực hiện thông báo đào tạo lại cho nhà thầu, nhà cung cấp. Nếu cố tình vi phạm sẽ tiến hành chấm dứt hợp đồng.

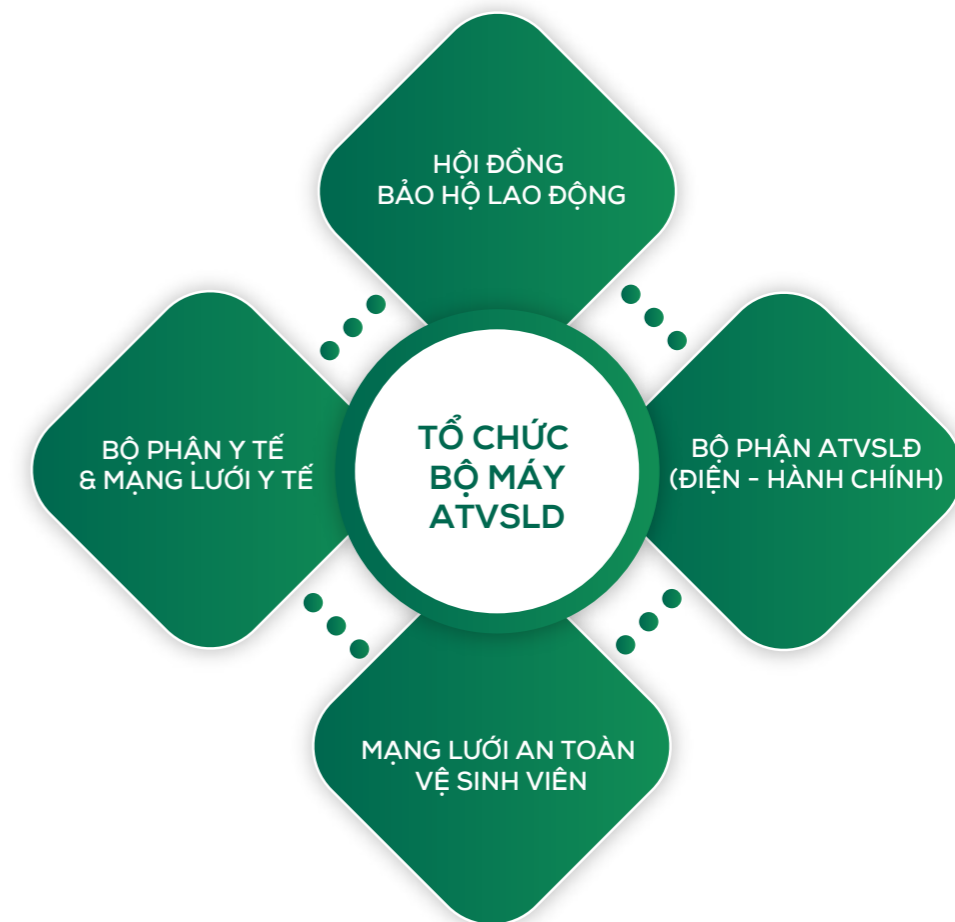


ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÁC LIÊN ỦY BAN AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP CHÍNH THỨC GIỮA BAN LÃNH ĐẠO VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG: GRI 403-1

Bộ phận An toàn - Vệ sinh lao động được thành lập với chức năng tham mưu, giúp việc cho người sử dụng lao động trong việc tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động an toàn - vệ sinh lao động, đồng thời giúp việc cho ĐDH trực tiếp thực hiện việc quản lý sức khỏe của người lao động

Cơ cấu, mô hình hoạt động của bộ máy An toàn - Vệ sinh lao động được xây dựng dựa trên tham khảo các tiêu chuẩn:

- Tiêu chuẩn ISO 14001:2004
- Tiêu chuẩn EICC
- Tiêu chuẩn ISO 9001:2008
- Luật an toàn vệ sinh lao động - Luật số: 84/2015/QH13, ngày 25 tháng 06 năm 2015
- Thông tư 12/2012/TTLT- BLĐTBXH-BYT Hướng dẫn việc khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo tai nạn lao động
- Nghị định 44/2016/NĐ-CP Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động.



HỘI ĐỒNG BẢO HỘ LAO ĐỘNG

Chức năng nhiệm vụ và quyền hạn

Hội đồng Bảo hộ lao động là tổ chức phối hợp, tư vấn về các hoạt động an toàn - vệ sinh lao động ở Công ty và để đảm bảo quyền được tham gia và kiểm tra giám sát về công tác bảo hộ lao động, an toàn - vệ sinh lao động của tổ chức công đoàn.

Hội đồng Bảo hộ lao động tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác an toàn - vệ sinh lao động theo định kỳ 6 tháng và một năm. Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện nguy cơ mất an toàn, có quyền yêu cầu người sử dụng lao động thực hiện các biện pháp loại trừ nguy cơ đó.

Cơ cấu tổ chức

Số lượng thành viên Hội đồng bảo hộ lao động phải đảm bảo các quy định sau:

- Đại diện người sử dụng lao động làm Chủ tịch Hội đồng.
- Đại diện Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở làm Phó Chủ tịch Hội đồng.
- Đại diện lãnh đạo phòng Tổ chức - Nhân sự làm Ủy viên thường trực, kiêm Thư ký Hội đồng.
- Các Ủy viên khác là cán bộ Phụ trách y tế, cán bộ kỹ thuật, cán bộ lao động - tiền lương hoặc các thành viên khác có liên quan nhưng số lượng không được vượt quá 9 người.

MẠNG LƯỚI AN TOÀN VỆ SINH VIÊN

Chức năng nhiệm vụ và quyền hạn

Đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn mọi người trong tổ, phòng chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn - vệ sinh lao động, bảo quản các thiết bị an toàn, phương tiện bảo vệ cá nhân; nhắc nhở trưởng phòng, tổ trưởng sản xuất chấp hành các quy định về an toàn - vệ sinh lao động;

Giám sát việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các quy trình, nội quy an toàn - vệ sinh lao động, phát hiện những thiếu sót, vi phạm về an toàn - vệ sinh lao động của người lao động trong tổ, phòng, phát hiện những trường hợp mất an toàn của máy móc, thiết bị;

Tham gia xây dựng kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động, các biện pháp phương án làm việc an toàn - vệ sinh lao động trong phạm vi tổ, phòng; tham gia hướng dẫn biện pháp làm việc an toàn đối với người lao động mới đến làm việc ở tổ, phòng;

Kiến nghị với tổ trưởng sản xuất hoặc cấp trên thực hiện đầy đủ các chế độ, biện pháp đảm bảo an toàn - vệ sinh lao động và khắc phục kịp thời những hiện tượng thiếu an toàn vệ sinh của máy móc, thiết bị và nơi làm việc.

Cơ cấu tổ chức

Mạng lưới an toàn - vệ sinh viên gồm những người lao động trực tiếp, có am hiểu về nghiệp vụ, nhiệt tình, gương mẫu trong việc chấp hành các quy định về công tác an toàn - vệ sinh lao động và được người lao động trong tổ bầu ra. Để đảm bảo tính khách quan trong hoạt động, an toàn vệ sinh viên không được là tổ trưởng.

Mỗi phòng, tổ sản xuất phải bố trí ít nhất một an toàn - vệ sinh viên.

An toàn - vệ sinh viên hoạt động dưới sự quản lý và hướng dẫn của Ban chấp hành công Hội đồng Bảo hộ lao động Công ty

BỘ PHẬN Y TẾ VÀ MẠNG LƯỚI Y TẾ

Chức năng nhiệm vụ và quyền hạn

Thực hiện công tác khám chữa bệnh thông thường tại cơ sở lao động.

Quản lý tình hình sức khỏe của người lao động, bao gồm: Tổ chức khám sức khỏe tuyển dụng, khám sức khỏe định kỳ; khám bệnh nghề nghiệp, lưu giữ và theo dõi hồ sơ sức khỏe tuyển dụng, hồ sơ khám sức khỏe định kỳ, hồ sơ bệnh nghề nghiệp (nếu có).

Quản lý cơ sở trang thiết bị thuốc men phục vụ sơ cấp cứu trong công ty.

Xây dựng các nội quy về vệ sinh lao động, các yếu tố nguy cơ gây bệnh nghề nghiệp và các biện pháp dự phòng để người lao động tham gia phòng tránh;

Xây dựng các tình huống sơ cấp cứu thực tế tại cơ sở, chuẩn bị sẵn sàng các phương án và tình huống cấp cứu tai nạn lao động nhằm đảm bảo sơ cấp cứu có hiệu quả trong trường hợp xảy ra sự cố tai nạn lao động;

Kiểm tra việc chấp hành điều lệ vệ sinh, phòng chống dịch bệnh; phối hợp với bộ phận an toàn - vệ sinh lao động để triển khai thực hiện đo kiểm tra, giám sát các yếu tố nguy cơ trong môi trường lao động, hướng dẫn các đơn vị và người lao động thực hiện các biện pháp vệ sinh lao động;

Xây dựng kế hoạch điều dưỡng và phục hồi chức năng cho người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại hoặc có kết quả khám sức khỏe định kỳ loại IV, loại V hoặc mắc bệnh nghề nghiệp;

Định kỳ hàng năm tổ chức huấn luyện cho người lao động về ảnh hưởng của các yếu tố có hại phát sinh trong môi trường lao động đến sức khỏe và các biện pháp dự phòng các bệnh liên quan đến yếu tố nghề nghiệp; các biện pháp sơ cứu, cấp cứu tai nạn lao động thông thường tại nơi làm việc;

Hàng năm kiểm tra, giám sát môi trường lao động; quản lý hồ sơ vệ sinh lao động của cơ sở; đề xuất các khuyến nghị và biện pháp cải thiện điều kiện lao động và nâng cao sức khỏe người lao động;

Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chế độ bồi dưỡng (cơ cấu định lượng hiện vật, cách thức tổ chức bồi dưỡng) cho những người lao động làm việc có hại đến sức khỏe;

Tham gia hoàn chỉnh các thủ tục để giám định tổn hại sức khỏe, thương tật cho người lao động bị bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động;

Phối hợp và nhận sự chỉ đạo của cơ quan y tế địa phương hoặc y tế Bộ, ngành (nếu có) để quản lý sức khỏe của người lao động; tiếp nhận và thực hiện đầy đủ chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của y tế địa phương và y tế Bộ, ngành.

Thực hiện các báo cáo định kỳ về quản lý sức khỏe, bệnh nghề nghiệp của người lao động đối với cơ quan y tế địa phương và y tế Bộ, ngành



BỘ PHẬN AN TOÀN – VỆ SINH LAO ĐỘNG

Chức năng nhiệm vụ và quyền hạn

Phối hợp với các bộ phận có liên quan trong Công ty tiến hành các công việc sau

Xây dựng nội quy, quy chế, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong Công ty

Quản lý theo dõi việc đăng ký, kiểm định các máy, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn - vệ sinh lao động.

Xây dựng kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động hàng năm và đôn đốc, giám sát việc thực hiện kế hoạch, đánh giá rủi ro và xây dựng kế hoạch ứng phó khẩn cấp.

Tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn - vệ sinh lao động của Nhà nước, của Công ty trong phạm vi Công ty.

Tổ chức huấn luyện về an toàn - vệ sinh lao động cho người lao động.

Kiểm tra về an toàn - vệ sinh lao động theo định kỳ ít nhất 6 tháng 1 lần

Kiểm tra môi trường lao động, theo dõi tình hình thương tật, bệnh tật phát sinh do nghề nghiệp, để xuất với BĐH các biện pháp quản lý, chăm sóc sức khỏe lao động.

Chính sách đối với lao động nữ

Công ty cam kết tuân thủ các quy định về lao động nữ theo luật lao động Việt Nam và bộ quy tắc ứng xử theo WCA, cụ thể:

- Nghiêm cấm thực hiện các hành vi hoặc ủng hộ các hành vi phân biệt đối xử, xúc phạm danh dự và nhân phẩm của lao động nữ
- Thực hiện nguyên tắc bình đẳng nam nữ trong tuyển dụng, đào tạo và các chính sách nhân sự khác
- Chăm sóc đời sống tinh thần và vật chất đầy đủ (tặng quà 20/10; 8/3...)
- Không sa thải hoặc đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động với lao động nữ vì lý do kết hôn, có thai, nghỉ thai sản, nuôi con dưới 12 tháng tuổi
- Thực hiện đầy đủ quyền lợi và chế độ đối với lao động nữ theo quy định tại Luật bảo hiểm xã hội hiện hành, cụ thể:**
 - Nghỉ thai sản: 01 con được nghỉ 6 tháng, sinh đôi trở lên mỗi con được nghỉ thêm 01 tháng
 - Nghỉ 01 giờ/ngày khi đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi vẫn hưởng đủ lương
 - Nghỉ 30 phút/ngày trong thời gian hành kinh
 - Nghỉ khám thai 05 lần/kỳ mang thai
 - Nghỉ việc và hưởng trợ cấp BHXH để thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình, sảy thai, chăm sóc con nhỏ khi bị ốm đau. Thời gian tiêu chuẩn được nghỉ theo quy định của luật BHXH,



LOẠI THƯƠNG TÍCH VÀ TỶ LỆ THƯƠNG TÍCH, BỆNH NGHỀ NGHIỆP: GRI 403-9, GRI 403-10

Thống kê về an toàn lao động theo khu vực và giới tính trong năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng
1	Số lượng CBCNV được khám sức khỏe định kì	Người/năm	1685
2	Bệnh nghề nghiệp		
	Tổng số người bị bệnh nghề nghiệp trong năm	Người	Không có
	Tổng số người bị bệnh nghề nghiệp cộng dồn tại thời điểm báo cáo	Người	Không có

STT	Chỉ tiêu		Đơn vị	Số lượng	
1	Tổng số vụ tai nạn lao động	Theo vùng	Hải Dương	Vụ/năm	Không
			Khác	Vụ/năm	Không
		Theo giới tính:	Nam	Vụ/năm	Không
			Nữ	Vụ/năm	Không
2	Tổng số người bị tai nạn lao động	Theo vùng	Hải Dương	Người/năm	Không
			Khác	Người/năm	Không
		Theo giới tính:	Nam	Người/năm	Không
			Nữ	Người/năm	Không
3	Số ngày nhân viên bị nghỉ việc do tai nạn lao động	Theo vùng	Hải Dương	Ngày/năm	Không
			Khác	Ngày/năm	Không
		Theo giới tính:	Nam	Ngày/năm	Không
			Nữ	Ngày/năm	Không
4	Tổng số trường hợp tử vong do tai nạn lao động	Theo vùng	Hải Dương	Người/năm	Không
			Khác	Người/năm	Không
		Theo giới tính:	Nam	Người/năm	Không
			Nữ	Người/năm	Không



GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: GRI 404

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Xác định con người là nhân tố cốt lõi thúc đẩy sự phát triển bền vững của doanh nghiệp Trung tâm đào tạo nghề An Phát ra đời và đã hoàn thành tốt chức năng tuyển chọn, đào tạo nghề thường xuyên cho đội ngũ sản xuất. Đồng thời đội ngũ CBCNV văn phòng thường xuyên được đào tạo, cập nhật nâng cao kỹ năng chuyên môn, kỹ năng quản lý. Năm 2021 các hoạt động đào tạo tiếp tục được triển khai, thích ứng với những diễn biến của dịch Covid. Các khóa đào tạo trực tuyến được thực hiện bên cạnh những chương trình đào tạo tập trung, về các nội dung: đào tạo kỹ năng quản lý thời gian hiệu quả, kỹ năng giao tiếp hiệu quả, tư duy tích cực, kiến thức sản phẩm nhựa sinh học, đào tạo văn hóa 5S, đào tạo bảo mật thông tin,... Đồng thời, một số nội dung đào tạo được số hóa, tăng khả năng tiếp cận tới nhiều học viên.

PHẠM VI BÁO CÁO

Chính sách đào tạo

Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên: GRI 404-1

Tỷ lệ nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp: GRI 404 - 3

CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO

Đào tạo bồi dưỡng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của CBCNV, dựa trên cơ sở quy hoạch và nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của công ty

Kế hoạch đào tạo phải gắn với quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý và CBCNV của công ty

Hoạt động đào tạo phải lấy hiệu quả, chất lượng làm phương châm, đáp ứng được nhu cầu phát triển của công ty trên cơ sở tiết kiệm thời gian và chi phí đào tạo

Tất cả CBCNV làm việc tại công ty đều có cơ hội và nghĩa vụ tham gia đào tạo.

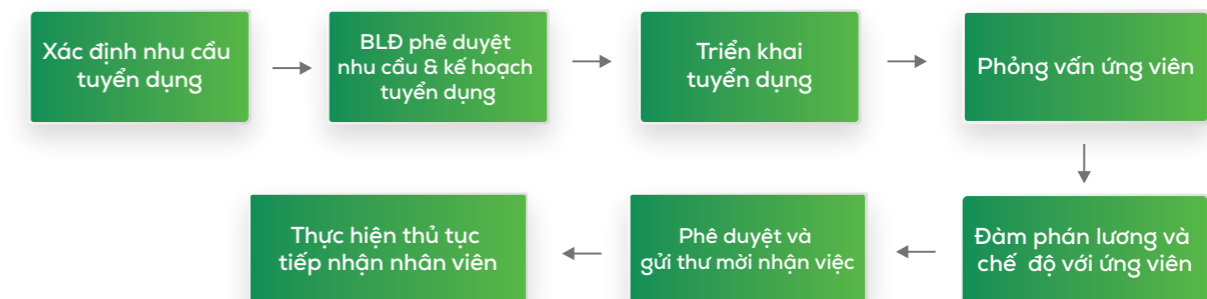
NỘI DUNG ĐÀO TẠO

- Đào tạo định hướng, hội nhập văn hóa cho CBCNV mới, các quy trình, quy định của công ty
- Đào tạo về chính sách, nội quy ATVSLD và phòng cháy chữa cháy
- Đào tạo nghề, chuyên môn nghiệp vụ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp
- Đào tạo sửa lỗi nhằm cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ và nâng cao năng lực cho CBCNV
- Đào tạo bổ sung và nâng cao nhằm cập nhật kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ và nâng cao năng lực cho CBCNV
- Các chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực quản lý, lãnh đạo hoặc xây dựng đội ngũ cán bộ nguồn kế cận

HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

- Đào tạo tại chỗ
- Đào tạo tập trung
- Đào tạo trực tuyến
- Đào tạo khác

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO



MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ ĐÀO TẠO NĂM 2022

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022
Số giờ đào tạo, trong đó	Giờ	48.980
Cho khối gián tiếp	Giờ	490
Cho khối trực tiếp	Giờ	48.490
Số giờ đào tạo trung bình	Giờ/người/năm	32
Tỷ lệ CBCNV được đánh giá sau đào tạo	%	100%



SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG: GRI 405

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

AAA luôn trân trọng những đóng góp và cống hiến của đội ngũ cán bộ cho sự phát triển của Công ty bằng cách áp dụng các chính sách lương thưởng, thăng tiến nội bộ và hệ thống phúc lợi cạnh tranh với thị trường nhằm đảm bảo đời sống vật chất của CBCNV, đồng thời thể hiện sự công nhận của AAA đối với nỗ lực trong công việc của CBCNV. Đồng thời Công ty cũng đảm bảo đối xử công bằng với người lao động, đảm bảo cơ hội bình đẳng trong các hoạt động tuyển dụng, đào tạo, phát triển, thăng tiến của người lao động.

PHẠM VI BÁO CÁO

Chính sách tuyển dụng

Chính sách trả lương theo hiệu quả công việc

Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên: GRI 405-1

CHÍNH SÁCH TUYỂN DỤNG

Kế hoạch tuyển dụng:

Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu công việc, căn cứ vào kế hoạch hoạt động, các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn mà Công ty có kế hoạch tuyển dụng nhân sự.

Thông báo tuyển dụng:

Các yêu cầu tuyển dụng của Công ty đều được đăng tải trên Website của Công ty và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

Nguyên tắc tuyển dụng:

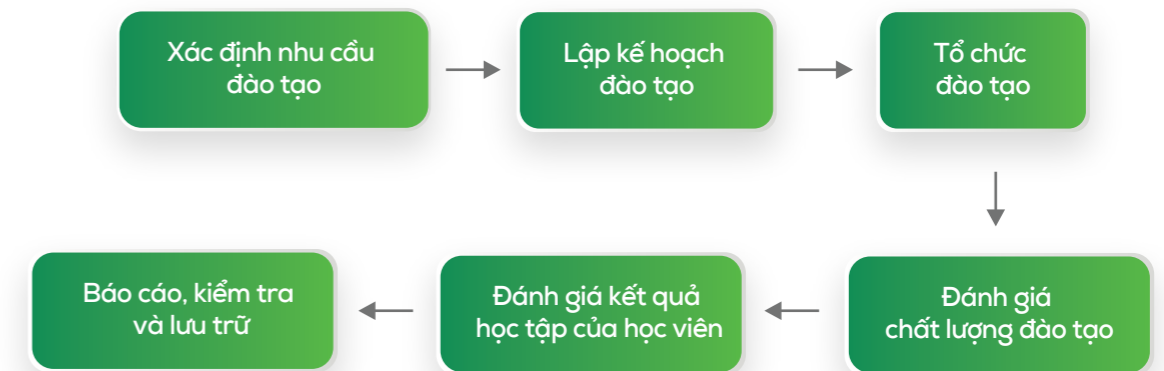
AAA cam kết tuân thủ các quy định về tuyển dụng và đào tạo lao động theo luật lao động Việt Nam và bộ quy tắc ứng xử theo WAC, cụ thể:

- Tuân thủ pháp luật trong công tác tuyển dụng phục vụ hoạt động của công ty
- Thực hiện công tác tuyển dụng một cách công bằng, không phân biệt đối xử, lựa chọn ứng viên phù hợp nhất theo yêu cầu từng công việc
- Không thu bất kỳ một khoản phí nào trong quá trình tuyển dụng. Công ty sẽ trả lại cho ứng viên toàn bộ chi phí hợp lý liên quan đến hoạt động tuyển dụng (nếu có).
- Đảm bảo tuyển dụng người lao động có độ tuổi từ 15 trở lên và có đủ sức khỏe lao động

Yêu cầu tuyển dụng:

Các thông tin về vị trí việc làm, mô tả công việc, tiêu chuẩn xét tuyển được thông báo cụ thể trên website và facebook công ty. Theo từng vị trí cụ thể, Công ty đề ra các yêu cầu về trình độ chuyên môn cơ bản, ý thức phát triển nghề nghiệp và tính kỷ luật, trách nhiệm công việc. Đối với các vị trí quản lý, lãnh đạo, việc tuyển dụng chặt chẽ hơn với các yêu cầu về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích, tác nghiệp độc lập, quyết đoán và các tiêu chí riêng khác.

QUY TRÌNH TUYỂN DỤNG



Các loại hợp đồng lao động:

Phụ thuộc vào nhu cầu và tính chất công việc, công ty sẽ xem xét ký kết hợp đồng lao động với người lao động theo các loại hợp đồng sau:

- HDLD theo mùa vụ hoặc theo một vị trí có thời hạn dưới 12 tháng
- HDLD không xác định thời hạn



QUẢN LÝ VÀ TRẢ LƯƠNG THEO HIỆU QUẢ LÀM VIỆC

Nguyên tắc trả lương

- Tuân thủ quy định của luật lao động về tiền lương và các chế độ, phúc lợi cho người lao động
- Đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, không phân biệt giới tính, độ tuổi, màu da, tôn giáo, dân tộc đối với người lao động đảm nhiệm các công việc có giá trị như nhau.
- Trích đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ, đúng hạn
- Áp dụng chế độ tiền lương thêm giờ, làm việc ban đêm, chế độ phụ cấp, trợ cấp, nâng bậc, nâng lương và tiền thưởng theo đúng quy định của luật Lao động về tiền lương
- Thay mặt người lao động đóng thuế thu nhập cá nhân
- Không khấu trừ tiền lương của người lao động do bất kì vi phạm kỷ luật lao động nào
- Đảm bảo thực hiện trả lương đủ và đúng thời hạn

Chính sách trả lương theo hiệu quả công việc

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt, cạnh tranh và công bằng trong cách thức trả lương công ty áp dụng chính sách tính và trả lương theo KPI với tất cả CBCNV, ngoài trừ các vị trí công nhân, bốc vác, tạp vụ, lái xe, an ninh an toàn, các vị trí nhân viên kinh doanh đã áp dụng chính sách lương kinh doanh riêng và các vị trí tính lương khoán. Cơ chế trả lương như vậy sẽ giúp công ty giữ chân và thu hút nhân sự có chất lượng gắn bó với công ty, đồng thời tạo động lực nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.

Quy trình thực hiện giao chỉ tiêu và tính lương KPIs

Bước 1: Giao chỉ tiêu KPIs

Bước 2: Thực hiện các chỉ tiêu KPIs

Bước 3: Đánh giá và chấm điểm

Bước 4: Tiếp nhận và trình ký kết quả KPIs

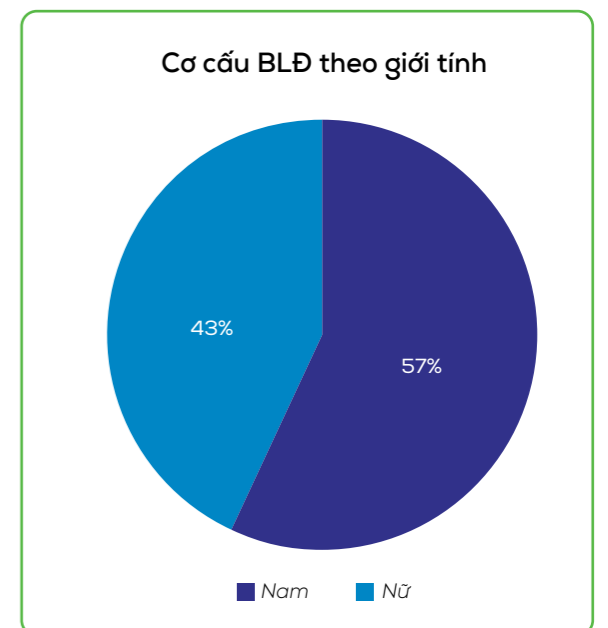
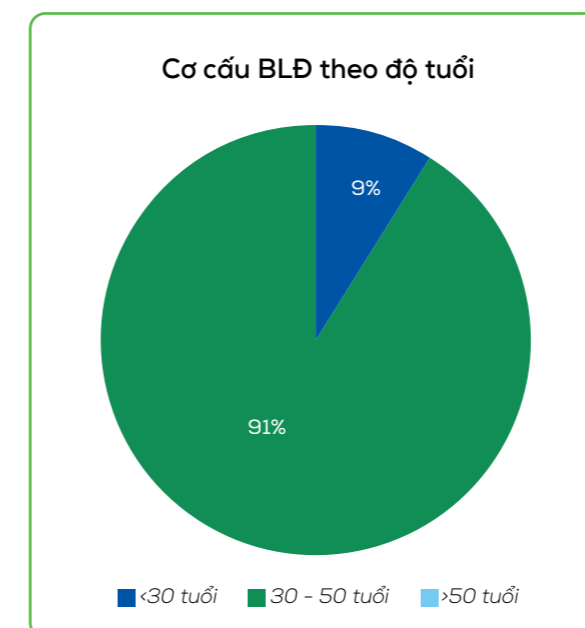
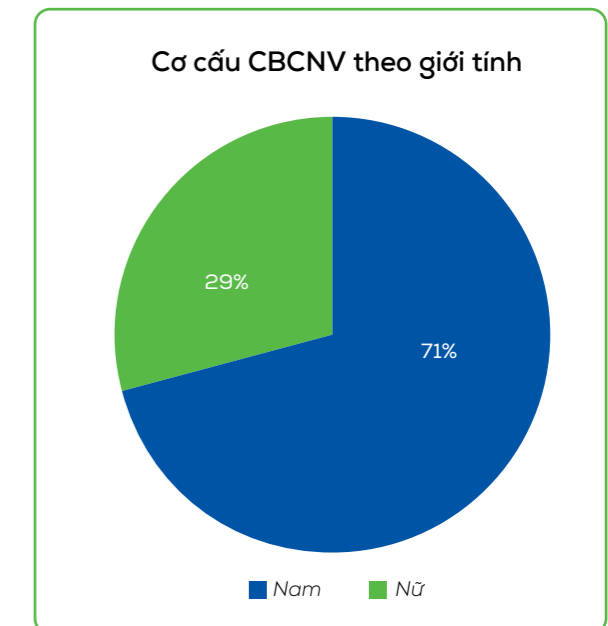
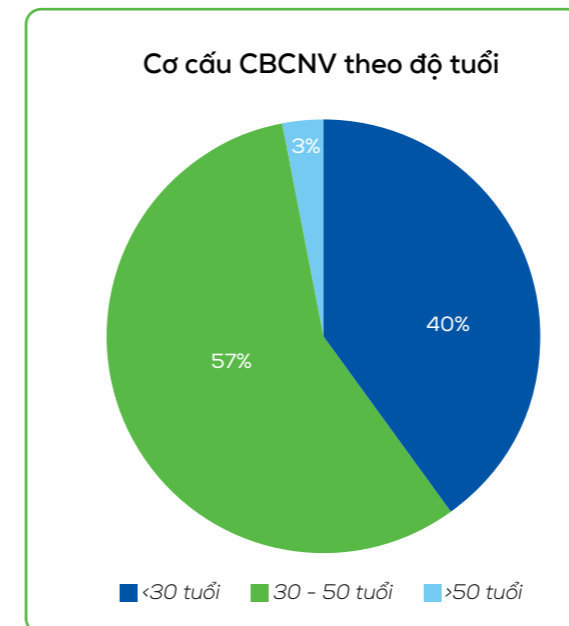
Bước 5: Tính lương theo KPIs

Tiền lương theo vị trí công việc của người lao động được đảm bảo ở mức cạnh tranh so với thị trường, góp phần ổn định công việc và nghề nghiệp, đồng thời công ty cũng duy trì các chính sách phúc lợi khác như chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) ...đảm bảo các lợi ích dài hạn cho CBCNV.



SỰ ĐA DẠNG CỦA CẤP QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN: GRI 405-1

AAA luôn tạo điều kiện công bằng cho CBCNV phát triển và thăng tiến trong công việc. Đặc trưng đội ngũ CBCNV và BLD đều còn khá trẻ đã tạo nên môi trường làm việc năng động, nhiệt huyết của An Phát..





KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ: GRI 406

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Thúc đẩy việc làm bền vững và thu nhập tốt hơn cho phụ nữ và nam giới trong môi trường tự do, bình đẳng, an toàn và tôn trọng nhân phẩm, là một trong những ưu tiên chính của các cơ quan, tổ chức trên thế giới và Việt Nam. Với vai trò là bên cung cấp việc làm, AAA không ngừng nỗ lực để đảm bảo đối xử công bằng với tất cả CBCNV và ứng viên của công ty, không tham gia vào bất kỳ hình thức phân biệt đối xử bất hợp pháp nào.

PHẠM VI BÁO CÁO

Chính sách không phân biệt đối xử

Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện: GRI 406-1

CHÍNH SÁCH KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ

Nhằm đảm bảo không có tình trạng phân biệt đối xử trong môi trường làm việc, các chính sách về chống phân biệt đối xử của AAA được xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn:

- Luật lao động, Luật bình đẳng giới
- Công ước 100 và 111 của ILO về xóa bỏ phân biệt đối xử trong làm việc và nghề nghiệp
- Tiêu chuẩn WAC và hướng dẫn thực hiện tuân thủ theo WAC
- Bộ quy tắc ứng xử BSCI

CTCP Nhựa An Phát Xanh cam kết tuân thủ các quy định về không phân biệt đối xử, cụ thể:

- Các quyết định về tuyển dụng, lương thưởng, phúc lợi, thăng chức, thôi việc hoặc hưu trí hoàn toàn căn cứ trên năng lực làm việc của CBCNV. Tất cả các CBCNV đều được đối xử công bằng, không phân biệt chủng tộc, tín ngưỡng, chính trị, màu da, giới tính, xuất xứ, tình trạng hôn nhân, tuổi tác, tôn giáo, xu hướng sinh lý, thai sản, tật nguyền hay bất cứ lý do nào khác không liên quan đến công việc.
- Công bố rộng rãi về các cơ hội nghề nghiệp
- Thông báo cho ứng viên về chính sách không phân biệt đối xử ngay tại buổi phỏng vấn và trong các buổi huấn luyện sau đó.
- Không yêu cầu nhân viên cung cấp những thông tin cá nhân không liên quan đến công việc hay không được yêu cầu bởi luật lao động
- Không phân biệt đối xử với nhân viên là thành viên của tổ chức công đoàn

KIỂM SOÁT TUÂN THỦ CHÍNH SÁCH

Áp dụng nguyên tắc không phân biệt đối xử trong các quy chế về tuyển dụng, đào tạo, nhân sự

Rà soát lại các hồ sơ nhân sự để đảm bảo quy định chống phân biệt đối xử được tuân thủ

Yêu cầu các nhà cung cấp và các đối tác thương mại chính cùng thực hiện chính sách này. Việc đảm bảo tuân thủ sẽ được thực hiện bằng việc ký cam kết tham gia của các nhà cung cấp và đối tác kinh doanh

Mọi CBCNV trong công ty phải có trách nhiệm trong việc phát hiện và tố cáo các trường hợp vi phạm để tiến hành điều tra, xử lý vi phạm

Chính sách này được công bố cho tất cả CBCNV để hiểu và thực hiện, đồng thời thông báo tới các bên liên quan để cùng tuân thủ.

CÁC VỤ VIỆC PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ VÀ CÁC HÀNH ĐỘNG KHẮC PHỤC ĐÃ THỰC HIỆN: GRI 406-1

Tổng số vụ việc phân biệt đối xử trong kỳ báo cáo: 0





TỰ DO LẬP HỘI/ QUYỀN THAM GIA CÔNG ĐOÀN VÀ THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ: GRI 407

AAA tôn trọng và đảm bảo quyền được tự do lập hội và quyền được tham gia công đoàn và thương lượng tập thể của CBCNV. Ngay từ những ngày đầu thành lập Công đoàn của AAA đã đóng vai trò quan trọng, không chỉ chăm lo đời sống của CBCNV, mà còn là nơi giải quyết những khúc mắc của người lao động với công ty, tham gia ý kiến với công ty trong xây dựng các chính sách cho người lao động liên quan đến môi trường, thời gian làm việc của người lao động; góp phần đảm bảo hệ thống bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh cho người lao động... Công đoàn cùng tham gia với công ty trong việc ký kết hợp đồng lao động cho người lao động, phối hợp xây dựng thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, tham gia ý kiến để doanh nghiệp đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, xây dựng chương trình khám sức khỏe định kỳ.

Tỷ lệ CBCNV tham gia thỏa ước tập thể: 100%



LAO ĐỘNG TRẺ EM: GRI 408

AAA không sử dụng lao động dưới 15 tuổi và yêu cầu các nhà thầu, nhà cung cấp, đối tác của AAA cùng thực hiện cam kết này.



LAO ĐỘNG CƯỜNG BỨC HOẶC BẮT BUỘC: GRI 409

AAA cam kết không sử dụng lao động bắt buộc hoặc cưỡng bức, mọi CBCNV làm việc tại công ty đều dựa trên nguyên tắc tự nguyện, thỏa thuận giữa công ty và người lao động.



ĐÁNH GIÁ VỀ QUYỀN CON NGƯỜI: GRI 412

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Tôn trọng, bảo vệ và thúc đẩy các quyền con người là nghĩa vụ, trách nhiệm của mọi cá nhân, tổ chức trong xã hội. Nhận thức được vai trò đặc biệt quan trọng của doanh nghiệp trong xã hội, AAA xác định trách nhiệm tôn trọng nhân quyền, bảo đảm tránh mọi hành vi trong công ty cũng như của các bên liên quan xâm phạm hoặc gây tác động tiêu cực đến thực thi quyền con người. Một trong những nỗ lực của AAA trong việc đảm bảo thực thi các quyền con người đó là việc xây dựng và đảm bảo tuân thủ chính sách đối xử nhân đạo.

PHẠM VI BÁO CÁO

Chính sách đối xử nhân đạo

CHÍNH SÁCH ĐỐI XỬ NHÂN ĐẠO

Chính sách đối xử nhân đạo được thiết lập nhằm đảm bảo rằng tại CTCP Nhựa An Phát Xanh không có hành vi đối xử thô bạo và vô nhân đạo, bao gồm bất kỳ sự quấy rối tình dục, lạm dụng tình dục, nhục hình, ép buộc về tinh thần và thể chất hoặc lạm dụng bằng lời nói với người lao động, cấm bất kỳ hành vi đe dọa nào trong việc đối xử với CBCNV.

CTCP Nhựa An Phát Xanh cam kết tuân thủ chính sách đối xử nhân đạo như sau:

- Nghiêm cấm các hành vi đối xử thô bạo và vô nhân đạo, bao gồm bất kỳ sự quấy rối tình dục, lạm dụng tình dục, nhục hình, ép buộc về tinh thần hoặc thể chất hoặc lạm dụng bằng lời nói đối với người lao động; cấm bất kỳ hành vi đe dọa nào trong đối xử với CBCNV
- Nghiêm cấm các cấp quản lý đối xử với nhân viên như với kẻ thù nhằm có thể thống trị họ. Quản lý không được quyền trừng phạt các cán bộ công đoàn, cô lập nhân viên gây phiền hà và tạo ra xung đột nội bộ.
- Những hành vi cư xử thô bạo làm ảnh hưởng tới danh dự của CBCNV có thể bị sa thải hoặc khởi tố trước pháp luật.
- Không phân biệt đối xử hay trù dập đối với những người thông báo cho ban lãnh đạo biết về các hành vi vi phạm chính sách đối xử nhân đạo
- Công khai và tuyên truyền về chính sách này tới mọi CBCNV trong công ty, đảm bảo tuân thủ thông qua chấp hành các quy trình và hướng dẫn thực hiện công việc mà công ty ban hành.
- Chính sách được thông báo cho tất cả các bên liên quan để cùng thực hiện.

Kiểm soát tuân thủ chính sách

- Mọi CBCNV công ty đều có quyền khiếu nại về các hành vi vi phạm chính sách đối xử nhân đạo
- Cơ chế thu thập ý kiến/khiếu nại kín: CBCNV có thể gửi khiếu nại hoặc ý kiến đóng góp vào thùng thư góp ý và chỉ có quản lý cấp cao mới được quyền mở các thùng thư góp ý này. Những người liên lạc trong quy trình là những người ở vị trí trung lập như đại diện công đoàn
- Sau khi nhận được khiếu nại, công ty tiến hành điều tra, tìm hiểu một cách thận trọng, kín đáo và tế nhị.
- Tùy theo mức độ vi phạm, người bị phát hiện vi phạm sẽ bị cảnh cáo, giáng chức, chuyển công việc hoặc sa thải. Người vi phạm được sắp xếp tham gia lại các khóa đào tạo về khác biệt văn hóa, giải quyết xung đột hay các vấn đề liên quan để giúp họ có ý thức hơn về hành vi của mình. Trong trường hợp có can thiệp của pháp luật, người vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi đối xử vô nhân đạo của mình.

GRI 413

CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG: GRI 413

Trên cơ sở tăng trưởng kinh doanh bền vững, AAA luôn phân bổ lợi nhuận để đầu tư cho các hoạt động an sinh xã hội. Đồng thời AAA còn khuyến khích sự tham gia CBCNV trong quá trình hiện thực hóa các mục tiêu đầu tư phát triển cộng đồng, để mỗi CBCNV An Phát đều là những nhân tố tích cực trong cộng đồng, chung tay xây dựng một xã hội văn minh, thịnh vượng.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

AAA luôn nỗ lực đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng địa phương thông qua các chương trình phát triển cộng đồng nhằm xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho cộng đồng địa phương, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định nhằm an sinh xã hội và cải thiện hạ tầng cho các địa phương AAA hoạt động

PHẠM VI BÁO CÁO

Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển: GRI 413-1

Các hoạt động hỗ trợ cộng đồng của AAA năm 2022 được triển khai theo các mục tiêu chính



CÁC CHƯƠNG TRÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU SAN SẺ KHÓ KHĂN CÙNG CỘNG ĐỒNG

Xuân ấm tình người

Công ty đã lên kế hoạch cân đối và xây dựng quỹ lương, quỹ thưởng Tết, chế độ phúc lợi cho người lao động từ rất sớm đảm bảo CBCNV đón Tết 2022 đầm ấm vui vẻ. Thời điểm cuối năm, các hoạt động thiện nguyện chung tay hỗ trợ gia đình công nhân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trao quà Tết cho các gia đình chính sách, thấp hương tưởng nhớ các mẹ Việt Nam anh hùng trên địa bàn huyện Nam Sách, tổ chức các chuyến xe “về quê đón Tết” cho cán bộ công nhân xa quê được về với gia đình, ... Ban chấp hành Công đoàn cơ sở đã quan tâm, hỗ trợ giúp đỡ các gia đình hoàn cảnh, phát động ủng hộ các CBCNV có gia cảnh đặc biệt khó khăn, bản thân hoặc người thân mắc bệnh hiểm nghèo cần nhiều chi phí chạy chữa. Chính những quan tâm kịp thời về tinh thần và vật chất của Quỹ thiện nguyện Công ty đã cứu nhiều mảnh đời bất hạnh, tìm lại sự sống và động lực vươn lên, tạo điều kiện xây dựng lại cuộc sống sau những khó khăn, mất mát của người lao động.

Quỹ nhân đạo tại địa phương

Năm 2022, AAA tiếp tục dành ngân sách để tài trợ các chương trình nhân đạo tại tỉnh Hải Dương như ủng hộ các quỹ hội, Đây là hoạt động thường niên, phần nào chia sẻ khó khăn với cộng đồng, đóng góp cho sự phát triển của xã hội.



MỤC TIÊU KIẾN TẠO TƯƠNG LAI XANH

Năm 2022, AAA tiếp tục vững bước trên hành trình kiến tạo tương lai xanh. Các hành động trong năm tập trung vào những mục tiêu chính:

- Lan tỏa thông điệp bảo vệ môi trường tới cộng đồng xã hội: AAA tiếp tục đẩy mạnh truyền thông đại chúng về sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường qua các kênh truyền hình, báo chí, ..., tích cực tham luận các các hội nghị, diễn đàn trong và ngoài nước như Diễn đàn kinh tế tuần hoàn, Hội thảo hiện thực hóa cam kết của Chính phủ về phát thải ròng bằng 0, ...tham gia các hội chợ, tổ chức thăm quan doanh nghiệp cho các trường đại học...
- Chung tay bảo vệ môi trường và giảm thiểu rác thải nhựa: Tăng trưởng bán các sản phẩm tự hủy tại thị trường trong nước, đồng thời tài trợ các chương trình có sử dụng các sản phẩm nhựa thông thường để góp phần hình thành thói quen tiêu dùng xanh như SEAGAMES 31, "Hội nghị khởi động xây dựng kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn của Việt Nam" của Bộ Tài Nguyên & Môi trường, chương trình "Hạn chế sử dụng đồ nhựa dùng một lần" của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam



GRI 416 SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN CỦA KHÁCH HÀNG: GRI 416

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Trong những năm gần đây các vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm ngày càng trở nên nghiêm trọng và người tiêu dùng ở tất cả các quốc gia quan tâm. Là nhà xuất khẩu bao bì tới các thị trường khó tính như Nhật Bản, châu Âu... AAA ý thức được việc phải xây dựng hệ thống kiểm soát chất lượng sản phẩm để đảm bảo tuyệt đối sức khỏe và an toàn của khách hàng. Bởi lẽ đó các nhà máy sản xuất bao bì của AAA đều được đầu tư hệ thống máy móc hiện đại, đồng bộ, đồng thời hệ thống quản lý an toàn thực phẩm và quản lý chất lượng sản phẩm đạt chuẩn ISO 22000 và ISO 9001 – các tiêu chuẩn có giá trị trên phạm vi toàn cầu.

PHẠM VI BÁO CÁO

Hệ thống quản lý chất lượng và quản lý an toàn thực phẩm

Giải quyết khiếu nại khách hàng

Tổng số vụ việc không tuân thủ các quy định và bộ luật tự nguyện về tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ trong kỳ báo cáo: GRI 416-2

HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM ĐẠT CHUẨN ISO

Hệ thống quản lý chất lượng đạt chuẩn ISO 9001:2015

ISO 9001 (tên đầy đủ là ISO 9001:2015 - Hệ thống quản lý chất lượng - Các yêu cầu) là một tiêu chuẩn về Hệ thống quản lý chất lượng do Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế phát triển và ban hành. ISO 9001 đưa ra các yêu cầu được sử dụng như một khuôn khổ cho một Hệ thống quản lý chất lượng và sử dụng cho việc đánh giá chứng nhận phù hợp với Hệ thống quản lý chất lượng của một tổ chức.

Hệ thống quản lý chất lượng đạt chuẩn ISO 9001 giúp AAA xây dựng được quy trình sản xuất khoa học, chuẩn hóa, duy trì tính nhất quán trong công việc, loại bỏ được các thao tác không cần thiết, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí phát sinh do xảy ra lỗi hoặc sai sót trong công việc, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm và năng lực của cán bộ công nhân viên. Bên cạnh đó, trong bối cảnh rủi ro từ môi trường kinh doanh ngày gia tăng, việc tuân thủ theo ISO 9001 giúp công ty hình thành tư duy rủi ro trong mọi hoạt động và quá trình sản xuất và kinh doanh, từ đó tăng cường các biện pháp kiểm soát, quản lý và ngăn ngừa để giảm thiểu tối đa thiệt hại và nâng cao hiệu quả sản xuất, giúp công ty không chỉ luôn làm hài lòng khách hàng mà còn duy trì tăng trưởng bền vững.



Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm đạt chuẩn ISO 22000

ISO 22000, tên đầy đủ là ISO 22000 Foodsafety management systems – Requirements for any organization in the food chain (Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm – Yêu cầu đối với các tổ chức trong chuỗi thực phẩm), là tiêu chuẩn do Tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO) xây dựng tập trung vào kiểm soát an toàn thực phẩm. ISO 22000 là tiêu chuẩn được chấp nhận và có giá trị trên phạm vi toàn cầu, kết hợp 7 nguyên tắc và 12 bước kiểm soát mối nguy an toàn thực phẩm của HACCP với các nguyên tắc quản lý hệ thống.

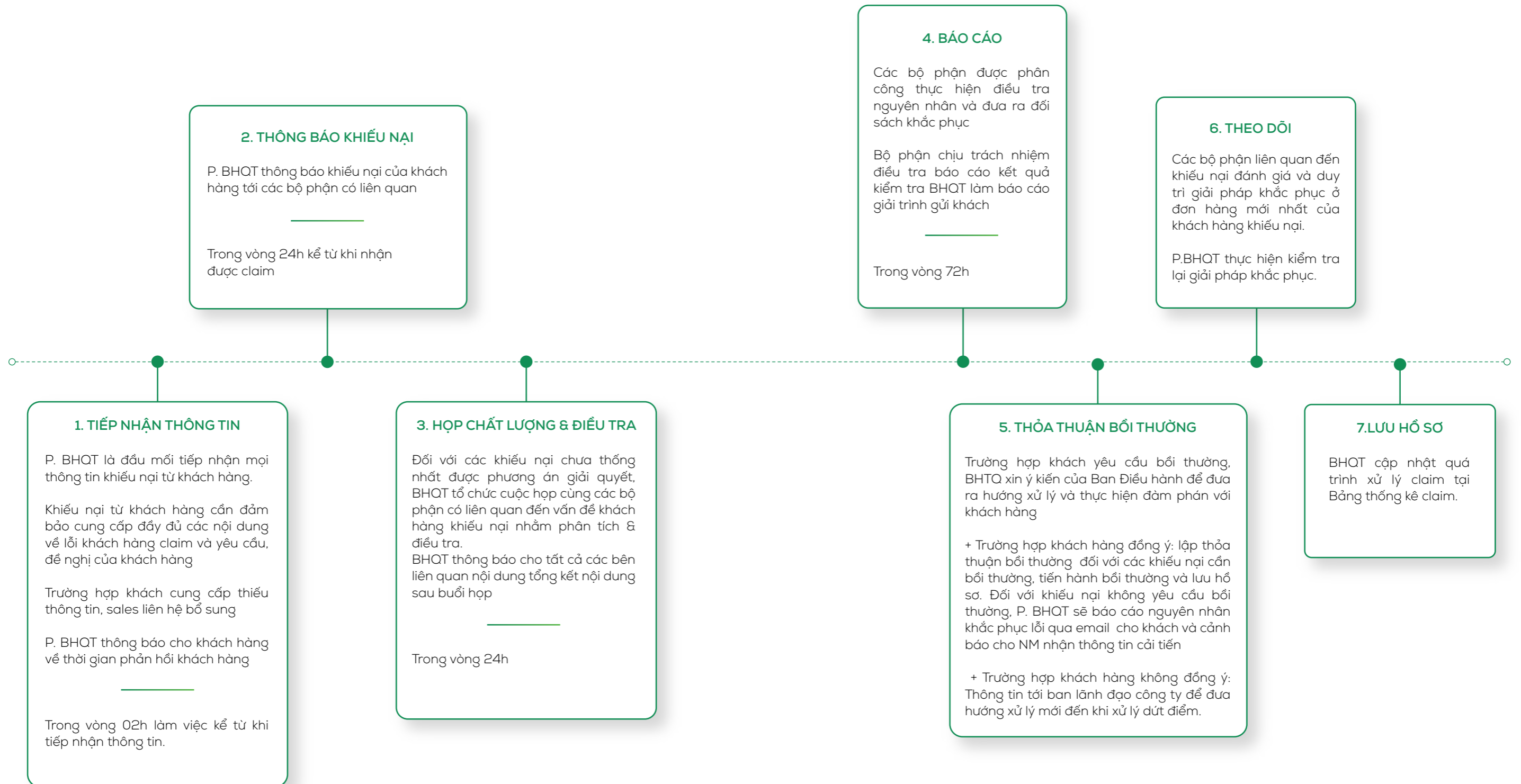


AAA cung cấp các dòng sản phẩm bao bì trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm (food contact), do vậy công ty áp dụng tiêu chuẩn quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000 được công nhận trên toàn cầu.

Việc thực hiện ISO 22000 giúp AAA giảm thiểu tối đa các rủi ro từ an toàn thực phẩm, tăng cường uy tín với khách hàng, nhà phân phối, từ đó gỡ bỏ những rào cản thương mại và giúp mở rộng khả năng thâm nhập vào những thị trường xuất khẩu.



QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO CỦA KHÁCH HÀNG



Tổng số vụ việc không tuân thủ các quy định và bộ luật tự nguyện về tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ trong kỳ báo cáo: 0



TUÂN THỦ VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI: GRI 419

Không tuân thủ pháp luật và các quy định trong lĩnh vực kinh tế xã hội: GRI 419-1

Các khoản tiền phạt đáng kể và các hình phạt phi tiền tệ đối với hành vi không tuân thủ luật pháp và/hoặc các quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội, tính theo:

Tổng giá trị bằng tiền của các khoản tiền phạt đáng kể: 0

Tổng số hình phạt phi tiền tệ: 0

Các vụ việc được đưa ra thông qua các cơ chế giải quyết tranh chấp:

CHƯƠNG
05



150

BẢNG TUÂN THỦ

GRI
STANDARDS

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
GRI 100: Công bố thông tin theo tiêu chuẩn chung			
Thông tin doanh nghiệp			
102-1	Tên tổ chức	Tổng quan về Công ty	19
102-2	Các hoạt động, nhãn hiệu, sản phẩm, dịch vụ		26
102-3	Địa điểm của trụ sở chính		19
102-4	Các địa điểm hoạt động		27
102-6	Các thị trường phục vụ		27
102-7	Quy mô của tổ chức		30
102-8	Thông tin về nhân viên và người lao động		30
102-13	Quyền hội viên trong các hiệp hội		37
Chiến lược			
102-14	Tuyên bố của người ra quyết định cấp cao	Thông điệp của HĐQT	14
102-15	Các tác động, rủi ro và cơ hội chính	Cơ hội, thách thức và rủi ro	40
Đạo đức và tính chính trực			
102-16	Các giá trị, nguyên tắc, tiêu chuẩn và chuẩn mực của hành vi	Đạo đức và tính chính trực	60
102-17	Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại về đạo đức		68
Quản trị			
102-18	Cơ cấu quản trị	Mô hình quản trị	30
102-20	Trách nhiệm của cấp điều hành với các chủ đề về kinh tế, xã hội, môi trường	Vai trò và trách nhiệm của các bên trong vấn đề quản trị về PTBV	67
102-21	Tham vấn các bên liên quan về các chủ đề kinh tế, môi trường, xã hội	Gắn kết với các bên liên quan	70
102-25	Xung đột lợi ích	Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BĐH	68
102-31	Rà soát các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội	Quản trị phát triển bền vững	70
102-33	Truyền đạt các mối quan ngại cấp bách	Sự tham gia của các bên liên quan	72
102-34	Bản chất và tổng số các mối quan ngại cấp bách		72
102-35	Chính sách về thù lao	Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BĐH	69
102-36	Quy trình xác định thù lao		69
102-37	Sự tham gia của các bên liên quan vào thù lao		69
Sự tham gia của các bên liên quan			
102-40	Danh sách các bên liên quan	Gắn kết với các bên liên quan	75
102-42	Nhận diện và lựa chọn các bên liên quan		75
102-43	Phương pháp tiếp cận đối với sự tham gia của bên liên quan		76
102-43	Các mối quan ngại và chủ đề chính		76
102-44			
Thông lệ báo cáo			
102-45	Các đơn vị được bao gồm trong báo cáo tài chính hợp nhất	Tổng quan về báo cáo	28
102-46	Xác định nội dung báo cáo và phạm vi chủ đề		13
102-47	Danh sách các chủ đề trọng yếu		80
102-48	Trình bày lại thông tin		13

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
102-49	Các thay đổi trong báo cáo	Tổng quan về báo cáo	13
102-50	Kì báo cáo		13
102-51	Ngày của báo cáo gần nhất		13
102-52	Chu kỳ báo cáo		13
102-53	Đầu mối liên hệ cho các thắc mắc về báo cáo		13
102-54	Tuyên bố lập báo cáo tham khảo theo tiêu chuẩn GRI		13
102-55	Mục lục GRI		150
GRI 200: Công bố thông tin theo tiêu chuẩn kinh tế			
GRI 201: Hiệu quả hoạt động kinh tế			
201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra	86
201-3	Các nghĩa vụ đáp ứng chế độ phúc lợi đã quy định và các chương trình hưu trí khác	Chế độ lương và phúc lợi gắn kết người lao động	87
GRI 202: Sự hiện diện trên thị trường			
202-2	Tỷ lệ quản lý cấp cao từ cộng đồng địa phương	Sự hiện diện trên thị trường	88
GRI 203: Tác động kinh tế gián tiếp			
203-1	Đầu tư cơ sở hạ tầng và các dịch vụ được hỗ trợ	Tác động kinh tế gián tiếp	89
203-2	Tác động kinh tế gián tiếp trọng yếu		89
GRI 205: Chống tham nhũng			
205-2	Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình chống tham nhũng	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa và phát hiện tham nhũng	92
205-3	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và hành động đã thực hiện	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và hành động đã thực hiện	92
GRI 206: Hành vi cản trở cạnh tranh			
206-1	Các chế tài đối với hành vi cản trở cạnh tranh	Hành vi cản trở cạnh tranh	93
GRI 300: Môi trường			
GRI 301: Vật liệu			
301-1	Vật liệu đã được sử dụng	Vật liệu đã được sử dụng	96
301-2	Vật liệu tái chế đã được sử dụng	Vật liệu tái chế đã được sử dụng	97
301-3	Sản phẩm được tái chế và vật liệu đóng gói sản phẩm	Sản phẩm được tái chế và vật liệu đóng gói sản phẩm	97
GRI 302: Năng lượng			
302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	98
302-3	Cường độ sử dụng năng lượng	Cường độ sử dụng năng lượng	98
302-4	Giảm tiêu hao năng lượng	Giảm tiêu hao năng lượng	98
GRI 303: Nước			
303-1	Lượng nước đầu vào theo nguồn	Nước	99
303-3	Tuần hoàn và tái sử dụng nước		99
GRI 305: Phát thải			
305-7	Nitrogen oxides (NOX), sulfur oxides (SOX), và các phát thải khí đáng kể khác	Kết quả quan trắc môi trường	104

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
GRI 306: Nước thải và chất thải			
306-1	Tổng lượng nước thải theo chất lượng và địa điểm	Tổng lượng nước thải theo chất lượng và địa điểm	102
306-2	Tổng lượng nước thải theo loại và phương pháp xử lý	Tổng lượng nước thải theo loại và phương pháp xử lý	102
306-3	Sự cố tràn đáng kể	Sự cố tràn đáng kể	105
306-4	Vận chuyển chất thải nguy hại	Vận chuyển chất thải nguy hại	106
GRI 307: Tuân thủ Môi trường			
307-1	Không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường	Tuân thủ về môi trường	109
GRI 308: Đánh giá nhà cung cấp về môi trường			
308-1	Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các chỉ tiêu về môi trường	Đánh giá nhà cung cấp	110
GRI 400: Xã hội			
GRI 401: Việc làm			
401-3	Nghỉ thai sản	Chế độ nghỉ thai sản dành cho người lao động nữ	126
GRI 403: An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp			
403-1	Đại diện của người lao động trong các liên ủy ban an toàn sức khỏe nghề nghiệp giữa ban lãnh đạo và người lao động	Bộ máy ATVSLĐ	120
403-2	Loại thương tích và tỷ lệ thương tích, bệnh nghề nghiệp, ngày công bị mất, tình trạng vắng mặt và số vụ tử vong liên quan đến công việc	Loại thương tích và tỷ lệ thương tích, bệnh nghề nghiệp, ngày công bị mất, tình trạng vắng mặt và số vụ tử vong liên quan đến công việc	127
GRI 404: Giáo dục và Đào tạo			
404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	Giáo dục và đào tạo	129
404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp		128
404-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp		128
GRI 405: Đa dạng và Cơ hội Bình đẳng			
405-1	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	133
GRI 406: Không phân biệt đối xử			
405-1	Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	Chính sách không phân biệt đối xử và các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	134

GRI	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
GRI 407: Tự do lập hội và thương lượng tập thể			
407-1	Các hoạt động và các nhà cung cấp mà ở đó quyền tự do lập hội/ quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể có thể gặp rủi ro	AAA tôn trọng quyền được tự do lập hội/ tham gia công đoàn/ thương lượng tập thể	136
GRI 408: Lao động trẻ em			
408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em	AAA không sử dụng lao động là trẻ em để tham gia vào hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.	136
GRI 409: Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc			
409-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	Chính sách đối xử nhân đạo	137
GRI 413: Cộng đồng địa phương			
413-1	Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	Cộng đồng địa phương	138
413-2	Những hoạt động có thể tác động tiêu cực hoặc đã gây tác động tiêu cực đáng kể với cộng đồng địa phương		138
GRI 416: An toàn và sức khỏe khách hàng			
416-1	Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các phân loại sản phẩm hoặc dịch vụ	An toàn và sức khỏe khách hàng	142
416-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của các sản phẩm và dịch vụ		145
GRI 419: Tuân thủ về kinh tế - xã hội			
419-1	Các vụ việc liên quan đến việc vi phạm luật pháp/ quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội.	AAA và các công ty thành viên, ghi nhận không có các biên bản/ thông báo nào liên quan đến việc vi phạm luật pháp/quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội.	146

